

Lời giới thiệu

Bạn thân mến,

“Quà Tết 3” đến tay bạn khi mọi việc trở lại bình thường. Hơi muộn màng. Nhưng, chúng ta bước vào Mùa Chay, một cơ hội để chúng ta có dịp suy nghĩ nhiều hơn.

Những câu chuyện mà tôi nhận được trong năm qua, không ít chuyện trùng hợp với lời mời gọi của Sr Huynh Tổng Quyền đối anh chị em chúng ta, qua Thư Mục Vụ tháng 12/2016: *tôi mời gọi Anh em dành chút thời gian để suy nghĩ đoạn văn của thánh Mát-thêu. Anh em có thể nhận dạng những người nghèo đặc thù mà Anh em có thể có mối quan hệ hay không? Trong tận tâm tâm Anh em, Anh em có thể đồng hóa Anh em với những con người hiền hậu không? Anh em có thương khi lập lững trong những mối quan hệ với người nghèo không? Anh em có thể làm gì hơn nữa để bảo đảm rằng những trẻ em và người trẻ có cơ hội lắng nghe Tin Mừng được loan báo trong khuôn khổ môi trường La San?*

Đó chính là đoạn Phúc Âm thánh Mát-thêu 25, 31-35: “*Vì xưa Ta đói, các ngươi đã cho ăn; Ta khát, các ngươi đã cho uống; Ta là khách lạ, các ngươi đã tiếp rước; 36 Ta trần truồng, các ngươi đã cho mặc; Ta đau yếu, các ngươi đã thăm viếng; Ta ngồi tù, các ngươi đến hỏi han.*” 37 *Bấy giờ những người công chính sẽ thưa rằng: "Lạy Chúa, có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đói mà cho ăn, khát mà cho uống; 38 có bao giờ đã thấy Chúa là khách lạ mà tiếp rước; hoặc trần truồng mà cho mặc? 39 Có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đau yếu hoặc ngồi tù, mà đến hỏi han đâu?" 40 Đức Vua sẽ đáp lại rằng: "Ta bảo thật các ngươi: mỗi lần các ngươi làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các ngươi đã làm cho chính Ta vậy."*

Trong đoạn văn này, chúng ta thấy có 6 hoàn cảnh được gọi lên :**đói – khát- khách lạ- trần truồng – đau yếu – ngôi tù** .

Thánh Mat-thêu trình bày những hoàn cảnh khác nhau của sự nghèo khó hay sự mỏng dòn mà Đức Ki-tô đã nêu lên. Những hoàn cảnh sẽ cho phép Người phán xét chúng ta tùy theo cách chúng ta **hành động** hay **dứng dưng** đối với những hoàn cảnh khó khăn mà chúng ta gặp gỡ hàng ngày.

Trong Cựu Ước, chúng ta thấy Thiên Chúa hành động đối với con người trong mỗi một hoàn cảnh này, cũng như Đức Ki-tô đã làm trong suốt 3 năm rao giảng. Hành động này được mô tả một cách rất rõ ràng trong Tân Ước. Vì vậy, điều mà Đức Ki-tô yêu cầu chúng ta trong đoạn Phúc Âm này không phải là việc không thể thực hiện được bởi vì Người đã làm và Thiên Chúa cũng đã làm cho dân của Người và cho cả và nhân loại.

Điều quan trọng là chúng ta để cho Lời Chúa chất vấn chúng ta.

- Lời Chúa qua đoạn Phúc Âm này có thể **mở lối** cho chúng ta theo Đức Ki-tô trong việc phục vụ người nghèo chưa ?
- Lời Chúa qua đoạn Phúc Âm này có thể giúp chúng ta **tái khám phá và ý thức** điều kiện để vào Nước Thiên Chúa không ?
- Lời Chúa qua đoạn Phúc Âm này có thể giúp chúng ta **siêng năng đọc Kinh Thánh** và giúp chúng ta **tiến bước theo Đức Ki-tô** trên con đường phục vụ giáo dục người nghèo không ?

Thư Mục Vụ La San năm nay của Bè Trên Tổng Quyền nói với chúng ta một cách dứt khoát, **anh em La San phải nhớ về cội nguồn của mình**.

Đến với những người thiếu thốn nhất, cứu giúp họ đó là cuối cùng giúp họ tìm lại được một chỗ, chỗ của họ trong xã hội, **nâng họ đứng**

lên để họ có thể sống, hành động, được biết và được kẻ khác nhìn nhận. Nhìn thấy tình cảnh này và thấy những người « bị bỏ rơi, không người chăm sóc » đó mà « Gioan La San khám phá ra trong đức tin, sứ mạng của Dòng » (LD 11). Chính vì sự khám phá này mà Thánh Gioan La San đã « qui tụ các thầy thành Cộng đoàn và rời cùng các thầy, lập ra Dòng Sư huynh trường Ki-tô » (LD 1)

Gioan La San và các Sh tiên khởi đã nhận ra điều kiện khó khăn của con em thợ thuyền và người nghèo và đã đáp lời một cách sáng tạo và can đảm cho ước muốn giáo dục nhân bản và ki-tô người trẻ nghèo, dễ bị tổn thương và bị loại trừ, giống như lời mời gọi Lập Dòng khi xưa: *“đánh động bởi cảnh khốn cùng nhân bản và thiêng liêng của những trẻ em con những thợ thuyền và người nghèo , Gioan La San và những môn đệ đầu tiên của Ngài dâng hiến trọn đời cho Thiên Chúa để đáp lại tiếng gọi của Người, hầu mang đến cho những trẻ em này một nền giáo dục nhân bản và ki-tô và như vậy là mở mang nước Chúa nơi trần gian này”*¹.

“Người nghèo kêu gào”. Tiếng kêu của người nghèo đã lay động Gioan La San lúc còn trẻ và làm cho Ngài ý thức được nhu cầu của họ trong việc giáo dục thực tế, quay hướng về Phúc âm. Động lực được đức tin thúc đẩy, đã đưa đẩy Ngài vào lãnh vực vừa xã hội vừa thiêng liêng, đi đến một phương cách mới để mang Tin Mừng đến cho những người sống bên lề, tìm ra sự linh hứng của Ngài trong chính cuộc đời của Chúa Giê-su, Đấng đã sinh ra ở vùng biên và đã sống trọn cuộc đời của mình bên lề xã hội, trong một tình trạng luôn luôn nhập nhằng trong xã hội. Như Chúa Giê-su, Gioan La San thường bị rơi vào tình trạng xung đột với giáo quyền bởi vì Ngài **quyết định ở bên con cái những người bị áp bức** và những người bị bóc lột². *Phần các Anh,*

¹ Luật Dòng 2015, điều 1

² Inspiré par Gittins, CSSp, Anthony. A Presence that Disturbs, Liguori/Triumph, 2002 et Luc 9: 58.

Anh và Cộng đoàn của Anh, có sẵn sàng đón lấy những nguy cơ như thế vì Nước Trời không?

Bề Trên Tổng Quyền khẳng định một cách quả quyết điều quan trọng này: **“ngoài người nghèo, không có ơn cứu rỗi”**³. Bài Phúc Âm của thánh Mát-thêu về ngày phán xét chung nói rõ điều đó (Mt 25, 31-36).

Sự cam kết La San của chúng ta cho lợi ích chung có một tiếp cận thực tế và ưu tiên đối với những người dễ tổn thương và người nghèo, đó là Sứ Mạng của chúng ta và đó là một lời mời gọi bắt nguồn từ Phúc Âm để giúp mọi người đủ sức “vượt qua bên kia các biên giới”.

Đi qua “bên kia biên giới” là một động thái phức tạp, đôi khi làm cho khiếp sợ bởi vì nó bao hàm điều kiện bản chất người của chúng ta trong vinh quang cũng như trong sự khốn cùng của nó.

Vượt qua biên giới cá nhân, văn hóa, xã hội và địa lý là điều bất ổn. Lãnh vực tiện nghi của chúng ta bị phá rây; những tài năng cá nhân của mình bị lôi kéo; những giá trị và truyền thống văn hóa và đạo đức của chúng ta bị đảo lộn; uy tín trịnh trọng của chúng ta bị đe dọa. Những lối sống của thánh Gioan La San, của Mẹ Têrêsa, của Oscar Romero và của nhiều người khác vẽ lên những bức tranh sống động của những hy sinh anh hùng, của thực tế (không còn ảo tưởng), của những giả định từ trước bây giờ thì khác hẳn.

Những mẫu gương ki-tô như thế bao quanh chúng ta – quý Sh, Anh Chị La San chiếu tỏa niềm vui - không phải vì những điều họ làm là dễ dàng, không bị căng thẳng cũng như âu lo, nhưng bởi vì họ nhìn thấy với con mắt đức tin, nhìn những con người và những biến cố được

³ Sobrino, SJ, Jon. No Salvation outside the Poor - Prophetic Utopian Essays, Orbis Books, 2008.

ánh sáng Phúc Âm và dẫn thân để cải thiện số phận những người nghèo.⁴

Câu chuyện sau đây có tựa đề “Phiếu bé hư” giúp chúng ta suy nghĩ trước khi có những quyết định về số phận của một học sinh mà Thiên Chúa, bằng cách này hay cách khác, gửi đến cho chúng ta: Cậu bé Kun Woo không bao giờ nghĩ mình là một bé hư. Thế nhưng hết lần này đến lần khác, bé liên tục nhận “phiếu bé hư” ghi rõ tên bé trên đó. Nó bắt đầu ghét cô giáo và không thích đến trường nữa. Một ngày kia, bé thấy nơi bàn cô giáo có một xấp “phiếu bé hư” chưa ghi tên, nó vội vàng cuôm lấy, xé nát và đi vào nhà vệ sinh thả tiêu. Nhưng vì sợ bị kỷ luật nên nó ở hoài trong đó mà không chịu ra. Thế nhưng cuối cùng thì cô giáo cũng tìm ra nó. Nhà văn Hàn quốc tên là Hwang Sun-mi muốn nhắc nhở những nhà giáo dục rằng: *“Những đứa trẻ rất dễ tổn thương, cần được bảo vệ bằng tình thương và cả lý trí của người trưởng thành”*.

“ Chúng ta không đến với người nghèo để cứu họ, nhưng **để họ cứu** chúng ta. Lại nữa, tôi khích lệ Anh em dùng thời gian để tâm niệm về câu chuyện rất rõ ràng của thánh Mát-thêu mà trong đó Chúa Giê-su ra lệnh cho chúng ta phải mang lại những lời đáp thực tế và cơ bản cho những nhu cầu của người nghèo. Sự dẫn thân tích cực của người ki-tô-hữu để **đáp lại những nhu cầu cơ bản đối với người nghèo không có thể thương lượng** : thật vậy, sự cứu rỗi của chúng ta tùy thuộc vào mối quan hệ biệt vị của chúng ta đối với người đói, người bệnh, người vô gia cư, người tù, người bị loại trừ và người tị nạn.

Vào ngày đó Thiên Chúa sẽ hỏi chúng ta, những Anh Chị em La San:

- khi con thấy Người mù chữ, con có chỉ cho Người học đọc, học viết không?
- Khi con thấy Người bị những người bạn xấu bụng quấy rầy, con có che chở Người không?

⁴ Cf. Mannath, SDB, Joseph. A Closer Look, 2001, pp. 32 - 33.

- Gặp người **quá náo động và quấy rầy**, con có đối xử với Người một cách nhẫn nại và nhân từ với Người không?
- Khi Người bị lệ thuộc, rơi vào một vòng xoáy của nghèo đói và dốt nát, con có đem đến cho Người một nền giáo dục nhân bản và ki-tô không?
- Khi Người không được giáo dục bởi vì Người là kẻ nhập cư hay tị nạn, con có tiếp nhận Người trong trường của con không? Hay con ngoảnh mặt làm ngơ vì Người ăn mặc rách rưới?
- Khi Người học hành không theo kịp bạn bè vì mất căn bản, chậm chạp, ham chơi, bỏ học nửa chừng, con có đồng hành để giúp Người vươn lên không?
- Khi Người sa cơ, thất bại, bị loại trừ, bị ngược đãi, bị đẩy ra bên lề, không hòa nhập được với xã hội... con có đưa tay đón nhận, kéo Người lên không?
- Con có thể nhận dạng hình ảnh của Người qua những người nghèo đặc thù mà con có thể có mối quan hệ hay không?
- Con có thường khi lấp lửng hay dừng dưng trong những mối quan hệ với người nghèo không?
- Con có thể làm gì hơn nữa để bảo đảm rằng những trẻ em và người trẻ có cơ hội lắng nghe Tin Mừng được loan báo trong khuôn khổ môi trường La San?

Chúng ta cùng lắng nghe lời Chúa nhắn gửi chúng ta (Is 58, 7, 10):

Người hãy chia cơm sẻ áo cho người đói,
 Rước vào nhà những người nghèo không nơi trú ngụ;
 Thấy ai mình trần thì cho áo che thân,
 Không ngoảnh mặt làm ngơ trước người anh em cốt nhục.
 Nếu người nhường miếng ăn cho kẻ đói,
 Làm thỏa lòng người bị hạ nhục,
 Thì ánh sáng người sẽ chiếu tỏa trong bóng tối,
 Và tối tăm của người chẳng khác nào chính ngọ.

Mùa chay 2017

Nhật Nhật Tân, fsc.

1- Một Giác Chiêm Bao – Lê Hoa

Ngày này, 14 năm trước, khủng bố đã tấn công nước Mỹ. Bài viết mới của Lê Hoa Wilson là chuyện của một bà mẹ Mỹ Tho kể về người con hiện là nữ trung tá làm việc tại Ngũ Giác Đài. Tác giả là một Phật tử, pháp danh Tâm Tinh Cần, nữ danh Quách Thị Lê Hoa, đã nhận giải đặc biệt Viết Về Nước Mỹ 2011, với loạt bài tự sự của một phụ nữ Việt thời chiến, kết hôn với một chàng hải quân Hoa Kỳ. Ông bà có văn phòng Di Trú-Thuế Vụ tại Long Beach.

Chúng ta tạm gọi nó là Mì Tô, bạn nhé.

Nó là con gái, sinh năm 1968 tại Việt Nam. Ba Mỹ. Má Việt. Và trước sau nó chỉ có một mình, không có thêm anh em nào nữa.

Mỗi tháng nó theo mẹ về Mỹ Tho thăm bà ngoại. Trong đời nó không có món nào ngon bằng chuối chiên của di Tám, giò chèo quẩy của Hai Hứng và nước mía của Má Thăng Lộc. Nó nghe người lớn kêu sao thì kêu vậy và một lần nó ăn một bạt tay nhẹ của bà ngoại vì nó kéo áo má nó nói: “Con muốn uống nước mía của Má Thăng Lộc”. Bà ngoại hỏi má nó chớ cô có biết dạy con không, sao để nó ăn nói hỗn hào như vậy? Má nó định nói gì đó nhưng lại thôi.

Cái tát tay không làm nó đau nhưng làm nó khó hiểu. Nếu là ba nó thì ông sẽ giải thích cho nó biết nó làm lỗi gì, phải sửa đổi ra sao và ông sẽ nheo một mắt, đưa ngón tay cái của bàn tay mặt lên trời và nói “không có lần sau nữa, phải không con gái yêu quý của ba” và dĩ nhiên nó vui vẻ gật đầu.

Nó cũng không hiểu tại sao khi bị bạt tay nó không khóc mà má nó lại khóc khi bà ngoại nói chuyện nhẹ nhàng với má nó. Nó nằm ngủ trên bộ ván ngựa, vòng tay ngăn ngủi choàng qua ôm ngang bụng mẹ. Tiếng hử mũi sột soạt và từng cơn nấc làm bụng mẹ nó trồi lên hụp xuống khá nhanh khiến nó tỉnh giấc. Một vài giọt nước mắt rơi xuống

mu bàn tay làm nó thấy lạnh lạnh và trong lòng nó nổi lên một cảm giác là lạ. Nó cố gắng nhớ lại coi những khi ở nhà má nó khóc thì ba nó làm gì? Hình như ông nói nhiều lắm nhưng nó chỉ nhớ và thích câu “Em hãy tựa đầu lên vai anh và khóc đi, khóc cho tới khi em hết buồn!” Nó nghiệm ra rằng khi buồn thì người ta khóc và khi khóc thì phải khóc cho đến khi nước mắt không chảy ra nữa thì mới hết buồn.

À thì ra má nó đang buồn. Nó sửa soạn ngồi dậy để nói với má nó cái câu ba nó thường nói và sẽ đưa cái vai nhỏ nhắn của nó ra cho má nó dựa vào. Lòng nó thương mẹ nhiều đến nỗi nó vùng dậy như một cây tên bật ra khỏi dây cung, miệng méo xệch và mắt ướt nhẹp.

– Má... má... dựa vào...

Nó lấp bắp cố nhớ lại lời ba nó thì bà ngoại đã nạt ngang:

– Con nít biết gì mà lộn xộn. Ra ngoài sân chơi đi!

Má nó đưa tay vuốt đầu nó rồi nhét vô tay nó hai tờ giấy bạc:

– Con xuống bếp nói dì Hai dẫn con đi mua chuối chiên và nước mía đi. Má thương con.

Khi nó trở về từ đầu ngõ, một tay cầm miếng chuối chiên vàng rộm, một tay ly nước mía lạnh ngọt ngào, nó thấy một đám trẻ bu quanh một người đàn bà mà la hét, quơ tay múa chân. Đám con trai thì nhảy loi choi, miệng hò hét nhảy ... nhảy, đám con gái thì vừa la liêng... liêng vừa vung tay liêng tất cả những gì chúng đang cầm: Lá chuối, bông phượng, đất sét, gạch ngói...

Người đàn bà đầu tóc rũ rượi, mồ hôi chảy đầy trán, quần áo xộc xệch vừa nhảy vừa liêng ra tất cả những gì bà đã nâng niu: Hai trái chuối xiêm, nửa đòn bánh tét và một tờ giấy bạc nhàu nát.

Có mấy người lớn làm công việc lật vật trước cửa nhà nhưng không ai rầy la ngăn cản đám con nít. Có lẽ chuyện này xảy ra thường ngày nên họ cũng chẳng buồn để ý.

Lòng của Mì Tô thất lại. Ba má nó thường dạy nó phải kính trọng và thương yêu người khác, nhất là những người tàn tật, bệnh hoạn. Hiện tại, dưới mắt nó, bà già này đúng là người ba má nó thường khuyên dạy nó phải giúp đỡ và yêu thương.

Nó kéo tay áo dì Hai và cố gắng dùng tất cả tiếng Việt mà nó biết:

– Dì Hai, ngừng đi... ngừng đi.... Bà già mệt rồi... áo ướt rồi...

Dì Hai hiểu nó nên bước lên nắm tay một thằng nhỏ có vẻ là đầu đàn và la lớn:

– Đủ rồi tụi bây. Bà Sáu khùng gần xỉu rồi. Đồ quý, đi chỗ khác chơi!

Thế là tụi nhỏ tan hàng. Bà Sáu đứng lại thờ hồng hộc và lết lại gốc cây phượng ngồi xuống. Mì Tô ngồi xuống cạnh bà, đưa ly nước mía:

– Bà ơi uống nước mía của Má....., nó sực nhớ lại cái tát tay nhẹ của ngoại nên nói lảng:

– Nước mía và chuối chiên ngon lắm, bà ăn đi, uống đi.

Người đàn bà đưa tay ra cầm tay Mì Tô, nhìn nó chăm chăm và hai dòng nước mắt lặng lẽ chảy dài.

Qua lời thuật lại của dì Hai, má nó biết là lúc đó bà Sáu khùng và Mì Tô nắm hai tay nhau, tay Mì Tô còn cầm ly nước mía và tay kia miếng chuối chiên. Hai tay bà Sáu bọc ngoài hai tay nó và họ nhìn nhau. Cảnh tượng lúc đó có cái gì là lạ làm dì Hai nổi gai ốc, hình như có

cái gì xoáy tròn, hình như có cái gì nhẹ nhàng bay lên... Di Hai sợ ma nên kéo tay Mi Tô lôi về.

Sau đó mỗi lần về thăm ngoại, Mi Tô thường hay đem quà bánh nó để dành và đem lại chia xẻ với bà Sáu. Khi gặp nó thì bà Sáu lại tỉnh táo kể cho nó nghe chuyện con Tấm con Cám, chuyện câu cá bắt cua ở quê bà, chuyện cây xoài gây lộn với cây ổi v.v.. và nó cười vui vẻ cùng bà. Hình như nó là đứa trẻ duy nhút hay có thể nói nó là người duy nhút đối xử với bà Sáu như Một Con Người.

Nhiều năm về sau Mi Tô mới biết những lần về thăm bà ngoại đã ảnh hưởng tới cuộc đời nó huyền diệu đến thế nào. Nó không thể thay đổi được dĩ vãng, nhưng tương lai thì...

Năm 1975, mẹ con nó theo ba nó về Mỹ và từ đây nó trở thành cô Maddison.

Cái tên Mi Tô là do ba nó phát âm tiếng Mỹ Tho ngọng nghịu làm mọi người bật cười và gán cái biệt danh đó cho nó. Còn má nó khóc mỗi lần về thăm ngoại là vì bị mẹ rầy rà đay nghiến về cái tội lấy Mỹ! Bận rộn với cuộc đời mới nó quên hẳn tên Mi Tô cũng như bà Sáu khùng.

Đối với Maddison, mẹ cô là người làm cho cô biết thương yêu đồng loại và sẵn sàng chia xẻ. Nhưng ba cô lại tạo cho cô một tình yêu quê hương thấm thiết, đậm đà. Cô yêu nước Mỹ và nước Việt Nam tuy rằng nước Mỹ đối với cô gần gũi, thiết thực còn nước Việt Nam thì xa lạ, mơ hồ.

Trong suốt thời kỳ theo học đại học, cô lúc nào cũng nghĩ tới học môn gì, làm nghề gì cho có ích lợi cho Mỹ và Việt Nam? Và cô đã chọn ngành Criminal Justice và học rành rẽ tiếng Nga vì cô nghĩ rằng người Nga và người Tàu đã giúp Cộng Sản chiếm miền nam. Lúc đó tiếng Tàu không thông dụng ở Mỹ nên cô chọn tiếng Nga và gia nhập quân đội. Sau này nếu cô có là một gián điệp thì ngoại hình của cô sẽ thích hợp với Châu Âu hơn là Châu Á.

Năm 2001, Maddison đã là một chuyên viên nghiên cứu, theo dõi và cung cấp các hoạt động tình báo của Nga cho Ngũ Giác Đài và mang cấp bậc thiếu tá.

Tối ngày 10 tháng 09 năm 2001, cô ngủ và có một giấc mơ kỳ lạ. Cô thấy lại bà Sáu mà cô đã quên từ rất lâu. Bà hôm đó sạch sẽ hơn và có vẻ tỉnh táo hơn. Bà đứng nhìn cô và nói:

– Bà điên sẽ cứu con, bà điên sẽ cứu con.

Tỉnh dậy rồi ngủ lại, hai ba lần cô đều có cùng một giấc mơ. Đầu óc cô lộn xộn giữa mộng và thật. Rồi cô ngủ, rồi mơ, rồi ngủ...

Sáng 11 tháng 09 thức dậy cô bản thân, đầu óc thiếu ngủ nên dật dờ. Dù vậy, cô vẫn nhớ là hôm nay có một cuộc họp quan trọng với các trưởng lão của Ngũ Giác Đài và cơ quan tình báo Mỹ (CIA) mà cô là người thuyết trình và giải thích một chương trình mới về các hoạt động gián điệp của Nga. Cô vội vã sửa soạn đi làm. Trên đường đi, giấc mơ tới qua làm cô bối rối. Có cái gì đó thúc đẩy cô khiến cô vừa lái xe vừa dùng điện thoại có loa loại đặc biệt gắn riêng cho xe cô, gọi bà mẹ ở California.

Hai mẹ con dĩ nhiên nói tiếng Mỹ nhưng tôi xin viết lại bằng tiếng Việt cho dễ hiểu hơn:

– Mẹ à, tối qua con nằm chiêm bao kỳ quá. Con thấy cái bà già ở gần nhà ngoại đó...

– Bà già nào con? Có bà con với mình không? Phải dì Tám Phong, má anh Nhơn không?

– Không phải mẹ à. Cái bà con hay cho bánh mỗi khi con về Mỹ Tho đó. Cái bà bị tội nhỏ bắt nhảy từng từng đó...

– À ạ, “bà Sáu khùng!”

– Phải rồi, bà Sáu. Mà sao con thấy bữa nay bà có vẻ tỉnh rồi mà còn nói cái gì lạ lắm con không hiểu.

– Bà nói gì ?

– Bà nói cái gì mà cứ “ba đen cuu con, ba đen cuu con”.

Mẹ cô bên CA cũng ngần ngợ không biết cô nói cái gì vì cái accent tiếng Việt của cô nặng quá. Cái gì mà “ba đen cuu con”? Mẹ cô nghĩ hoài không ra. Hai mẹ con bàn qua tán lại một lúc cũng không đi đến kết quả. Mẹ cô nói hay là con cúp điện thoại đi để mẹ suy nghĩ một lúc rồi con gọi lại nghe.

Mười phút sau, cô gọi lại. Lại một hồi nói ra nói vào. Lại cũng không kết quả. Không biết có cái gì đó trong cô thúc đẩy cô phải tìm hiểu và cô cứ lảng nhảng với mẹ. Khi cúp điện thoại thì cô nhận ra cô đã đi quá con đường chỗ phải exit để tới sở làm. Có hơi quỳnh quáng vì sợ trễ buổi họp, cô lái xe nhanh hơn và quẹo vào cái exit kế đó.

Trời ơi, hôm nay không phải là ngày của cô. Đêm thì chiêm bao lung tung thiếu ngủ. Sáng thì nói cả tiếng mà mẹ không hiểu làm cô mất tự tin. Đi làm thì lố cái ngả rẽ. Bây giờ thì đằng trước có cái gì mà xe lại đùn đống như vậy? Mà cái gì đưa đẩy làm cho cô phải chú tâm tới một giấc chiêm bao tào lao như vậy? Đó không phải là tính cách của một quân nhân trong ngành nghề của cô.

Cô thở dài ân hận. Tại sao cô lại không chờ tới tối rồi hãy hỏi mẹ? Tại sao lại thắc mắc về một giấc mộng mị vật vãnh, băng khuâng về lời nói của một người đàn bà đã đi qua đời cô quá lâu rồi?

Vậy là đúng vào ngày 11 tháng 09 năm 2001, cô Maddison vì nói chuyện điện thoại với mẹ nên đi lố ngả rẽ và bị kẹt xe trong ngã rẽ tiếp vì có tai nạn xe cộ đằng trước. Đồng hồ cô chỉ 9 giờ 15 sáng mà buổi họp định sẽ diễn ra lúc 9 giờ sáng và kéo dài tới 11 giờ. Nóng nảy, cô kêu viên trung úy phụ tá và nhờ ông thông báo với mọi người liên hệ

là cô xin dời lại giờ họp là một giờ trưa và cô xin trung úy nói với đại tá trưởng phòng là cô thành thật xin lỗi và sẽ vui lòng nhận chịu mọi trách nhiệm.

9:37 sáng ngày 11 tháng 09 năm 2001, cô Maddison ngồi trong xe đang chờ cảnh sát dọn dẹp đường thì một tiếng nổ kinh hồn bùng lên. Chiếc xe cô lắc lư, rung rinh. Cô thoáng nghĩ trời ơi sao mà xui quá, tai nạn phía trước chưa dọn xong thì lại có tai nạn nữa, kiểu này khi tới được sở chắc là bị đổi đi phòng khác nhỏ hơn, chức vụ khác thấp hơn. Khi cô nhìn lên thấy khói bụi bốc mù mịt từ phía tây của tòa Ngũ Giác Đài thì tim cô từ 70 độ nhảy lên 120 độ và máu thì chảy rần rạt trong thân thể. Cô len lỏi giữa các xe, lái xe lên bờ lề, bất chấp những tiếng còi và lời ta thán của những người lái xe khác, chìa cái thẻ của NSA (National Security Agency) cho người cảnh sát và lái như điên đến Ngũ Giác Đài. Chiếc máy bay số 77 của hãng American Airline bị bọn khủng bố lái thẳng vào tầng một của mặt tây tòa nhà làm sụp đổ một phần ba các tầng phòng và giết hại một trăm hai mươi lăm nhân viên dân sự và quân đội.

Cô Maddison đứng nhìn đồng gạch đá khổng lồ chất chồng lên những thân hình oằn oại máu me rồi ngồi sụp xuống ôm mặt khóc nức nở. Đây là văn phòng cô làm việc, đây là nơi cô có buổi hẹn sáng nay, đây là thân thể đẫm máu của Trung Úy Garrison vừa mới “Yes, Major. Will do” lúc 9 giờ 15 sáng.

Nếu cô không nằm mơ, nếu bà khủng không nói lảm nhảm làm cô phải kêu mẹ, làm cô đi lối đường, làm cô kẹt vì tai nạn, làm cô trễ giờ đến sở thì trong đồng gạch vụn đó với tay chân gãy nát, với tim óc tung tóe đã có thêm một Thiếu Tá Maddison và 20 viên sĩ quan khác.

Cô kêu mẹ vừa khóc vừa nói Mẹ ơi bây giờ con hiểu bà Sáu nói gì trong giấc mơ của con. Sau khi nghe con gái kể lại mọi chuyện, bà cũng khóc nói bây giờ mẹ cũng đã hiểu “Bà điên cứu con. Bà điên cứu con” là những lời mà bà Sáu đã gởi gắm cho con.

Sau đó, mẹ cô có nói cho cô biết là bà Sáu đã chết năm 1985. Sở dĩ bà bị khập khùng là vì đã chứng kiến cái chết đau thương đột ngột của chồng con. Chồng bà là một quân nhân của Việt Nam Cộng Hòa. Năm ngày trước khi chồng bà về nghỉ phép, một ổ đặc công của Việt Cộng trong làng đã bị quân đội VNCH cản quét, thiệt hại đáng kể. Để trả thù, một trái lựu đạn đã được bọn đặc công còn lại thả vào nhà bà. Bốn giờ sáng ngày định mệnh, bà bơi xuống chát đầy mỡ, ối, nhả ra chợ quận bán để mua thêm thịt cá về đãi chồng trong những ngày nghỉ phép. Khi trở về, bà đã thả rơi những gói rau thịt xuống đất khi trông thấy xác chồng và đưa con gái 5 tuổi, và từ đó bà đã thả luôn đời mình cho gió bụi và trở thành bà... khùng.

Có lần bà tỉnh lại và tâm sự với mẹ của Mi Tô rằng kể từ ngày bà mất chồng con, chưa có ai đưa cho bà thức ăn với tất cả trân trọng và thương yêu như Mi Tô đã làm. Cũng chưa có ai nhìn bà với ánh mắt như Mi Tô đã nhìn.

Mẹ cô Maddison là cư dân San Pedro, CA. Bà làm cho học khu của quận Los Angeles, phục vụ buổi ăn trưa cho học sinh một trường trung học tại Long Beach. Và bà đến văn phòng tôi làm thuê hằng năm. Nhờ thế tôi được bà kể lại rành rẽ chuyện của Mi Tô.

Bà không phải đạo Phật, chỉ là đạo ông bà nên bà cũng không rành lắm về lý thuyết nhà Phật. Tôi không phải là nhà thần học để hiểu được những liên quan của linh hồn, không phải là một người tu hành đạo cao đức trọng thấy được dĩ vãng tương lai, không phải là bà đồng bóng biết chuyện trò với người đã qua đời. Tôi lại càng không tin tưởng vào thần linh và ma quỷ.

Vậy tôi và bạn phải nghĩ sao đây về hành động đầy tình người của một cô bé lúc sáu tuổi, kết quả là hai mươi mấy năm sau nó đã cứu đời cô? Tôi thật không biết. Trong vũ trụ bao la kia, sự hiểu biết của con người như hạt cát mà sự huyền bí thì vô cùng vô tận.

Dù sao, sau khi nghe chuyện, tôi cũng đã chia sẻ với mẹ của cô Maddison hai điều tôi học được trong chuyện này. Đúng hay sai tùy theo cảm nghĩ của từng người.

Thứ nhất là cháu Mi Tô đã cho người mẹ mất con đau khổ kia một tình thương trong sáng, ngọt ngào. Trong lòng bàn tay của đứa bé 6 tuổi, ly nước mía và trái chuối chiên đã bốc hơi lên thành một cái nhân khí huyền diệu đợi chờ. Trong cái phút hai cặp mắt thương yêu, ơn nghĩa nhìn nhau, một kết quả chắc chắn đã thành hình đầu đó: TÌNH NGƯỜI!

Phải rồi bạn ơi. Tình người đã thành hạt mè và ngày đó, hai mươi mấy năm trước, di Hai đã cảm thấy nó hình như xoáy tròn bay lên không trung và nằm đó đợi chờ, lại cũng hình như vĩnh viễn ngưng đọng giữa hai trái tim cùng dòng máu đỏ. Như một giọt nước li ti bốc hơi lên từ đại dương và chờ ngày thành đám mưa rơi xuống cứu thoát nhân gian.

Thứ hai là lòng biết ơn của người đàn bà điên loạn. Trong một giây phút ngắn ngủi nhận ly nước mía và trái chuối chiên, sự biết ơn sâu đậm đó, sự cảm nhận được yêu thương đó đã làm sống dậy trong bà một nguồn năng lượng vô biên. Nó làm cho cánh cửa tâm hồn bà mở ra, nhận biết lại khổ đau cũng như hạnh phúc. Chỉ một sát na. Nhưng trong cái sát na đó, hai loại tình cảm thiêng liêng đã hòa quyện vào nhau thành một cái nhân nằm đó. Rồi một ngày nào đó với đầy đủ đất nước gió lửa, hạt mè sẽ nở. Quả sẽ trở tròn đầy. Ngay trong cuộc đời hay trong giấc chiêm bao. Và huyền diệu thay, giấc mơ lại tác dụng sâu đậm tới hiện thực, hòa quyện vào nhau cứu độ mạng người. Mong hay Thực? Vô Thường!

Tôi nhớ lại một lời dạy của đức Phật “Đừng khinh những điều thiện nhỏ mà không làm!” Và tôi tin có một chuyện linh thiêng mà ta có thể cầu khẩn để đời ta luôn có nhiều hạnh phúc! Đó là hãy cầu khẩn cho lòng thương yêu nhân loại luôn đâm chồi nảy lộc trong tâm hồn ta.

Năm 2006 mẹ cô Maddison có cho tôi đọc một bài viết về cô của Ngũ Giác Đài nhân dịp cô được phong lên chức trung tá, có nhắc lại ngày 11 tháng 09 không thể nghĩ bàn của cô.

Vì chức vị và nghề nghiệp của cô nên tôi đã đổi tên cô khác đi một chút. Có một điều chắc chắn là tên giữa của cô có hai chữ M.T., có nghĩa là Mỹ Tho!

Lệ Hoa Wilson

Lời bàn:

** Người ki-tô-hữu thì tin rằng: “Vì xưa Ta đói, các ngươi đã cho ăn; Ta khát, các ngươi đã cho uống; Ta là khách lạ, các ngươi đã tiếp rước; Ta trần truồng, các ngươi đã cho mặc; Ta đau yếu, các ngươi đã thăm viếng; Ta ngồi tù, các ngươi đến hỏi han.” (Mt 25, 35...).

Dựa trên đoạn Phúc Âm thánh Matthêu 25, 31-36, SH Tổng Quyền đã nói rất mạnh về việc “phục vụ người nghèo” trong Thư Mục Vụ 2016:

“Ngoài người nghèo không có ơn cứu rỗi” và **“đáp lại những nhu cầu cơ bản đối với người nghèo không có thể thương lượng”**.



2- Đứa Con Dị Chứng

Tác giả:

Minh-Đạo & Nguyễn Thạch-Hãn

Bài số 3314-12-28544vb6072911

Tác giả đã góp một số bài viết đặc biệt về chuyện đời tị nạn, và được đề cử vào danh sách chung kết Viết Về Nước Mỹ 2011. Bút hiệu gồm 2 người: Minh-Đạo là một vị cao niên 86 tuổi, viết lách cho... vui, trong khi Nguyễn Thạch Hãn, cư dân Houston, Texas sinh năm 1945, là một cựu sĩ quan Pháo Binh VNCH, hiện làm việc trong một công ty Energy tại thành phố Houston. Sau đây là bài viết mới nhất của ông.

Lúc gần đây báo chí và các đài TV Việt ngữ bán tán xôn xao về ông Phó Thủ Tướng Đức gốc Việt. Tôi thật sự cảm động muốn khóc, không phải vì ông là người có tài, đẹp trai, ăn nói khôn ngoan hay làm lớn mà vì nếu cha mẹ nuôi không mang ông về Đức, chắc hôm nay ông cũng đã là kẻ lang thang đầu đường xó chợ ở một nơi nào đó trên đất nước Việt Nam.

Bạn tôi muốn kể cho quý vị nghe về một đứa trẻ bụi đời, lang thang đầu đường xó chợ trên đất Hoa Kỳ, nhờ mẹ nuôi Việt Nam mang về chăm sóc, dạy dỗ đã trở nên người hữu dụng.

Tôi lượm được thằng Michael ở bên xa lộ 45 South Trên đường từ Houston đi Clear Lake. Đạo đó vào khoảng năm 1982, tôi mới ra trường và bắt được một job thơm phức làm cho cơ quan NASA ở Houston trong Mision Control Center, do một ông bạn học cùng lớp giới thiệu. Cuộc đời tôi gặp bao nhiêu là may mắn bất ngờ, đúng là trời cho. Cho nên tôi vẫn nhớ ơn ông Trời, cố gắng học làm người tử tế, dù có chịu thiệt thòi một chút cũng cam lòng. Số là hôm đó tôi đi làm trễ, vừa từ xa lộ rẽ vô NASA road 1, thấy một thằng nhóc đi bộ lang thang bên lề đường, vai mang túi sách to tướng,

kiểu túi sắc quân đội, như ngày xưa tôi nhận được khi mới vào trường Võ Bị. Nhóc đưa ngón tay cái lên ngoắc ngoắc xin quá giang. Tôi vội dùng xe lại hỏi:

-Mày muốn quá giang hả?

-Yes, Sir!

Hắn vội vã quăng cái “sắc” quần áo ra sau xe truck, vói tay mở cửa và nhảy phóc lên ngồi cạnh tôi. Mùi mồ hôi bốc lên nồng nặc. Không chịu nổi, tôi phải quay vội cửa kiếng xe xuống. Tôi hỏi chàng “Trẻ Tuổi Bị Đòi”:

-Mày muốn đi đâu?

-Đi đâu cũng được!

-Nhà mày ở đâu?

-Tôi không có nhà, mới từ OMAHA quá giang xe xuống đây.

Tôi nghĩ trong bụng: ‘Gặp thứ thiệt rồi’.

-Tao phải đi làm bây giờ, thôi tao thả mày xuống Clear Lake Park, ở đó có đủ cả phòng vệ sinh và chỗ che mưa nắng đến trưa tao kiếm cái gì cho mày ăn.

Bà xã tôi hay cần nhằn về vụ cho mấy tay “bụi đời” quá giang xe. Kể ra thì cũng nguy hiểm, chẳng may gặp anh chàng khùng nào đó coi mạng người như cỏ rác, vậy là giống như trúng giao cho ác! Nhưng tôi quan niệm khác, sống chết có số, ngày xưa lúc còn xông pha trận mạc, mình đâu có tránh đạn được, toàn là đạn tránh mình thôi. Cho nên mỗi khi lái xe một mình, gặp người xin quá giang, nếu thuận tiện tôi vẫn “dzót” như thường. Kể như đèn ơn những người từng cho tôi quá giang hồi mới chân ướt chân ráo bước chân đến đất Mỹ này. Hồi

đó, mỗi ngày đi làm phải lội bộ hàng mấy cây số trên đường đầy tuyết. Nếu gặp xe nào cho quá giang thôi mừng hết lớn.

Từ sở làm đến hồ Clear Lake chỉ mất vài phút lái xe, tôi vẫn hay ra đó ăn trưa, dõn với mấy con chim hải âu bằng cách liêng lên cao một miếng bánh mì sandwich thế là cả đám nhào xuống kiếm mồi, bu lại chung quanh, tôi chỉ vung tay ra cũng tóm được một chú. Đôi khi buồn ngủ quá bèn đánh một giấc như “Những Ngày Xưa Thân Ái”. Buổi trưa tôi mua 2 phần ăn rồi lái xe đi kiếm “Chàng Bụi Đồi”. Đậu xe vào parking, nhìn ra mấy bàn picnic sát bờ hồ, thằng nhóc ngồi đó đang chăm chú xem cuốn album cũ nát. Thấy tôi đến, nhóc vội đứng lên chào và rất mừng rỡ, có lẽ vì túi đồ ăn khá lớn tôi mang đến. Hắn đưa cho tôi cuốn album và giải thích:

-Tôi thấy sau kiếng xe của ông có gián cái huy hiệu nhảy dù, chắc ông là người Việt Nam?

-Sao mà biết?

-Ba tôi cũng từng chiến đấu ở Việt Nam, trên mũ cũng có cái huy hiệu giống như cái ông gián sau xe. Đây ông xem có đúng không? Hắn vừa nói vừa chỉ vào tấm hình chụp một chàng lính Mỹ mặt non choẹt, trên dưới 25 tuổi, đầu đội mũ đỏ của lính nhảy dù Việt Nam thời xưa, cổ áo mang hai bông mai vàng đang hoàng. Nếu không có cái mặt Mỹ ai dám bảo không phải là lính nhảy dù VN? Tôi nhìn tấm hình thấy quen quen, đúng là thằng Doug Salvatore, Trung Úy trong ban Cố Vấn của tiểu đoàn tôi. Sở dĩ tôi nhớ tên anh ta vì hắn hiền khô ít nói, rất thích đội chiếc mũ đỏ nhảy dù lệch hẳn qua một bên, gặp ai trong tiểu đoàn bất kể cấp bậc, cũng dơ tay chào miệng lảm nhảm “hãy dù kú gấn”. Ai cũng cười hiểu rằng hắn muốn nói “Nhảy Dù cố gắng”, Doug cũng cười theo. Hắn hiền khô ít nói, nhưng mỗi khi nhờ gì hắn đều giúp đỡ tận tình, từ việc gọi hải pháo, phi vụ oanh kích, máy bay tải thương đến xin vật liệu xây cất doanh trại. Mấy chiếc xe của tiểu đoàn hết bình điện muốn nổ máy, kêu hắn đến là xong ngay, đẩy xe chạy băng băng một chút xíu, thả chân số là nổ máy

liền. Hắn có thêm một biệt danh khác là “cargo 5 tấn”, ý nói mạnh như xe vận tải 5 tấn. Thịnh thoảng hắn còn mua tặng tôi cả đồ trong PX nữa. Lính trong tiểu đoàn gọi hắn là “Đất”. Biệt danh đó cũng gần giống với tên thật. Mỗi lần gọi “Đất” hắn chỉ nhe răng ra cười. Sau này biết được ý nghĩa của chữ “Đất” hắn càng thích thú hơn, Một lần tôi hỏi hắn, sao tên của bạn là Salvatore, hơi giống như Salvadore vậy, thế bạn có phải gốc Nam Mỹ không? Hắn nói chẳng có liên quan gì cả, tổ tiên hắn đến từ Tây Ban Nha.

Hắn đã cứu tiểu đoàn tôi nhiều lần trong các cuộc hành quân thời “Mùa Hè Đỏ Lửa” nhờ xin được kịp thời những phi vụ yểm trợ vũ bão từ đê thất hạm đội hay từ căn cứ Utapao bên Thái Lan. Trong trận giải cứu An-Lộc, tuyến phòng thủ của đại đội bị chọc thủng. Tôi bị một mảnh còi vào bụng, cắt hết nửa lá gan, máu ra lênh láng. Thăng Đất một tay bắn M16, một tay kéo tôi vào gốc cây cao xu. Hắn xin trực thăng tải thương vào bệnh viện dã chiến Mỹ, nếu không tôi chắc đã đi luôn rồi. Tôi mang ơn cứu tử của Đất từ ngày ấy. Sau trận An Lộc, hắn về Mỹ. Tôi mất liên lạc với hắn từ ngày tan hàng. Bây giờ lại gặp con hắn ở đây, đúng là số Trời. Tôi mừng rỡ ôm lấy thăng bé, hỏi cuống quýt:

Tao là bạn của Doug, ba mày bây giờ ở đâu?

Hắn rớm nước mắt:

-Ba tôi chết cách nay 5, 6 năm rồi.

-Kể tao nghe đi, sao vậy?

-Ông bị đụng xe trên xa lộ bởi một người say rượu, chết ngay tại chỗ.

-Má mày đâu mà để mày đi lang thang như vậy?

-Má tôi có chồng khác, tôi không thể sống với cha ghẻ nên bỏ nhà ra đi.

-Mày đi má mày có biết không?

-Cả nhà còn ngủ, nào ai biết.

-Mày còn nhớ số phone nhà không.

-Tôi có đây, nhưng giá nào tôi cũng không về đâu.

-Tao đâu có nói là bắt mày về nhà, chỉ là gọi cho má mày yên tâm thôi, để bà khỏi báo cảnh sát, mày hiểu không?

-Dạ hiểu.

-Thôi được rồi, quãng đồ đạc lên xe rồi đi theo tao.

Tôi dẫn thằng bé lại Motel 6 và book cho nó một đêm, thùng thẳng tính kế giúp đỡ. Dù sao nó cũng là con của người bạn đã có ơn cứu mạng với tôi, tôi quyết tâm cứu lại con bạn.

Có câu của Phật dạy “xây 7 cái gì gì đó, cũng không bằng cứu cho một người” * Biết đâu cha nó đã dẫn nó lại cho tôi? Tôi dẫn thằng bé, tắm rửa sạch sẽ, thay quần áo đàng hoàng, chờ tôi sẽ tới đón nó trong vòng 2 tiếng đồng hồ nữa. Tôi lái xe về sở, nói chuyện hoàn cảnh của thằng nhóc với xếp và mấy người bạn làm cùng nhóm, xin xếp cho nghỉ vài ngày để giúp đỡ nó. Mỗi người khuyên một câu, đại khái nói tôi phải cẩn thận với mấy đứa trẻ bụi đời. Chúng nó có cả ngàn chuyện rắc rối, hút sách, đánh lộn, cướp giật, có khi nó còn thừa ngược lại là mình lới dụng làm chuyện bậy bạ v...v... Tôi đã quyết tâm cứu nó nên bỏ ngoài tai tất cả những lời khuyên chân thành đó. Tôi chở thằng nhóc vào sở và giới thiệu với mọi người, đồng thời gọi điện thoại cho mẹ nó, cho biết nó đang đứng cạnh tôi và muốn nói chuyện với bà. Tôi tránh ra một nơi để hai mẹ con nói chuyện được tự nhiên. Một lúc sau trở lại, nhóc nói mẹ nó muốn được tiếp chuyện tôi. Bà ngỡ ý trao toàn quyền cho tôi và cầu xin tôi giúp cháu, bởi vì đời sống trong nhà bà như ở địa ngục, cha ghẻ con ghẻ không ngày nào là không gây gổ

nhau. Tôi chấp nhận lời khẩn cầu của bà, yêu cầu bà viết cho tôi tờ giấy, giao thằng Mike cho tôi, hứa không kiện tụng gì cả và phải có thị thực chữ ký đảng hoàng. Tôi cho bà địa chỉ nhà tôi, số điện thoại sở và phone nhà, cần gì cứ gọi cho tôi biết. Tôi nghĩ, có thể sẽ gặp rất nhiều rắc rối sau này, nhưng chấp nhận vậy. Xưa kia tôi đã từng chấp nhận biết bao rủi ro nguy hiểm khi ra trận, bây giờ có chút đỉnh nhằm nhò gì?

Tôi phân vân không biết có nên nói thiệt với bà xã không? Chắc phải nói rồi, nhưng dẫn nó về nhà chắc là bà không thể nào chấp nhận được. Đành phải gọi thằng nhỏ lại bà chị. Chị có một quán ăn VN. Khi còn ở quê nhà, chị cũng mở nhà hàng nho nhỏ, từng nuôi nhiều tay anh chị trong quán cho nên du đãng không đứa nào dám phá phách hay đòi đóng hụi chết!. Tính tình chị phóng khoáng cởi mở, mấy đứa du thủ du thực đều nề mặt.

Buổi chiều, tôi dẫn thằng nhóc lại nhà hàng, kêu cho nó một đĩa com đồ biển thật to, thằng nhóc chỉ ăn một loáng là hết sạch, như thể đã nhịn ăn cả tháng rồi. Dặn nó ăn xong cứ ngồi đó. Đợi văn khách, tôi gặp chị, nói rõ hoàn cảnh của nó xin chị mở rộng tay cứu giúp nó, chỉ có chị mới giúp được nó thôi. Xin chị cho nó một chỗ ở tạm, còn mọi thứ khác tôi sẽ lo. Chị hơi lưỡng lự một chút, thờ dãi:

-Thôi được, sau khi đóng cửa tiệm, cậu chở nó về nhà, chúng ta sẽ nói chuyện với nó.

Tôi mừng rỡ quá xá, cảm ơn chị rồi rít, tôi quay đi để che giòng lệ tuôn trào, chị lúc nào cũng quan tâm và che chở bao bọc tôi. Cha mẹ mất sớm, chị săn sóc và nuôi nấng tôi như mẹ, lúc nhỏ tôi vẫn sống với chị cho đến khi nhập quân ngũ. Những lần bị thương thập tử nhất sinh chị vẫn là người bên cạnh tôi. Lớn lên mỗi khi gặp rắc rối trong cuộc đời, tôi đều chạy đến chị. Thật là Ông Trời đã cho tôi một bà chị để thay thế mẹ. Chị góa chồng từ năm 1970, ở vậy nuôi ba đứa con trai. Tôi và gia đình chị đã may mắn thoát được trong những giờ phút cuối cùng của miền nam, nhưng đứa con thứ nhì của chị đã ra đi vĩnh

viễn trên đường vượt biên, trong lúc con tàu còn lênh đênh trên đại dương. Qua Mỹ, hai chị em xin được việc làm trong một nhà hàng tàu. Chị phụ nấu bếp, còn tôi làm chân “chạy bàn”. Chị bắt tôi phải đi học, chỉ cho làm cuối tuần thôi. Nhiều khi thấy chị vất vả quá, tôi xin chị cho tôi nghỉ học để phụ giúp gia đình nhưng chị cương quyết từ chối. Chị nhắc nhở tôi đó là bôn phận của chị đã được cha mẹ giao phó trước khi nhắm mắt, phải lo cho tôi ăn học đến nơi đến chốn, thành gia thất đàng hoàng, nếu không sau này làm sao nhìn mặt các người nơi suối vàng. Mỗi năm, vào ngày giỗ cha mẹ, chị bắt tôi phải thề trước vong linh các Người là không được bỏ học dù bất cứ hoàn cảnh nào, cho nên tôi cố gắng học, vật lộn với tiếng anh tiếng u, những phương trình đại số và toán giải tích. Những thứ đó chỉ còn lơ mờ trong trí óc cằn cỗi của tôi sau bao nhiêu năm lộn ngoài chiến trường. Nhiều khi làm bài không kịp phải ngủ đêm ngay tại trường trong các phòng học. Có lần mệt mỏi quá, tôi đã ngủ gục khi lái xe về nhà, rõ ràng tôi đã thắng xe lại khi đến đèn đỏ, thế mà vẫn tông vào đít xe trước mặt. Báo hại phải năn nỉ chủ xe rồi bỏ tiền túi ra thường. Đã bao lần tôi muốn bỏ cuộc nhưng tôi tự nhủ “Nhảy dù cố gắng!” nhưng phần lớn vẫn là không muốn phụ lòng mong ước của chị. Ngày tôi ra trường, khi nhìn thấy tôi được gọi tên lên lãnh bằng, chị là người la to nhất hơn cả mấy đứa nhóc. Chị sung sướng hơn cả tôi, tôi ra trường, nhưng mảnh bằng là của chị, công lao là của chị. Hai chị em ôm nhau chụp hình kỷ niệm mà nước mắt chị ướt trên ngực áo tôi. “Thế là tâm nguyện của chị đã thành, chỉ còn việc cưới vợ cho cậu nữa là xong” chị nói với tôi như thế trong buổi tiệc ăn mừng. Tôi đã già đầu rồi, bao nhiêu năm chiến trận, đã từng chỉ huy hơn một đại đội nhảy dù, thế mà chị vẫn nghĩ tôi còn con nít.

Trở lại chuyện thằng nhóc, 10 giờ tối, tiệm bắt đầu dọn dẹp đóng cửa. Tôi dẫn nhóc lại giới thiệu với chị và xin phép chị chở thằng nhóc về nhà trước.

Tôi cắt nghĩa qua loa về phong tục tập quán của người Việt, kính trọng người lớn tuổi hơn mình, nhất là người già cả, thế nào là tiên học lễ hậu học văn, kính trên nhường dưới.

Những điều căn bản đạo đức của người Việt không tìm thấy trong sách giáo khoa ở trên đất Mỹ này. Nhóc hứa với tôi từ nay sẽ chăm chỉ học hành không la cà hút sách nữa. Nghe vậy tôi cũng yên lòng. Tôi thấy thương nó như chính con tôi vậy.

Buổi tối, cả nhà quây quần trong phòng family room. Thăng nhỏ được mang ra trình diện:

-Đây là Mike, còn đây là bà Ánh, hai người con của Bà là Dũng và Trí.

Cả nhà bắt tay nhau và nói lời chúc tụng xã giao. Bà chị tôi dặn thăng Mike:

-Từ nay con gọi ta là Má Ba, mặc dù tên của ta là Ánh, ta đã nhận con là con, ta sẽ đối xử với con như hai đứa con của ta, con có chịu không?

Thăng nhóc nói lý nhí:

- Yes Má Ba.

-Con bao nhiêu tuổi?

-Dạ 13.

-Thăng Trí 16 là anh Hai, Thăng Mike ta đặt tên VN là Mai là anh Ba, thăng Dũng trẻ nhất 12 tuổi là út cũng gọi là thăng Tư nghe chưa. Tất cả đều dạ ran, Thăng Mike chẳng hiểu đầu đuôi ra sao tôi phải cắt nghĩa cho nó hiểu.

- Con lớn nhất của Má Ba nick name gọi là Number two, nó được gọi là number three, trên thăng Tư một bậc. Nó thắc mắc sao không có number one. Má Ba trả lời đó là luật lệ. Còn luật nữa là ở nhà chỉ nói tiếng Việt thôi. Bắt Đầu từ ngày mai, thăng Mai cũng phải nói tiếng Việt. Má Ba cho một đặc ân, trong mấy tháng đầu, nếu thăng Mai không biết tiếng Việt cho phép thăng Hai và thăng út nhắc nhở. Chị tôi nói tiếp:

-Ngày mai cậu Út dẫn thằng Mai đi xin học, về nhà phải học và làm bài tới 9 giờ tối, sau đó muốn coi TV hay làm gì khác tùy ý, 10 giờ tối phải đi ngủ. Chủ nhật phải đi lễ sớm, thằng Mai phải ghi danh học Việt Ngữ ở trường Nhà Thờ như hai đứa kia. Thằng Út lên dọn phòng cho thằng Mai ngủ.

Tôi cười nói với chị:

- Toàn là “phải” này “phải” kia y như bà “xếp” của em vậy. Thằng Mai “phải” nghe lời Má Ba nghe chưa!

Nhóc vội vàng trả lời: “Yes, Sir!”

Chị lườm tôi:

-Mấy đứa này phải dạy kỹ càng như vậy mới được, còn không vào lỗ tai này ra lỗ tai kia mất cậu ơi!

Hướng về thằng Mai chị tôi hỏi:

-Sao mà bụi đời.

Thằng Mai rớm nước mắt, ngập ngừng một lúc mới thốt nên lời:

-Má Ba ơi, con rất cô đơn và buồn khổ, lớn lên không cha. Cha ghẻ của con là một người cộc cằn, khó tánh và nghiện rượu, trong nhà cãi lộn xảy ra hàng ngày. Tất cả giận dữ của mẹ và cha ghẻ đều đổ lên đầu con. Cuối cùng con phải bỏ nhà ra đi.

-Rồi mà ở đâu, làm sao mà sống?

-Con phải ngủ dưới gầm cầu hay trốn vào mấy căn nhà bỏ trống. Ăn cắp đồ, lục thùng rác hay bán cần xa ma túy để kiếm sống. Chị xoa đầu thằng nhóc và khuyến khích nó rồi dẫn tôi đến thấp nhang bàn thờ cha mẹ, hứa sẽ chăm nuôi thằng Mai như con chị. Chị nói với

tôi có lẽ Chúa mang thằng Mai cho chị, để an ủi chị những lúc thương nhớ thằng con đã bỏ chị ra đi. Thế là chị lại có ba đứa con như xưa. Tôi thấy chị lau vội hai giọt nước mắt vừa lăn trên má.

* * *

Bà chị tôi áp dụng luật lệ giang hồ và rất nghiêm khắc với mấy đứa con. Anh rể tôi qua đời từ khi mấy đứa còn rất nhỏ. Anh là một Phật tử thuần thành, vẫn hay đi Chùa vào những dịp lễ lớn. Chị là con chiên của Chúa, hai người khác đạo nhưng vẫn sống với nhau hòa thuận, đạo ai nấy giữ, mấy đứa con thì vừa cho đi nhà thờ vừa cho đi chùa. Sau khi anh mất chị ở vậy, làm ăn vất vả để nuôi con ăn học. Qua Mỹ, Tôi và chị đi làm công một thời gian, hai chị em để giành được một số vốn nhỏ rồi mở tiệm ăn VietNam. Bạn bè Mỹ của mấy đứa cháu đến nhà chơi phải nói tiếng Việt và ăn đồ ăn ViệtNam. Có lần chị giải thích với mấy đứa con:

-Chúng mày tới nhà bạn phải nói tiếng Mỹ, tiếng của cha mẹ chúng nó phải không? Ăn đồ ăn của cha mẹ chúng nó phải không? Vậy thì chúng nó cũng phải nói tiếng Việt và ăn đồ ăn của tao, thế mới công bình chứ.

Mấy đứa con hết ý luôn.

Mấy đứa nhóc Mỹ ăn đồ ăn VN riết rồi đâm ghiền, món gì cũng không từ, nước mắm, mắm tôm cũng mê luôn. Chúng gọi mắm tôm là mắm “con chuột”.

Chỉ một thời gian ngắn, thằng Mai đã có thể nói chuyện thông thường hằng ngày bằng tiếng Việt. Nó lớn lên trong tình thương gia đình của chị tôi, nó rất hãnh diện có một mái nhà ấm cúng và một người mẹ thương yêu chăm sóc cho nó. Ngày thường cả ba đứa nhỏ đều đi học. Ngày Chủ Nhật, sáng đi lễ nhà thờ rồi theo học lớp Việt ngữ tại đó, chiều đi lên chùa học võ VOVINAM và hộp Hương Đạo. Ngày này qua tháng nọ, thằng Mai đã thành một đứa nhỏ Việt Nam từ cách ăn

nói lễ phép, đi thưa về trình hẳn hoi, biết khoanh tay chào người lớn tuổi, biết cầm hai tay dâng đồ ăn cho Má Ba, biết quỳ lạy trước bàn thờ cha mẹ tôi. Ngày Tết cũng biết mừng tuổi chị tôi, biết cầm cờ vàng đi biểu tình ngày quốc hận. Nó hòa đồng với tụi nhóc VN chẳng khó khăn gì. Gặp người Việt họ vẫn tưởng Mai là đứa con lai, ai cũng khen ngoan và lễ phép, có đâu ngờ rằng nó là thằng Mỹ con chính hiệu con nai vàng! Nếu mấy đứa con nít Việt Nam lớn lên trên đất Hoa Kỳ bị gọi là “Chuối”, ngoài da vàng, nhưng trong đầu óc đã Mỹ hóa hoàn toàn! Thì phải gọi thằng Mai là bánh bao, ngoài thì trắng trong thì hầm bà lằng đủ thứ.

Mai và thằng út học chung một lớp, đi đâu cũng có nhau, anh em rất thân thiết. Nó hay săn sóc hỏi thăm sức khỏe chị tôi, bắt chước thằng Út rót nước mời chị mỗi khi chị đi làm về, đôi khi còn nấu những món ăn nhà quê của người bản xứ mời chị ăn. Má con càng ngày càng thấm thiết. Chị cũng rất thương nó, có khi còn hơn cả mấy đứa con ruột của chị. Chị vẫn hay than thở với tôi “Tội nghiệp thằng Mai, có mẹ cũng như không.”

* **

Một hôm chị nhờ tôi vô trường xem có chuyện gì xảy ra cho thằng Mai và thằng Út, vì nhà trường yêu cầu chị đón chúng nó về nhà. Hai đứa đã đánh lộn với một đám học sinh khác trên xe bus và bị bị đuổi học hai ngày. Chị tôi chửi cho một trận nên thân và phạt đứng úp mặt vào tường 2 giờ và dặn lần sau không được đánh lộn nữa.

-Tại sao hai đứa mày đánh lộn, chị hỏi.

Thằng Mai giành phần:

-Tại mấy đứa học sinh trên xe bus chọc ghẹo thằng Út ăn hiếp nó, gọi nó là “chink choong” hay “Ê Chinese go home”. Con đã nói thằng Út với con là anh em, chúng nó không chịu để yên thằng Út. Thế là đánh nhau.

-Lần sau phải thưa nhà trường, không được đánh lộn nghe không?, tao bảo không nghe, tao không chửi bằng tiếng Việt nữa đâu. Tao sẽ ra trước cửa nhà chửi chúng mày bằng tiếng Mỹ cho tất cả hàng xóm nghe cho xấu hổ cả lũ.

Từ đó thằng Mai không giám đánh lộn nữa.

* * *

Mai và Út ra High School cùng một lượt, rồi ghi danh vào UT (University of Teaxas at Austin) cùng với anh Hai của chúng. Tôi mua cho hai đứa một chiếc xe Toyota nhỏ để thỉnh thoảng về thăm nhà. Tôi nhận phần trợ cấp tài chánh cho ba đứa nhỏ thêm vào số tiền trợ cấp của chính phủ, để tiếp tục chương trình đại học. Chị tôi cuối tuần nào cũng lái xe lên Austin để tiếp tế đồ ăn cho mấy nhóc. Chị một đời làm thân cò lặn lội bờ ao, nay tóc đã bạc quá nửa, con cái đã đi hết, nhà cửa thật trống vắng. Tôi mời chị qua ở chung với tôi, nhưng chị một mực từ chối, tôi phải biểu mấy đứa nhỏ nhà tôi qua thăm hỏi chị luôn. Đôi khi chúng ngủ luôn lại nhà chị và coi chị như mẹ chúng. Một hôm tôi nhận được cú điện thoại của thằng Mai gọi về:

-Cậu Út ơi, cứu con với.

-Mày làm sao vậy?

-Con đang ở City Jail! Cậu đừng cho Má Ba hay nghe, bà biết được, chửi con thì cả hàng xóm đều biết, con xấu hổ lắm không dám về nhà đâu.

-Mày biết xấu hổ sao còn làm bậy.

-Con bị oan Cậu ơi.

-Mấy thằng trong tù, đứa nào mà chẳng kêu oan.

-Cậu không tin con, chứ ai tin con bây giờ?

-Nói tao nghe thử oan nỗi gì.

-Con gọi điện thoại trong nhà tù, chỉ được gọi giới hạn thôi. Cậu lên đây bail con ra rồi con sẽ giải thích cho Cậu nghe, Cậu phải tin con mới được.

Tôi sợ thằng Mai dính vào cần xa ma túy thì tiêu đời, tôi vội hỏi nó:

-Mày buôn bán ma túy phải không?

-Đâu có nào, con bị cảnh sát gài bẫy, nói là con solicit prostitutes.

Tôi thở ra nhẹ nhõm, chỉ là tội thường phạm thôi, chắc chỉ bị cảnh cáo hay làm public service vài giờ là cùng.

-Thôi được, mai tao sẽ lên đó lãnh mày về.

Sáng hôm sau lên đến nơi, Mai đã được chuyển về nhà tù của County rồi. Tôi phải nhờ văn phòng “Bail Bond” để lãnh nó ra, trả hết 500 Đô tiền bail và \$250 tiền lệ phí cho văn phòng. Sau khi nạp tiền bail, thằng Mai được thả ra chờ ngày ra tòa. Tôi hỏi Mai:

-Mày nói cho Cậu nghe, làm sao mà cảnh sát bắt mày?

-Cậu ơi, oan con thiệt mà. Sáng hôm qua con đi đồ xăng, thấy có con nhỏ bị hư xe, con tới coi giúp nó, cuối cùng là chẳng có hư gì cả chỉ là hết xăng thôi.

-Nó ăn mặc sexy lắm phải không?

-Sao Cậu biết?

-Thì nó muốn làm mờ mắt mày để nó nói gì thì mày cũng OK, tao còn lạ gì chuyện đó.

-Cậu còn chọc quê con nữa! Con nhỏ nói nó đi bụi đời vì không ở nhà được với cha ghê, mấy hôm nay sài hết tiền rồi, chẳng còn xu teng nào trong túi. Con nghĩ tới hoàn cảnh của con ngày xưa nên muốn giúp nó, giống như Cậu đã giúp con vậy.

-Thế tao giúp mày tao có bị cảnh sát bắt không?

-Cậu đừng la con nữa mà. Nó nói cái gì nhỏ lắm con nghe không rõ con nghĩ là nó muốn xin tiền để đồ xăng. Dù nó không xin thì con cũng cho mà, thế là con đưa cho nó 20 Đô. Con nhỏ vừa cầm tiền là đám cảnh sát chìm nhào tới còng tay con liền. Con hỏi tại sao họ bắt con, họ nói là con mắc tội mua dâm. Con nói chỉ là cho tiền con nhỏ đồ xăng thôi, không tin cứ hỏi con nhỏ kia thì rõ, đám cảnh sát nói mai một ra Tòa mà cãi.

-Con nhỏ đó cũng là cảnh sát chìm để gài bẫy mày thôi, mày xập bẫy rồi làm sao ra được.

-Con xin con nhỏ nói vài lời công bằng cho con, nó chỉ cười cười thôi. Con muốn đục cho nó mấy cái quá đi.

-May mà mày không đục nó, chỉ nặng tội thêm, thôi được đi kiếm cái gì ăn đã, tội mày cũng nhẹ, để tao nhờ luật sư lo cho. Lần sau muốn giúp ai phải cẩn thận. Mày phải lựa lời nói cho Má Ba biết, kéo mai một bà biết được thì liệu hồn đó.

-Vậy tối nay con sẽ gọi cho Má Ba, Cậu nhớ nói giúp con một tiếng nghe, không thôi bả chửi con sặc máu đó.

-Người ta nói “oánh sặc máu” chứ chửi sặc máu sao được mày!

-Thì con nói vậy Cậu hiểu rồi, Má con chửi cũng sặc máu đó Cậu ơi!

-Biết dzậy sao còn làm bậy.

-Con oan mà Cậu.

Tôi nhờ văn phòng bail bond giới thiệu một luật sư, giá 300 Đô lệ phí. Vì chưa có tiền án, thằng Mai chỉ bị phạt 2 ngày làm công tác công đồng thôi.

* * *

Mai và Út ra trường cùng một lượt. Chị Ba và tôi cùng đi dự lễ mãn khóa, Chị rất mừng, ôm hai đứa con mà mắt đỏ hoe nói với chúng:

-Các con ơi, đây là sự thành công lớn nhất trong đời Má, tất cả các con đã thành tài và nên người.

Mẹ ruột của Mai vì bệnh nặng không thể đến được, ba ghẻ của nó cũng không muốn đến. Thằng Út được hãng Boeing ở Seattle nhận vào làm, Út ở chơi với Mẹ hai tuần rồi đi nhận việc. Thằng Mai đã có ý ở nhà với chị tôi, nên ngỏ ý:

-Má à, đã từ lâu con nghĩ, anh hai và thằng Út đều đi làm ở xa, con muốn ở lại nhà để săn sóc Má, cho nên con đã nạp đơn vào trường Baylor College of Medecine ở Houston. Khóa Fall sắp tới sẽ nhập học. Con xin Má cho con về thăm Mẹ con ở OMAHA rồi trở lại ngay. Từ nay con sẽ mãi mãi ở nhà với Má và chăm sóc cho Má suốt đời. Chị tôi rất cảm động khi nghe những lời chân tình đó, không cầm nổi nước mắt, ôm thằng Mai khóc vui:

-Má rất cảm ơn con đã lo cho Má, con không cần phải làm vậy, Má tự lo được mà.

-Má không sinh ra con nhưng đã cứu vớt con từ bãi xình lầy và ban cho con đời sống mới đầy ấp tình thương, chăm chút cho con từng miếng cơm manh áo. Không kể những ngày đau ốm bệnh hoạn, Má

luôn luôn ở bên con, cầu nguyện cho con chóng khỏi. Tha thứ cho con bao lỗi lầm.

-Thiên Chúa đã mang con giao cho Má, Má chỉ làm bổn phận của một người mẹ như bao nhiêu người mẹ khác trên thế gian này.

Mẹ ruột thằng Mai bị ung thư phổi, qua đời chẳng bao lâu sau đó. Tôi và thằng nhóc bay về Omaha đưa đám, đó là lần cuối cùng nó gặp lại mẹ và cha ghê. Ông nay cũng đã già lắm rồi, những chuyện cũ hầu như không nhắc lại nữa, nhưng khoảng cách thì vẫn còn đó. Khó cho ai mở đầu một cuộc hòa giải, mặc dầu cả hai đều muốn. Tôi phải làm một nhịp cầu để hai người bắt đầu đối thoại và tha thứ cho nhau. Chỉ là những hiểu lầm thôi. Ngày chia tay, Ông Già và thằng Mai ôm nhau khóc vui, những giọt hờn đều trôi theo giòng nước mắt.

* * *

Mấy năm qua thật mau, Thằng Mai ra trường và nội trú tại Texas Children Hospital trong khu vực Medical Center ở Houston. Nó muốn trở thành một Bác sĩ con nít để săn sóc cho trẻ em, nhất là những trẻ em bụi đời. Thằng Mai bây giờ đã là một Bác Sĩ, nhưng với tôi nó vẫn chỉ là thằng nhóc bụi đời. Nhóc được rất nhiều trường học và Juvenile Probation Center mời đi nói chuyện về đề tài “Run Away From Home”. Trẻ Em Bụi Đời.. Nó trở thành một thần tượng của đám con nít vô gia đình. Nhưng không phải đứa nào cũng may mắn như nó, phải có một cơ duyên và một quyết tâm sắt đá mới vượt qua bao thử thách. Đường đời có bao nhiêu ngã rẽ, được mấy khúc phẳng phiu?

** chú thích: Dù xây chín vạn phù đồ,
Không bằng làm phúc cứu cho một người (ca-dao)*

3- Làm ăn thua lỗ

Rơi lệ vì hơn 2.000 người đến tiễn biệt người phụ nữ làm ăn thua lỗ suốt 55 năm

Thật nghẹn ngào khi hơn 2.000 người đến tiễn biệt một người phụ nữ "bình thường nhưng không hề tầm thường", vì người phụ nữ này là chủ hàng cơm làm ăn thua lỗ suốt 55 năm trời, nhưng người vẫn làm cho đến khi qua đời, vì nguyên nhân đó khiến hàng nghìn người rơi lệ tới đưa tang được người người kính cẩn gọi bà là "Bồ Tát sống", là "Thần hộ mệnh của người lao động nghèo".

Người ta thường nói "khi bạn sinh ra, tất cả mọi người xung quanh đều cười, chỉ riêng bạn là khóc; bạn hãy sống sao để khi bạn lìa đời, tất cả mọi người xung quanh đều khóc, chỉ riêng bạn mỉm cười". Quả thật, chỉ cần nhìn vào đám tang của ai đó, người ta sẽ biết họ từng đối xử với mọi người như thế nào và được người khác yêu quý bao nhiêu.



Hơn 2.000 người đã đến tiễn biệt người phụ nữ "bình thường nhưng không hề tầm thường"



+Không phải quan chức, chẳng phải ngôi sao hay là một người có quan hệ rộng, ấy vậy mà một cụ bà thường dân ở Đài Loan, Trung Quốc đã khiến cho du luận phải xôn xao vì vào ngày bà rời xa thế giới này, có tới hơn 2.000 người đến tiễn biệt bà trong nước mắt.

Bà Trang Chu Ngọc Nữ sinh năm 1920 tại Bành Hồ, Đài Loan, Trung Quốc. Năm 16 tuổi, bà kết hôn với một người đàn ông cùng quê rồi chuyển đến Cao Hùng, Đài Nam sinh sống.



Không lâu sau, chồng bà đi lính, để bà một mình nuôi đứa con thơ nơi thành phố xa lạ, rộng lớn. Cuộc sống khi ấy vô cùng khốn khó, người mẹ trẻ phải mưu sinh bằng công việc đánh xe bò vừa vất vả lại chẳng kiếm đủ tiền ăn, không có nơi để trú ngụ.

Đúng vào giai đoạn khó khăn nhất, hai mẹ con bà đã được những người công nhân tốt bụng cứu mang. Tuy cuộc sống của họ cũng chẳng lấy gì làm khá khảm, phải làm việc quần quật suốt cả ngày mà chỉ kiếm được chút tiền ít ỏi, thế nhưng họ vẫn dang rộng vòng tay đùm bọc những người khổ sở hơn mình.



Khi đó, bà Ngọc Nữ mới thực sự hiểu được thế nào là tình người. Bà vô cùng trân trọng tình cảm cũng như ân nghĩa mà những người công nhân đã trao cho mình.

Sau chiến tranh, chồng bà trở về, hai vợ chồng họ chăm chỉ làm lụng và cuộc sống dần trở nên khá giả. Bà Ngọc Nữ lúc này liền quay lại tìm những vị ân nhân năm xưa để trả ơn, thế nhưng tất cả bọn họ đều từ chối nhận sự báo đáp của bà, bởi họ cho rằng đó là những việc mình nên làm và hoàn toàn không mong đợi sự hồi báo. Suy nghĩ mãi,

bà Ngọc Nữ đã quyết định nấu cơm mang đến cho họ mỗi ngày mà không nhận bất kỳ khoản chi phí nào.



Thế rồi, bà nhận thấy rằng tất cả những người công nhân ở khu lao động nghèo ấy đều đi sớm về muộn, chi tiêu cực kỳ dè sẻn và ăn uống rất khổ sở. Đồ ăn của họ vừa nguội ngắt lại vừa ít ỏi, có những người ăn chẳng bao giờ đủ no. Thậm chí có một số người trong đó còn không kiếm nổi một chỗ ở tử tế.

Trước tình cảnh này, bà Ngọc Nữ đã nghĩ cách chia ngôi nhà của mình thành nhiều căn phòng nhỏ rồi cho những người công nhân ở miễn phí. Bên cạnh đó, bà còn mở một sạp cơm tự chọn nhỏ cũng miễn phí để giúp đỡ những người nghèo khó hơn mình.



Suốt nhiều năm trời, cho dù trời nắng hay trời mưa, giá thịt tăng hay giá rau giảm, bà Ngọc Nữ vẫn đều đặn nấu cho hàng trăm công nhân sống quanh đó 3 bữa ăn nóng hổi mỗi ngày. Trước những hành động thiết thực này, nhiều người đã kính cẩn gọi bà là "Bồ Tát sống", là "Thần hộ mệnh của người lao động nghèo"...

Lâu dần, sạp cơm tự chọn của bà Ngọc Nữ ngày càng thu hút thêm nhiều thực khách. Mọi người kiến nghị bà thu tiền chứ không phát cơm miễn phí nữa để họ đỡ cảm thấy áy náy. Bà Ngọc Nữ đắn đo rồi đưa ra mức giá rẻ mạt chỉ 3 Đài tệ (tương đương 2 nghìn đồng), rồi tăng lên 5 Đài tệ (tương đương 3,5 nghìn đồng), và cuối cùng dừng ở con số 10 Đài tệ (tương đương 7 nghìn đồng)/suất trong nhiều năm liền. Đôi khi, bà để cho những người lao động nghèo tùy tâm trả tiền, bởi bà biết có những lúc họ chẳng có nổi 10 Đài tệ trong người để đi ăn cơm.



Thử hình dung xem, giữa thời buổi kinh tế ngày càng khó khăn, vật giá leo thang chóng mặt như hiện nay, bạn sẽ mua được gì với số tiền ít ỏi ấy? Vậy mà mỗi ngày, có ít nhất 200 người công nhân nghèo chỉ cần bỏ ra vài nghìn lẻ là có cơ hội được thưởng thức những bữa cơm nóng hổi, đầy đủ dưỡng chất do chính tay bà Ngọc Nữ nấu trong suốt nhiều năm liền.

Có lẽ chẳng có bà chủ quán ăn nào vất vả như bà Ngọc Nữ, bà chẳng bao giờ biết tiền lãi là gì, bởi vì đến vốn bà còn chẳng bao giờ thu về đủ. Để có tiền mua nguyên liệu mỗi ngày, bà đã phải hy sinh toàn bộ khoản tiền dưỡng lão của mình, bà phải bán hết 7 gian nhà mà vợ chồng bà đã tích góp cả đời mới mua được, thậm chí bà còn phải đi nhặt rác kiếm thêm thu nhập và nợ người ta đến 500 nghìn Đài tệ (tương đương 358 triệu đồng).



Không mong hồi báo, cũng chẳng cần điều kiện, bà Trang Chu Ngọc Nữ cứ âm thầm giúp đỡ những người lao động nghèo suốt 55 năm trời. Các con bà và cả những người hàng xóm đều không thể hiểu nổi bà làm những việc đó để làm gì, bà hy sinh như vậy để đánh đổi điều gì?

Có lẽ, đối với bà lão này, giúp người là niềm vui, là lẽ sống của đời bà, như vậy là đủ rồi.



Thời gian dần trôi, bà Ngọc Nữ ngày càng già yếu, răng cũng rụng gần hết, đi lại cũng khó khăn hơn trước rất nhiều. Thế nhưng, bà vẫn kiên quyết duy trì hàng cơm chưa bao giờ có lãi của mình.

Đến năm 70 tuổi, khi sức khỏe đã đi xuống, bà đành phải điều chỉnh cường độ bán hàng xuống 2 bữa cơm mỗi ngày, thay vì 3 bữa như xưa.



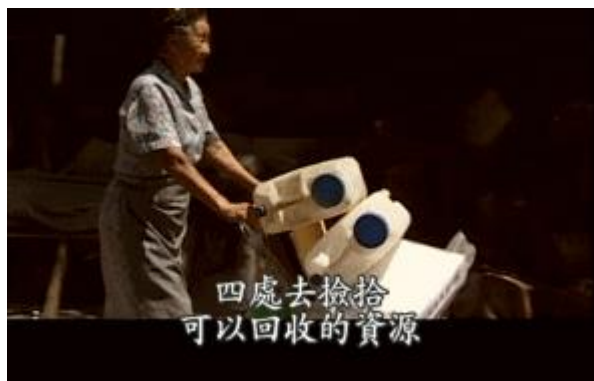
Năm 80 tuổi, tuy nằm trên giường bệnh nhưng bà Ngọc Nữ vẫn mãi lo lắng không biết những người công nhân ăn có đủ no không, ai sẽ lo cho họ nếu bà ra đi... Chính điều này đã tiếp thêm cho bà động lực để nhanh chóng khỏi bệnh và tiếp tục duy trì quán cơm của mình.

Năm 96 tuổi, bà Trang Chu Ngọc Nữ vĩnh viễn rời xa thế giới này. Hơn 2.000 người đã đến tiễn đưa bà về nơi an nghỉ cuối cùng. Những giọt nước mắt tiếc nuối, những tiếng nấc nghẹn vì xót thương khiến cho người ta cảm nhận được lòng kính trọng và tình yêu thương vô bờ bến mà những người xung quanh dành cho bà.



Đến lúc này, các con của bà Ngọc Nữ và những người hàng xóm mới vỡ lẽ, thì ra mọi việc mà bà làm bấy lâu nay là không hề vô ích, kỳ thực thì bà vẫn luôn bận rộn vun vén một mầm cây, một mầm cây cao lớn vô tận mang tên tình yêu thương...

Có thể, bạn chỉ là một hạt bụi trong cuộc đời này, bạn không có khả năng làm nên những điều vĩ đại hay giúp thế giới đổi thay, thế nhưng, bạn có thể dùng những hành động nhỏ nhất của mình để tô điểm thêm cho cuộc sống muôn màu. Chỉ cần là một bát cơm nóng hổi khi đói lòng, hay một ngọn lửa nhỏ sưởi ấm giữa đêm đông... chắc chắn rằng bạn sẽ góp phần khiến cho thế giới này trở nên tốt đẹp hơn rất nhiều.



Tuy cuộc sống vô cùng vất vả, nhưng bà Ngọc Nữ luôn cảm thấy mãn nguyện với những việc mình làm.



Quán cơm đặc biệt của bà phục vụ ít nhất 200 người lao động nghèo mỗi ngày.



Có lẽ bạn cũng giống tôi, không thể cầm được nước mắt khi biết nguyên nhân thực sự khiến cụ bà này làm ăn thua lỗ suốt 55 năm qua...

4- Ghi Chép “Đêm Trực” Của Một Bác Sĩ

0 giờ

Một người đàn ông đến cấp cứu vì đau quận bụng. Khi mình đến khám, ông ta cứ luôn miệng nói : Tôi quen anh giám đốc A. Tôi có làm ăn với chị trưởng phòng B. Có lẽ do ông ta nghĩ rằng, khi nói ra những mối quan hệ ấy, mình sẽ làm việc chu đáo hơn. Mình đã đáp lời rằng :

– Anh có thể thôi nói tên và chức vụ của người khác. Anh hãy nói về chính anh đi, tên, chức vụ và bệnh của anh.

Ông ta trở mắt ra nhìn mình, phải mất vài phút sau ông ta mới có thể bắt đầu khai bệnh.

Trong cuộc sống hàng ngày, chúng ta cũng hay như vậy, bạn nhỉ? Cứ vô ý thức tự hào chứng tỏ với nhau rằng : tôi là con ông D, cháu bà C, tôi quen biết ông E và có mối quan hệ thân thiết với bà F, thay vì chúng ta nói về chính mình.

Nhưng một người trưởng thành thật sự lại là người luôn tự đứng vững trên đôi chân mình, can đảm chịu trách nhiệm về cuộc sống của mình, không dựa vào ai cả, không đổ thừa ai cả.

0 giờ 30 phút

Một người phụ nữ 70 tuổi, được đưa đến phòng cấp cứu trong tình trạng suy kiệt nặng, da xanh niêm nhạt, thở ngáp cá, toàn thân khai mùi phân dãi. Khi mình xử trí cấp cứu xong, mình hỏi hai người con gái ăn bận rất bảnh bao và thơm tho : Bệnh nhân bị bệnh gì trước đây, điều trị ở đâu, và diễn tiến nặng bao lâu rồi?

Mình đã ngỡ ngàng khi nhận được một câu trả lời : Bệnh tim mạch và u hạch gì đó không rõ, mẹ tôi đã khó thở cả tháng nay rồi, nhưng tôi nghĩ không sao nên không đưa đi khám bệnh.

– Hai chị là con ruột?

– Ừ con ruột.

Mình im lặng thờ dài khi kết quả xét nghiệm và MSCT trả về là bệnh Lymphoma ác tính di căn não, di căn phổi, đài tháo đường, suy thận... Làm sao mà cứu chữa? Mẹ thì chỉ có một trên đời.

Tuần trước mình có đi dự đám tang của một bệnh nhân rất thân. Và đã chứng kiến những giọt nước mắt ăn năn của người con út.

– Bác sĩ biết sao không, cả bốn tháng nay tôi chưa gặp mẹ, dù nhà tôi và nhà mẹ cách có vài bước chân. Ai ngờ trưa hôm thứ 7, nhận điện thoại báo mẹ đã mất rồi... Giá như tôi ...

Thật, càng lớn tuổi, mình càng sợ trực cấp cứu. Không phải vì sức khoẻ vì chuyên môn hay vì áp lực phải tiếp xúc phơi nhiễm với những bệnh lây nhiễm hay vì có thể bị hành hung bất cứ lúc nào. Mà vì cứ phải chạm vào thật sâu bên sau mỗi con người dù mình không muốn...

1 giờ sáng

Bệnh nhân nam 23 tuổi, cơ thể gầy teo, nám trắng đầy miệng đến cấp cứu vì tiêu chảy. Khi mình giải thích tình hình bệnh và đề nghị nhập viện thì bệnh nhân không chịu vì không có tiền.

– Em điện thoại kêu ba mẹ vào viện đi.

– Ba mẹ em li dị hồi em còn nhỏ xíu. Em sống với bà, mà bà ở tuốt dưới Vĩnh Long, em nói thiệt, em bị nghiện ma tuý đá và bị nhiễm HIV.

– Nhưng nếu em không nằm viện thì phải làm sao?

– Em cũng không biết nữa.

Nhìn cơ thể bệnh nhân chỉ chút những hình xăm, mái tóc nhuộm vàng khè ... sao mà khác quá với cách bệnh nhân trả lời.

– Em chỉ nghĩ mình đau đến đây để bác sĩ cấp cứu...

Mình lại thờ dài, dù tiếng thờ dài chẳng làm đêm ngắn lại. Phần lớn những người sa ngã và lâm lạc thường được lớn lên trong gia đình không có hạnh phúc, cha mẹ ly dị, hay nghiện rượu, cờ bạc và thuốc lá. Có bao giờ mỗi bước chân đi, mỗi quyết định trong cuộc đời, chúng ta đều cần trọng?

Sinh con rất dễ, nhưng nuôi dưỡng con lại rất khó! Khó vô cùng.

2 giờ sáng

Một thanh niên sin rượu đến để may những vết thương vùng mặt và lưng do bị chém. Khi điều dưỡng hỏi phân hành chính, thì anh ta nạt nộ đập bàn : Sao không khâu liền đi, cứ hỏi mấy cái vớ vẩn làm gì?

– Muốn khâu thì phải làm hồ sơ khai tên tuổi bị đánh ở đâu chứ, rồi còn phải kí tên yêu cầu khâu chứ.

– Tao đ* khai. Bây giờ tao hỏi tụi mày có khâu không thì báo? Tụi mày có tin tao chém tụi mày bây giờ không?

Mấy anh bảo vệ nghe ồn ào, báo ngay cho công an. Và thanh niên sin rượu vừa thấy bóng công an lập tức bỏ chạy. Mối đó còn hùng hổ đòi đâm đòi chém ...

Thật, những người có xu hướng hung bạo và dễ kích động thường là những người sống trong sự sợ hãi và yếu đuối.

Vì sao khi đi trên phố mấy thanh niên trẻ hay nạt nộ bỏ rồ ga? Vì sao giữa đám đông mấy người trung niên kia ăn bận diêm dúa trang điểm cầu kì?

Bởi vì trong sâu thẳm họ khát khao được chú ý, khát khao được công nhận... nhưng họ chẳng có gì đặc biệt, buộc họ phải hành động như thế. Họ lạc loài!

3 giờ sáng

Một người đàn ông, 50 tuổi được đưa vào cấp cứu vì đau đớn vùng hạ sườn phải. Ông ta la hét inh ỏi :

– Bác sĩ đâu rồi? Tụi bây chết hết rồi hả? Tao vào bệnh viện cả tiếng rồi mà chẳng thấy tụi bây đâu...

– Bác sĩ đây, anh mới vào mà, y tá còn chưa kịp lấy dấu hiệu sinh tồn...

Người nhà vội nói bệnh nhân và quay qua nói với mình : Bác sĩ thông cảm, tại anh bệnh ung thư đường mật di căn gan, di căn hạch giai đoạn cuối rồi nên đau đớn và hay la hét. Bệnh Viện C đã cho về, khuyên gia đình, bệnh nhân muốn ăn gì thì cứ cho...

Đêm dường như sâu hơn với tiếng thở dài.

Nỗi đau niềm thống khổ là có thật, luôn hiện diện bên trong mỗi con người. Ai cũng đau cũng khổ, có người nhờ nỗi đau mà vượt lên

được chính mình, tìm ra được con đường giải thoát và an lạc, nhưng cũng có người bị chết chìm trong đó.

Lẽ thường, khi người ta gần đến bên kia con dốc cuộc đời, cận kề cái chết, người ta sẽ buông bỏ hết những sân si, người ta sẽ chấp nhận và mỉm cười... Đấng này ...

4 giờ sáng

Một người phụ nữ đến cấp cứu vì đau đầu ngủ không được. Trong khi mình đang viết bệnh án thì nghe bà ta kêu lên : Chủ bác sĩ và cô y tá kia, mau trả điện thoại lại cho tôi.

– Bà coi lại cẩn thận đi, tụi con đâu có lấy điện thoại của bà.

– Cô nói gì? Chỉ có cô và chủ bác sĩ kia lại gần tôi... Không cô thì chủ kia lấy. Bảo bảo vệ hay công an ngay đi.

Bệnh nhân ngồi bật dậy, khác với lúc mới vào nhả nhó khó chịu mệt mỏi.

– Ôi mẹ ơi, mẹ nói cái gì kì lạ vậy? Con giữ điện thoại của mẹ đây.

Tại con đi đóng tiền tạm ứng nhập viện nên mẹ không biết.

– Vậy hả? Tao tưởng hai đứa này nó ăn cắp.

Bé Khánh vừa định lên tiếng, mình vội ngăn lại và thì thầm : Thôi bỏ đi em.

Mình nhớ một câu chuyện trong Phúc Âm, có người đến hỏi : Nếu ai đó tát vào má con thì sao? Chúa Giêsu đã trả lời : Con hãy đưa luôn má còn lại cho người ta tát. Và nếu có ai xin con cái áo khoác bên ngoài, con cũng hãy cởi luôn cái áo khoác bên trong mà cho.

Thường chúng ta chỉ đến với Thượng Đế khi bị đau khổ, mất mát, muốn mà chưa được...

Và khi chúng ta bị ức hiếp bị bắt nạt, chúng ta mong là luật công bằng, luật nhân quả được thực thi.

Nhưng Thượng Đế luôn im lặng. Ngài dạy : Hãy tha thứ, hãy cho đi nhiều hơn.

Bởi chỉ những người yếu đuối, thiếu thốn, bị bỏ rơi ... mới dùng đến bạo lực và đi xin.

Ngài Đạt Lai Lạt Ma từng nói : Cây lúa nào hạt non hạt lép thì nó đứng thẳng vươn cao. Còn những cây lúa nặng trĩu hạt luôn oằn mình xuống dưới thấp.

Cái Tôi của ai nhỏ bé thì tâm lượng người đó mênh mông!

Vô Thường.

5- Giọt nước mắt cảm ơn

"Bác tài, đây là lợi tức của yêu thương, xin bác nhận lấy. Cái vốn vô giá thì vĩnh viễn ở trong lòng cháu. Cảm ơn bác, bác tài!"

Đúng năm giờ bác Chu tài xế xe taxi phải giao xe, nhìn đồng hồ đã năm giờ mười lăm rồi, nên bác tài đem tấm bảng "tạm thời không đón khách" treo lên.

Đúng ngày cuối tuần, học sinh trong ký túc xá của trường trung học số bốn mươi chạy ủa ra. Bác Chu tài xế nhịn không được thói quen này nên dừng xe lại, nhìn học sinh đi đi lại lại, chúng nó mặc đồng phục nhà trường, trên mặt tươi cười rạng rỡ.



"Bác tài, cháu...cháu muốn ngồi xe của bác." - Một bé gái chân đi cà thọt lưng mang cặp sách đi đến, nhìn hai bên phải trái nói vội vàng.

Bác tài nói phải giao xe, và chỉ có dừng xe chút xíu thôi.

Em bé gái cúi đầu, mấy giây sau nó lại thành khẩn nói: "Cám ơn bác, bác tài, cháu chỉ ngồi một trạm là một trạm thôi."

Hai chữ "cám ơn" làm cho bác Chu tài xé động lòng, bác nhìn trên trên thân em bé gái mặc cái áo giặt trắng tinh, một cái cặp sách cũ không thể cũ hơn được nữa, nên nhin không được bèn thở dài nói: "Lên xe."

Em bé gái sung sướng lên xe. Xe đến khúc quanh, em bé gái đột nhiên dang hăng nói: "Bác tài, cháu chỉ có ba đồng bạc mà thôi, cho nên, đến nửa trạm thì cháu xuống." Bác tài nhìn trong kính chiếu hậu thấy em bé gái mặt đỏ gát, không nói gì. Đây là xe taxi ở thành phố, giá mỗi đoạn đường có thể là năm đồng.

Lái xe đến trạm dừng công cộng thì bác tài dừng xe lại, em bé đứng nơi cửa vui vẻ nói: "Thật cảm ơn bác, bác tài." Bác Chu tài xế nhìn thấy em bé gái khập khiễng đi về phía trước, đột nhiên trong lòng có chút ái ngại.

Cũng từ ngày cuối tuần ấy, bác Chu tài xế mỗi ngày cuối tuần đều nhìn thấy em bé gái đứng đợi ở cổng trường, mấy chiếc xe taxi chạy qua, em bé gái nhìn như không nhìn, chỉ biết đứng chờ. Em bé gái đợi mình? Bác Chu đoán và trong lòng cảm thấy âm ập, bác lái xe đến, em bé gái từ đằng xa giơ tay vẫy vẫy, bác Chu tài xế rất kinh ngạc, xe bác ta màu da cam giống với các xe taxi khác, em bé gái làm sao có thể nhìn mà biết được chứ? Đây là ba đồng, đây là một trạm. Bác tài không hỏi nó tại sao chỉ đứng đợi xe của mình, và cũng không hỏi tại sao chỉ ngồi có một trạm ?

Trong lòng em bé gái có một bí mật nhỏ, bác Chu tài xế rất hiểu điều này. Một lần, hai lần, ba lần, dần dần bác Chu tài xế trở thành thói quen. Cuối tuần trước khi giao xe, thì người cuối cùng phải chờ nhất định là cô bé thọt chân trong trường trung học số bốn mươi. Bác tài đem tấm bảng "tạm không chở khách" treo lên, chuyên tâm đợi trước cổng trường. Em bé gái chỉ mười bốn mười lăm tuổi mà thôi, vừa nhìn thấy ông thì giống như con nai nhỏ chạy qua đường, lớn tiếng nói với bạn học "tạm biệt", bất quá chỉ năm phút đồng hồ là em bé gái xuống xe, câu cuối cùng vẫn là: "Cảm ơn bác, bác tài."

Hình như chỉ đợi câu nói ấy, cuối tuần bất kể là đi bao xa thì bác Chu cũng lái xe đến trường. Có lúc giao xe bị phạt, bác ta cũng nhất định chờ em bé gái đi một đoạn đường.

Thời gian qua rất nhanh, tình hình này tiếp tục thêm một năm nữa, chớp mắt mùa hè của năm thứ hai đã đến. Nhìn em bé gái mang cặp sách thật nặng nề, bác Chu đột nhiên cảm thấy như đánh mất cái gì đó. Bác biết em đã tốt nghiệp phổ thông cấp hai, và nó sẽ học cấp ba ở đâu?

- "Bác tài, cảm ơn bác, có lẽ đây là lần cuối cùng cháu ngồi xe của bác, thật làm phiền bác quá. Cháu thi đậu trường trung học Tân Tập Nhất, có lẽ nửa năm mới về nhà một lần," em bé gái nói như thế. Bác tài từ trong kính chiếu hậu nhìn cặp mắt em bé gái, trong lòng rất là không yên. Em bé quả nhiên rất ưu tú, trường Tân Tập Nhất là trường điểm của tỉnh, thi đậu vào đó thì đã bước một chân vào ngưỡng cửa đại học rồi.

- "Vậy thì bác đưa con về nhà." - Bác tài nói.

Em bé gái lắc đầu nói mình chỉ có ba đồng bạc mà thôi.

- Lần này không lấy tiền.

Bác tài nói xong thì nhìn đồng hồ, đưa em bé gái về nhà thì nhất định giao xe bị trễ giờ, có thể bị phạt chút tiền, nhưng có quan hệ gì chứ? Bác muốn ngồi chung với em bé gái thêm chút nữa. Em bé gái nói địa chỉ rất xa, còn thêm bảy trạm nữa, nửa giờ sau, bác tài dừng xe, em bé ôm cặp bước xuống, bác tài lấy một cái hộp trong xe ra, nói: "Đây là món quà bác tặng cháu."

Em bé gái kinh ngạc tiếp nhận quà, sau đó cúi mình chào bác tài, nói: "Cảm ơn bác, bác tài."

Nhìn em bé gái thọt chân đi vào nhà, bác Chu tài xé thờ dài. Cháu bé, từ nay không còn gặp lại nữa? Bác tài cũng không biết tên em bé là gì nữa!



Đã qua mười năm rồi. Bác Chu tài xế vẫn còn lái xe taxi.

Hôm nay, việc làm không nhiều, ông đang lái xe, nhưng lại nghe được chương trình ca nhạc của đài giao thông phát đi chương trình "nhắn tin tìm người, tìm bác tài xế mười năm trước thuê xe của công ty Thắng Lợi, số xe là Axxxx."

Bác Chu tài xế vừa nghe thì ngỡ người ra, có người tìm ông ta? Mười năm trước, ông ta lái chính là chiếc xe này. Điện thoại gọi thẳng đến tổng đài, người phụ trách tổng đài kinh ngạc đưa cho bác tài xế số điện thoại, bác Chu nghi hoặc, là ai nhỉ? Mỗi ngày bận bịu vì kế sinh nhai, ngoại trừ bà vợ ra thì bác tài không quen biết người phụ nữ nào khác.

Gọi điện thoại, bác tài nghe âm thanh của một cô gái trẻ, cô ta kinh ngạc vui mừng hỏi: "Là bác sao, bác tài ?"

Bác tài giật mình, âm thanh này, lời nói này rất là quen thuộc, nhưng bác tài không nhớ là ai cả.

"Cám ơn bác, bác tài." Cô gái lại nói.

Hai người hẹn gặp nhau ở một quán cà phê, khi gặp cô gái ấy, bác Chu hình như nhận không ra, trước mắt là một cô gái thướt tha, là bé gái mười năm trước đi xe chỉ có ba đồng bạc đó ư? Cô gái đứng lên cúi mình chào bác tài và nói: "Từ trong lòng cháu cám ơn bác, bác tài."

Uống cà phê, cô gái kể chuyện ngày trước: Mười hai năm trước, ba của cô cũng là một tài xế lái xe taxi, ông rất thương yêu cô gái, mỗi ngày cuối tuần, dù bận cách mấy ông cũng lái xe đến trường đưa cô về nhà. Tết đến, cả nhà về quê ăn tết, vì để mang được nhiều đồ, ba của cô mượn xe bánh mì của người bạn. Lái xe được nửa đường, đột nhiên tuyết rơi rất nhiều, không may tông vào một chiếc xe hàng, xe bánh mì bị hư toàn bộ, ba của cô chết tại chỗ, từ đó chân của cô bị thương nặng. Chôn cất ba xong, mẹ phải bồi thường xe cho người bạn của ba một khoản tiền lớn, và để làm phẫu thuật chân cho cô, nên mẹ làm việc ngày đêm không nghỉ, còn cô, sau khi vết thương lành thì lập tức đi học, nhất tâm muốn mau lớn. Cô rất kiên cường, việc gì cũng có thể chịu đựng, nhưng duy chỉ có một việc là không chấp nhận người khác thương hại mình. Cho nên, cô không nói cho ai biết việc bị tai nạn trên đường. Tan học về nhà, khi bị bạn học hỏi tại sao bây giờ lại đi xe công cộng? Cô bé nói dối là vì ba đi xa, nói dối được nửa năm, cho đến khi gặp bác Chu tài xế. Cô bé thấy chiếc xe taxi dừng bên đường không chút động đậy, giống như ba cô bé lái xe đến đợi trước cổng trường.

Cô bé chỉ có ba đồng để đi xe công cộng, nhưng cô bé lấy tất cả để ngồi xe taxi, chỉ ngồi một trạm, sau đó đi bộ nửa giờ nữa về nhà, mặc

dù đường rất xa, nhưng cô bé vẫn thản nhiên đi, bởi vì không ai có thể đoán biết là ba của cô bé đã chết.

"Bác nhất định không biết, chiếc xe taxi mà bác đang lái đó là chiếc xe mà ba của cháu đã lái, số xe cứ in mãi trong óc của cháu."

Cô gái nói xong thì nước mắt rơi xuống: "Cho nên, từ xa xa, chỉ cần nhìn thì cháu liền nhận ra nó."

Bác Chu tài xế thấy lỗ mũi nóng, chút xíu nữa thì cũng chảy nước mắt.

"Tấm huy chương này cháu luôn mang trên mình, cháu không biết, nếu không có nó thì cháu có thể đi được đến ngày hôm nay không. Hơn nữa, bác trả lại cháu tiền xe, cháu vẫn cứ giữ nó. Có một chút tiền, cháu cảm thấy vấn đề gì cũng có thể khắc phục được. Mặc dù mất phụ thân, nhưng cháu vẫn có phụ thân như cũ."

Nói xong, cô gái lấy trong túi ra tấm huy chương mang vào mình. Góc cạnh của tấm huy chương đó đã biến thành màu đen, sau tấm huy chương có viết hàng chữ: "Chúc cuộc sống của con cũng như tấm huy chương này."

Tấm huy chương này là của bác Chu tài xế làm quà tặng cho cô gái mười năm trước. Cô gái dặt cánh tay của bác Chu tài xế rời khỏi quán cà phê. Nhìn cô gái lái xe đi rất xa, bác Chu dừng xe bên đường, để cho nước mắt chảy xuống. Cô gái thọt chân ấy, cô gái ấy bây giờ bác tài mới biết tên cô ta là Lâm Mỹ Tuyết, cô gái và con của bác tài đã chết cách đây mười năm vì ung thư, thật quả là ấn tượng giống nhau! Con gái của bác khi còn sống, cứ mỗi ngày cuối tuần thì bác đều lái xe đến trường đón nó. Con gái trước khi lên xe thì nói: "Cám ơn ba", xuống xe cũng câu ấy: "Ba, con cám ơn ba", làm cho bác tài cảm nhận được rất nhiều hạnh phúc!

Tấm huy chương ấy là của con gái ông được thưởng trong kỳ thi Olympic, đã làm cho ông ta rất kiêu hãnh và hy vọng, nhưng con gái

ông đột nhiên chết đi khiến cho ông ta không kịp đề phòng. Lại đến ngày cuối tuần, đi ngang qua trường trung học số bốn mươi, ông ta đều dừng xe lại, hình như con gái vẫn có thể từ cổng trường chạy ra, lên xe, và lớn tiếng nói: "Ba, cảm ơn ba."

Trên đường trở về nhà, bác Chu mua một tờ báo, vừa mở báo ra xem thì bác liền thấy ngay hình của cô gái thọt chân ấy. Cô ta cười tươi với bác Chu tài xế, trên đề mục có chạy hàng chữ lớn: Lâm Mỹ Tuyết – phó tổng giám đốc trẻ nhất của công ty đa quốc gia, niềm kiêu hãnh của thành phố S..." bác Chu tài xế kinh ngạc há hốc miệng, đọc nhanh như chớp, vừa đọc vừa móc túi lấy thuốc ra hút theo thói quen.

Đột nhiên, tay của ông ta chạm phải một phong bì, lấy ra, bên trong phong bì đựng đầy tiền đô la Mỹ dày cộm, bác Chu ngớ ra, bác ta nghĩ không ra Lâm Mỹ Tuyết bỏ tiền vào túi ông lúc nào? Có phải khi cầm cánh tay mình dẫn đi không?

Giữa xấp tiền mỹ kim ấy còn kẹp một tờ giấy nhỏ: "Bác tài, đây là lợi tức của yêu thương, xin bác nhận lấy. Cái vốn vô giá thì vĩnh viễn ở trong lòng cháu. Cảm ơn bác, bác tài!"

Cặp mắt của bác tài lại mờ mờ thêm một lần nữa...

6- Hành động của cô gái trẻ dưới trời mưa tầm tã khiến hàng ngàn người xúc động

(VTC News) - Hành động của cô gái trẻ dành cho cụ bà đi qua đường giữa cơn mưa như trút nước khiến hàng ngàn cư dân mạng xúc động và không ngừng lời bàn tán.

Chiều 28/5, trên mạng xã hội xuất hiện chùm ảnh ghi lại cảnh một cô gái đi xe Liberty màu đỏ mặc áo mưa cho cụ bà dưới đường trong cơn mưa lớn.

Ngay sau khi đăng tải bức ảnh đã thu hút hàng ngàn người quan tâm và chia sẻ.

©

Được VTC cung cấp cô gái đi xe Liberty màu đỏ mặc áo mưa cho cụ bà đang đi dưới đường trong cơn mưa lớn. Ảnh Quân TranHN.



Cô gái đi xe Liberty màu đỏ mặc áo mưa cho cụ bà đang đi dưới đường trong cơn mưa lớn. Ảnh Quan TranHN.

Chia sẻ với PV về bộ ảnh, anh Quân (chủ nhân tài khoản facebook Quan TranHN) cho biết, bộ ảnh được anh chụp lại vào lúc 17h45' ngày 28/5 tại cổng Trường Nguyễn Trãi, (50 Nam Cao, Ba Đình, TP Hà Nội).

Vào thời gian ấy khi anh đang đứng trước cổng trường học để đón con thì tình cờ nhìn thấy sự việc trên.

“Lúc đó trời đang mưa rất to, tôi đang ngồi trong ô tô đợi con tan học thì tình cờ nhìn lên phía trước thấy một cô gái chạy chiếc xe máy hiệu Liberty màu đỏ đang đi trên đường rồi đột nhiên dừng xe mặc áo mưa cho cụ bà đang đi dưới đường. Mặc áo mưa cho bà cụ xong cô gái chạy xe theo hướng về hồ Giảng Võ.



Được VTC cung cấp Hàng động của cô gái trẻ khiến hàng ngàn người xúc động, bày tỏ lòng khâm phục. Ảnh Quân TranHN.

Hành động của cô gái trẻ khiến hàng ngàn người xúc động - Ảnh Quân TranHN.

Do trời mưa quá lớn nên tôi không nhìn được biển số xe cô ấy, chỉ biết rằng cô ấy còn khá trẻ. Hành động của cô gái trẻ với bà cụ khiến tôi rất xúc động, tôi chợt thấy mình nhỏ bé trước hành động ấy”, anh Quân cho biết.

Không chỉ riêng anh Quân mà hàng ngàn người bày tỏ sự khâm phục đối với hành động trên của cô gái này.

Tài khoản Cubin chia sẻ: “Xã hội này vẫn còn nhiều người có tấm lòng nhân ái. Khác hẳn với những người khẩu phật tâm xà, em là em

cảm kích chị Liberty từ tận đáy lòng mình. Mọi người hãy cùng nhau chia sẻ để cái tốt được nhân lên”.

Tài khoản Hà Thanh chia sẻ: “Hành động rất tình người, nếu cô ấy đưa bà Cụ về tận nơi bà cần thì càng tuyệt. Cảm ơn bạn vì tất cả, chúc bà cụ luôn mạnh khỏe”.

7- Hãy mặc cho con bộ đồ màu đỏ (Song ngữ).

Công việc của tôi là chăm sóc những đứa trẻ mang trong người vi-rút gây ra căn bệnh AIDS. Những mối quan hệ tôi có được với những đứa trẻ đặc biệt này chính là món quà vô giá đối với tôi. Tôi xin kể cho các bạn nghe câu chuyện về lòng can đảm của một cậu bé tên là Tyler.

Khi mới sinh, Tyler đã bị lây nhiễm HIV từ người mẹ. Từ lúc còn là một đứa bé sơ sinh, em sống được là nhờ vào rất nhiều loại thuốc. Đôi khi, em cũng cần phải được trợ giúp thở bằng ôxy.

Thế nhưng, Tyler không chịu gục ngã trong bất kỳ một phút giây nào trước căn bệnh chết người này. Chúng tôi vẫn thường thấy cậu chơi đùa hay chạy nhảy dưới sân, vừa mang trên vai chiếc ba lô trĩu nặng thuốc men, vừa kéo lê theo mình chiếc xe đẩy chứa bình ôxy để thở. Niềm vui trẻ thơ của Tyler đã mang lại cho cậu bé sức mạnh và khiến tất cả chúng tôi, những người biết cậu đều rất đỗi ngạc nhiên và xem đây là một kỳ tích. Mẹ của Tyler nhận thấy cậu bé chạy quá nhanh nên bà mặc cho cậu bộ đồ màu đỏ. Bằng cách ấy, mỗi khi nhìn ra cửa sổ để trông chừng Tyler chơi đùa trên sân, bà đều có thể dễ dàng nhận ra cậu ngay.

Căn bệnh đáng sợ ấy cuối cùng rồi cũng hạ gục ngay cả một cậu bé đầy nghị lực như Tyler. Cậu yếu dần, và bất hạnh thay, cả mẹ cậu cũng

trong tình trạng như vậy. Đến lúc thấy cậu bé sống không được bao lâu nữa, mẹ Tyler trò chuyện và an ủi rằng bà cũng sắp chết và bà sẽ sớm bên cạnh cậu nơi Thiên đường.

Vài ngày trước khi qua đời, Tyler ra hiệu cho tôi đến gần bên giường của cậu và thì thầm rằng: "Con sắp chết rồi cô ạ. Nhưng con không sợ đâu. Khi con chết, xin cô hãy mặc cho con bộ đồ màu đỏ. Mẹ đã hứa là cũng sẽ đến Thiên đường với con. Khi mẹ đến, có lẽ lúc ấy con đang chơi với các bạn, và con muốn mẹ dễ dàng nhận ra con ngay."

- Cindy Dee Holms

Please dress me in red

In my profession, I have worked with children who have the virus that causes AIDS. The relationships that I have had with these special kids have been valuable gifts in my life. Let me tell you a story about the courage of Tyler.

Tyler was born infected with HIV from his mother. From the very beginning of his life, he was dependent on medications to enable him to survive. At times, he also needed supplemental oxygen to support his breathing.

Tyler wasn't willing to give up one single moment of his childhood to this deadly disease. It was not unusual to find him playing and racing around his backyard, wearing his medicine-laden backpack and dragging his tank of oxygen behind him in his little wagon. Tyler's pure joy in being alive gave him energy that caused all of us who knew him to marvel. Tyler's mom often recognized that he moved so fast, she dressed him in red. That way, when she peered out the window to check on him playing in the yard, she could quickly spot him.

This dreaded disease eventually wore down even the likes of a little dynamo like Tyler. He became quite ill and, unfortunately, so did his mother. When it became apparent that he wasn't going to survive,

Tyler's mom talked to him and she comforted him by telling Tyler that she was dying, too, and that she would be with him soon in heaven.

- Cindy Dee Holms

-----oOo-----

Nguồn: Condensed Chicken Soup for the Soul - Chia sẻ tâm hồn và quà tặng cuộc sống.

8- Hiếm có nhưng vẫn có thể có!



CƯỜI

VỢ

TRẺ

Vợ ông Thuận sau con bạo bệnh đã mất cách nay hơn 10 năm. Các

con trai và gái của ông bà đều lớn cả và c...ó gia đình nên ông ở chỉ có một mình. Từ ngày vợ mất, ông đã ngoài 65 nhưng vẫn còn tráng kiện và khoẻ mạnh.

Cái tin ông về VN mấy lần, khá tốn kém để cưới vợ qua Mỹ làm chân động cả một thị trấn nhỏ, hơi có tin lành dữ gì là ai cũng biết. Dĩ nhiên đâu có ai có thiện cảm với một ông lão 75 tuổi về VN cưới 1 cô gái trẻ đẹp mới ngoài 20 chỉ đáng tuổi con cháu chắt. Đúng là trâu già thích gặm cỏ non!

Ra phi trường đón cô gái trẻ ấy chỉ có một mình ông. Tất cả con cháu, họ hàng không có một người nào. Thái độ đó ông thừa hiểu là họ phản đối!

Giấy tờ hợp lệ, hôn thú hẵn hoi, ông đưa cô về nhà. Đêm đầu tiên cô gái com nước xong, tắm rửa sạch sẽ, ngồi coi tivi, cô chưa biết tiếng Anh nên ông mở máy băng Paris By Night, Asia.. cho cô coi. Khuya, ông chỉ tay vào một căn phòng và nói:

- Đó là phòng riêng của Hằng, tất cả đồ đạc có đầy đủ, Hằng cứ tự nhiên.

Nói xong, ông đứng lên đi vào phòng của ông.

Cô gái hơi ngạc nhiên nhưng chỉ nghĩ là bên Mỹ vợ chồng ngủ riêng mỗi người một phòng, khi nào cần làm "chuyện ấy" thì mới...mò sang! Hix!

Nhưng cả tháng sau cô chờ hoài mà vẫn không nghe tiếng ông gõ cửa hay có thái độ nào khác!

Sau khi hoàn tất mọi thủ tục bổ sung để làm giấy tờ như thẻ SS (Social Security), thẻ ID, permanent resident card (thẻ xanh thường trú nhân)... Ông nói nhẹ nhàng nhưng nghiêm trang với cô:

- Từ mai tôi sẽ chờ Hằng đi học ESL, sau một thời gian, sẽ đăng ký

học tiếp ở college, Hằng phải cố mà học, tôi không sống mãi mà bảo bọc cho cô được đâu.

Ở cái xứ sở này, đâu ai để ý ai, đâu ai biết, đó là vợ chồng hay cha con, chỉ thấy ngày ngày ông chờ cô đi và đón cô về, ân cần thăm hỏi động viên học hành.

Cô chỉ biết vâng dạ.

Những đêm xa nhà, xa quê hương một mình nơi đất khách quê người, người ta mới hiểu thế nào là cô đơn cực kỳ, là cần hơi ấm người đồng hương, là thèm một tiếng nói dù là tiếng nói của một ông già. Nhiều lần cô lưỡng lự, muốn qua gõ cửa phòng vào nói chuyện với ông nhưng rồi lại thôi.

Một năm thấm thoát trôi qua. Cô còn trẻ lại khá thông minh nên tiến bộ trông thấy, cô apply vào trường college và vượt qua các test để vào ngành y tá.

Ngày cô đi thi quốc tịch cũng là ngày ông mừng ra mặt khi cô báo tin đã pass (đậu).

Rồi ông đốc thúc cô nhanh chóng bảo lãnh cha mẹ qua Mỹ! Cô còn đi học nên tất cả mọi chi phí ông đều đài thọ.

Ba năm sau cô và ông ra đón cha mẹ cô và đưa em nhỏ dưới 21 tuổi. Từ xa, bố vợ của ông tách khỏi gia đình, chạy lại ôm chầm lấy ông, mắt đã nhoe lệ và kêu lên sung sướng:

- Ông Thầy!

Thì ra ông Thuận nguyên là sĩ quan tiểu đoàn trưởng, thuộc trung đoàn 50, sư đoàn 25 bộ binh VNCH. Còn "ông bố vợ", bố của Hằng nguyên là một trung sĩ, thuộc cấp của ông.

Hai thầy trò ôm nhau mừng mừng tủi tủi.

Chỉ đến khi ông và Hằng ra tòa ly dị . các con ông mới vỡ lẽ. Họ biết là họ đã sai lầm.

Ngày xưa sau 1975, lúc ông phải đi tù cải tạo, người lính thuộc cấp ấy đã phải đập xích lô nuôi gia đình bữa no bữa đói mà vẫn chia sẻ giúp đỡ gia đình ông dù chỉ là những đồng tiền khiêm tốn. Những lần vợ ông đi thăm nuôi gần như là toàn bộ đồ dùng người thuộc cấp mua cho ông.

Ông bùi ngùi nói với tôi:

- Chú Hòa biết không, những ngày trong trại cải tạo, là những ngày đói triền miên, đói vô tận, đói mờ mắt, đói run chân thì 1 cân đường, 1 kg chà bông, 1 bịch đậu phộng, vài viên thuốc quý... hơn vàng nhưng những thứ ấy vẫn không quý bằng cái tình nghĩa mà người lính dành cho mình. Chính cái tình nghĩa ấy cho tôi niềm tin và hy vọng. Khi qua Mỹ, tôi được tin gia đình chú ấy kiệt quệ, đau bệnh liên miên, tiếp tế vài ba trăm cũng chỉ nuôi được mấy tuần, nên tôi đành phải bàn ... làm rở "giả" của chú ấy. (Ông hóm hỉnh khi nói câu này)

Tôi hiểu câu chuyện, thì ra ông về VN "giả" cưới cô Hằng là để đền ơn người thuộc cấp đã cu rư mang giúp đỡ ông và gia đình sau 1975.

Nhưng tôi vẫn còn thắc mắc:

- Thế sao cô Hằng không biết chú là cấp chỉ huy của ba cô ấy?

Ông mỉm cười:

- Đám cưới giả mà, phải giữ bí mật chứ, chỉ có 2 người biết là tôi và người lính ấy.

Tôi nhấp ngụm bia, bỗng nảy ra ý tưởng, tôi nói:

- Chuyện của chú cháu đưa lên... facebook được chứ?

- Tôi chỉ làm một việc rất bình thường. Sống có tình có nghĩa là vui lắm rồi, cần gì òm ỉ...

Hằng và các con ông đang ngồi ăn uống vui vẻ, Hằng đứng dậy đi về phía tôi và nói:

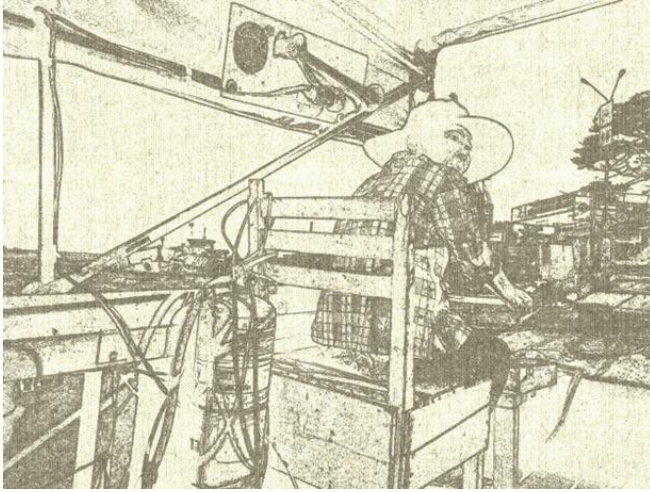
- Anh Hòa, anh cứ đưa lên facebook cho em, coi như là lời cảm tạ người Bố thứ 2 của em vậy !

Tôi thấy mắt Hằng long lanh !

ĐNH

8- Huyền thoại và vô danh

(Rút từ facebook của Tuấn Khanh)



Nhà ga Kami-Shirataki, Nhật, sẽ đóng cửa vào tháng Ba này, và mở ra một ký ức văn minh hết sức ám áp cho nước Nhật cũng như cho thế giới. Nhà ga nhỏ nằm ở thị trấn Engaru, thuộc vùng nông thôn của Hokkaido, đã đột nhiên lừng danh từ 3 năm nay với việc duy trì phục vụ cho một hành khách duy nhất, là một nữ sinh đi học hàng ngày.

Câu chuyện Cơ quan Đường sắt Nhật Bản hợp và quyết định duy trì hoạt động đầy thua lỗ này với mục đích là giúp cho một nữ sinh không gặp khó khăn trên đường đến trường trở thành huyền thoại trong thế giới hiện đại, vốn đang nghèo khó sự chia sẻ và lòng bác ái. Nhìn về nhiều phía, nước Nhật quả là đầy huyền thoại, và con người ở đất nước này cũng rất thông minh để biết cách tạo nên những huyền thoại lưu danh hậu thế.

Những câu chuyện như vậy trên trên giới thật hiếm hoi. Một phần vì đức năng đủ để tạo nên truyền kỳ không dễ, một phần khác là không phải những câu chuyện nào cũng được nhân gian biết đến. Chuyện nhà ga Kami-Shirataki làm tôi nhớ đến người lái đò ở Cồn Sơn, Cần Thơ. Vùng đất miền Tây lặng lẽ và hiền lành này nếu được ai đó viết lại, cũng là một chuyện truyền kỳ đáng ngưỡng mộ trong cuộc sống này.

Để đi đến vùng cây trái xanh tươi cây trái Cồn Sơn, phải đi qua một con sông. Phương tiện duy nhất nối hai bờ là chiếc đò của chị Bé. Người phụ nữ có nước da ngăm đen, dáng người cộc mịch nhưng khoẻ mạnh này mỗi ngày lái hàng chục chuyến đò miễn phí cho dân chúng ở Cồn Sơn, từ 5g sáng cho đến 9 giờ tối. Rất nhiều chuyến, chị chỉ chở một học sinh, thậm chí chỉ một con vịt được gửi qua bên kia bờ.

Chị Bé trên dưới 40 tuổi. Cũng không ai biết nhiều về chị, dù chị nhắm mắt mọi người. Học trò xuống đò ra phố trốn học đi chơi, thế nào cũng bị chị gọi méc. Người đi làm công nhật bỏ bữa không đi, chị đã lo hỏi có bệnh không. Công việc của chị gần gũi đến mức ít ai nhớ người phụ nữ rất hay mắc cỡ, luôn im lặng này, đã tự mình dựng nên một con đò, rồi sống một cuộc đời miệt mài với những chuyến đưa đò không cần lấy lại với dân chúng. Từ năm chị Bé 15 tuổi, khi nhận ra qua con sông là chuyện khó của nhiều người, chị gom góp của cải và âm thầm chôn cho mình cuộc đời đưa đò như vậy.

Đêm hôm, nhà ai có sinh nở, chỉ cần ở bên bờ ới chị một tiếng, đã nghe tiếng máy nổ xinh xịch chạy tới. Chị Bé không có ngày nghỉ, đến mức bệnh đang nằm liệt, nghe người gọi cần xuống đò, chị cũng lồm cồm ngồi dậy làm công việc của mình không một tiếng cần nhàn.

Tên thật của chị là Nguyễn Hoàng Dịch Thủy. Cái tên đẹp và ý nghĩa như công việc ngày thường của chị. Ở Nhật, người ta giữ lại một nhà ga cuối cho một học sinh. Ở Việt Nam, người phụ nữ vô danh ở miền Tây xô vạt một con sông để chắt chiu một ngôi làng, 49 gia đình với già trẻ lớn bé không họ hàng thân thích gì với chị cả.

Có lúc thắc mắc, tôi hỏi những người chung quanh rằng rồi chị Bé sẽ sống bằng gì với sự cho đi thanh thản như vậy. Người thì nói rằng chị có chỗ giữ xe cho dăm ba khách du lịch, một cái tiệm tạp hoá con. Rồi mấy năm gần đây khi khách du lịch lác đác tìm đến, chị được chút ít tiền đưa đò cho khách. Tiền kiếm được thêm, chị Bé lo chuyện bị phạt vì đưa khách sang sông mà không có áp phao nên dồn mua đủ loại phao, áo... chất đầy trên đò.

Tháng ba này nhà ga Kami-Shirataki dự trù sẽ đóng cửa vì cô nữ sinh tốt nghiệp và vào đại học, sẽ ở lại trên thành phố lớn. Còn con đồ Dịch Thủy ở miền Tây thì vẫn ngược xuôi, không hện ngày nghỉ. Phật dạy rằng gánh nặng lớn nhất trong đời người là yêu thương. Người đàn bà miền quê đó lặng lẽ mang hết những gánh nặng đó trong đời, với nụ cười chai sạm hết sức hồn nhiên. Con đồ như đời người, như một công án thiền mệnh mông, không màng lời giải.

Có những con người Việt Nam như vậy, như Bồ Tát đời thường, vẫn sống, vẫn đứng giữa mọi người trong từng ngày thường. Họ như những tia sáng le lói soi vào tim người, làm dịu đi những nan đề của đời khiến nhân gian sôi sùng sục học cách đáp trả, học cách bắt lấy thật nhanh danh lợi. Tiếc là họ luôn lẫn khuất trong cuộc sống đang vẩn vện hào quang ảo tưởng.

Trong bài “Hai người gian dối trong cuộc chiến 1979” mà báo Petro Times đưa trong ngày 17/2, tác giả có nhắc về hai nhân vật không có thật đã tung hoành trong trí tưởng tượng của nhiều thế hệ Việt Nam là Lê Văn Tám và Nguyễn Văn Bé. Hai nhân vật được dựng lên với nhiều chi tiết vô lý, thậm chí được đưa vào học thuộc lòng trong sách giáo khoa.

Phải chi câu chuyện đắm đuối tình người như nhà ga Kami-Shirataki hay con đồ Dịch Thủy ở miền Tây được thay vào cho những nhân vật nói trên, biết đâu sự dữ dội giả tạo ấy trong sách giáo khoa sẽ nhường chỗ cho lòng bác ái và tình thương, cho nhiều thế hệ về sau?

Tôi coi bản video ghi lại lễ hội cướp phết ở làng Hiền Quan, Phú Thọ, bắc Việt Nam trong những ngày tháng Giêng, đầy những cảnh tranh cướp đánh nhau kinh sợ, e còn hơn cả những cảnh trong bộ phim giả tưởng Bụi Đời Chợ Lớn. Những cảnh chém heo lia đôi oai phong lẫm liệt đến rợn người. Người Việt thật sự chỉ được học sức mạnh của các anh hùng, bao gồm cả những anh hùng bịa đặt? Người Việt chỉ được dạy khao khát sức mạnh như bom và xăng. Một ngày nào đó, liệu chúng ta có còn cơ hội để học về những con người bình thường – những con người không âm mưu danh lợi hay quyền thế, không chà

đạp nhau mà chỉ muốn cho đi với sự bao dung như một con đò vô danh?

9- Những hình ảnh đẹp

Hình ảnh vị Giáo Hoàng rửa chân cho 12 người di cư trong đó có 3 người Hồi giáo, chính là sự thách thức mạnh mẽ cho những kẻ khùng bố, một sự thách đố về tình thương đối với loài người.

Hôn chân người lạ có ý nghĩa gì?



Giáo hoàng Francis cử hành nghi thức rửa chân tại trung tâm tỵ nạn Castelnuovo di Porto gần Rome vào 24/3/2016

Giáo hoàng Francis cầu phúc và hôn chân của những người tỵ nạn Công giáo, Ấn giáo và Hồi giáo hồi tuần vừa qua. Trong các bức hình về nghi thức này, Kelly Grovier thấy sự phản chiếu của một bức tranh của Palestine năm 1925.



Rất ít nghi thức lại lâu đời hoặc gợi nhớ như việc rửa chân. Nếu việc này lại kết thúc bằng một cái hôn đầm thắm thì hành động này vượt khỏi sự khiêm tốn thuần túy để thành một cái gì rất đối thân thương. Lại thêm một việc hơn cả sự thương yêu mạnh mẽ làm rung động trái tim từ những ảnh tuần này chụp Giáo hoàng Francis rửa chân cầu phúc cho những người Công giáo và không theo Công giáo tại một trung tâm tị nạn ở ngoại ô Rome.



Những tấm hình này thách thức những định kiến văn hoá, là định kiến đưa lại cảm giác hết sức nhẹ nhõm khi hình ảnh được đi kèm với một tranh vẽ hấp dẫn và ít được biết đến vẽ ở Palestine năm 1925.

Tập quán rửa chân được Giáo hoàng tiến hành hàng năm vào ngày Thứ Năm linh thiêng (trước lễ Phục Sinh ba ngày) làm theo việc làm của chúa Giê Su đối với 12 tông đồ tại Bữa Ăn Tối Cuối Cùng. Mặc dù được tiến hành hàng năm nhưng nghi thức năm nay lại đặc biệt sâu sắc.



Đây không chỉ là dịp đánh dấu việc phụ nữ lần đầu tiên có mặt trong trong hành lễ của Giáo hoàng mà nó được cử hành chỉ 48 giờ sau khi Tổ chức dân quân Nhà nước Hồi giáo nhận trách nhiệm vụ tấn công khủng bố kinh hoàng ở Bỉ. Vì việc giết chóc kinh khủng này, việc giáo hoàng mời 12 người di cư, gồm cả 3 người hồi giáo từ Mali, Pakistan, và Syria, để tham gia nghi lễ là một sự thách đố tình thương, nhắm tới cả những kẻ khủng bố và những người sợ làn sóng nhập cư vào châu Âu.



Họa sĩ Anh David Bomberg vẽ tranh Rửa Chân năm 1925

Chụp ảnh người lãnh đạo cao quý của một trong những tôn giáo lớn nhất thế giới phủ phục trước những người xa lạ vô gia cư, bức ảnh này trong tuần đã bất chấp những giả định của chúng ta về tôn ti xã hội. Nó làm ta nhớ biết bao các tranh trong lịch sử nghệ thuật Mary Magdalene xúc dầu thơm và dùng nước mắt rửa chân cho chúa Giê Su và tranh bản thân Giê Su rửa chân các tông đồ của mình.



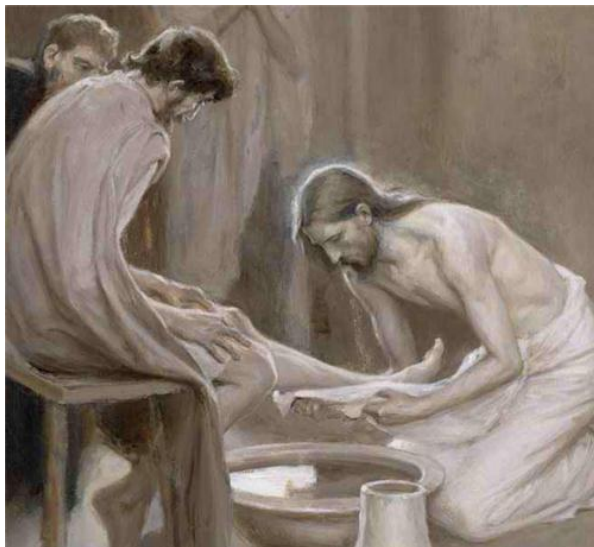
Thực vậy, gần như mọi người, từ Giotto đến Tintoretto, từ Fra Angelico đến Ford Maddox Brown, từ Rembrandt đến Blake đã đề cập đến những chủ đề này. Nhưng dù những tranh mô tả truyền thống những cảnh trong kinh Tân Ước có đẹp đến đâu, sau hàng thế kỷ rọi sáng, thì việc lặp lại một câu chuyện tôn giáo đã quá quen thuộc cũng làm ta chán mắt.

Ngược lại, một cách hành xử ít được biết đến về chủ đề này của nghệ sĩ Anh David Bomberg, “Rửa chân” (năm 1925), cho ta một cách nhìn nhận mới. Tranh của Bomberg dựa vào tác động thờ ơ của hai người, bị che mặt không rõ là ai, tham gia vào nghi lễ. Do bị mờ nhạt vì định kiến và sợ hãi, mắt ta có thể dễ dàng làm

tưởng những khuôn mặt dưới mũ trùm đầu với những nghi phạm khủng bố ngày nay.



Thực tế tranh của Bomberg vẽ lại một cảnh thực mà nghệ sĩ đã trải nghiệm trong một nhà thờ thế kỷ 12 của quận Armenian của Jerusalem năm 1925: Giám mục xúc nước thơm vào chân của Giáo trưởng của Jerusalem.



Chỉ có một người cư xử đáng nghi vấn là họa sĩ, ông đã tự lên vào nhà thờ. Được trình bày cạnh nhau, ảnh giáo hoàng Francis của tuần này và tranh của Bomberg giúp chúng ta làm sạch tâm hồn khỏi những định kiến quá cũ.

10- Kelly Grovier

Mẫu chuyện số 1.

Lão hòa thượng hỏi tiểu hòa thượng:

- Nếu bước lên trước một bước là tử, lùi lại một bước là vong, con sẽ làm thế nào?

Tiểu hòa thượng không hề do dự đáp:

- Con sẽ đi sang bên cạnh.

Bài học rút ra: Khi gặp khó khăn, đổi góc độ để suy nghĩ, có lẽ sẽ hiểu ra rằng: Bên cạnh vẫn có đường.

2. Mẫu chuyện số 2.

Anh chồng nhà nọ tan làm về nhà, nhìn thấy vợ đang đánh con trai, không ngó ngang gì đến họ, đi thẳng vào nhà bếp, nhìn thấy nồi vằn thắn nghi ngút khói trên bàn, bèn múc một bát để ăn. Ăn xong nhìn thấy vợ vẫn đang đánh con trai, không nhìn nổi nữa, nói:

- Giáo dục con cái không thể lúc nào cũng dùng bạo lực được em ạ, phải giảng giải đạo lý cho nó hiểu!

Chị vợ nói:

- Em mất công nấu nồi vằn thắn ngon là thế, mà nó lại tè một bãi vào, anh nói xem có điên không chứ?

Anh chồng nghe thấy thế, lập tức nói:

- Bà xã, em nghỉ ngơi chút đi, để anh đánh nó!

Bài học rút ra: Người ngoài cuộc, đều có thể bình tĩnh, người trong cuộc, ai có thể thông dong, bình thân? Bởi vậy, đừng tùy tiện đánh giá bất cứ ai, bởi vì bạn không ở trong hoàn cảnh của họ...

3. Mẫu chuyện số 3.

Một người thợ mộc chặt một thân cây, làm thành ba chiếc thùng. Một thùng đựng phân, gọi là thùng phân, mọi người đều xa lánh. Một thùng đựng nước, gọi là thùng nước, mọi người đều dùng. Một thùng đựng rượu, gọi là thùng rượu, mọi người đều thưởng thức! Thùng là như nhau, bởi vì đựng đồ khác nhau mà vận mệnh khác nhau.

Bài học rút ra: Cuộc đời là như vậy, có quan niệm thế nào sẽ có cuộc đời như thế, có suy nghĩ thế nào sẽ có cuộc sống như thế!

4. Mẫu chuyện số 4.

Anh chồng nợ mua một con cá về nhà bảo chị vợ nấu, sau đó chạy đi xem phim, chị vợ cũng muốn đi cùng. Anh chồng nói:

- Hai người đi xem lãng phí lắm, em cứ nấu cá đi, đợi anh xem xong quay về, vừa ăn vừa kê cho em nghe tình tiết của bộ phim.

Anh chồng xem phim trở về nhà, không nhìn thấy cá đâu, bèn hỏi chị vợ:

- Cá đâu rồi em?

Chị vợ kéo ghế, ngồi xuống, cất giọng bình tĩnh:

- Em ăn hết cá rồi, nào, lại đây, ngồi xuống em kể cho anh nghe mùi vị của cá.

Bài học rút ra: Làm người nên như vậy, bạn đối xử với tôi như thế nào, tôi sẽ đối xử lại với bạn như thế.

5. Mẫu chuyện số 5.

Năm thi đại học, tôi chỉ được 6 điểm, còn con trai của bạn mẹ tôi được 20 điểm, cậu ta đến học tại trường đại học trọng điểm, còn tôi chỉ có thể đi làm thuê. Chín năm sau, mẹ của cậu ta chạy đến khoe khoang với tôi và mẹ tôi rằng con trai bà ta đang đi phỏng vấn vào chức giám đốc lương tháng vài chục triệu... Còn tôi, lại đang nghĩ: có nên tuyển dụng cậu ta không.

Bài học rút ra: Bạn, có thể không học đại học, nhưng bạn, tuyệt đối không thể không phấn đấu.

6. Mẫu chuyện số 6.

Một công nhân nọ oán thán với bạn của mình rằng:

- Việc chúng ta làm, người được biểu dương lại là tổ trưởng, thành quả cuối cùng lại biến thành của giám đốc, thật không công bằng.

Anh bạn mỉm cười nói rằng:

- Nhìn đồng hồ của cậu xem, có phải là cậu sẽ nhìn kim giờ đầu tiên, sau đó đến kim phút, còn kim giây chuyển động nhiều nhất cậu lại chẳng thèm ngó ngang không?

Bài học rút ra: Trong cuộc sống thường ngày, cảm thấy không công bằng thì phải nỗ lực làm người đi đầu, oán trách chỉ vô dụng.

7. Mẫu chuyện số 7.

Thượng đế muốn thay đổi vận mệnh của một kẻ ăn xin, bèn biến thành một lão già đến làm phép cho anh ta. Thượng đế hỏi kẻ ăn xin:

- Nếu ta cho cậu mười triệu, cậu sẽ dùng nó như thế nào?

Kẻ ăn xin đáp:

- Vậy thì tốt quá, tôi có thể mua một chiếc điện thoại!

Thượng đế không hiểu, hỏi:

- Tại sao lại muốn mua điện thoại?

- Tôi có thể dùng điện thoại để liên lạc với các khu vực trong cùng một thành phố, nơi nào đông người, tôi có thể tới đó ăn xin.

Thượng đế rất thất vọng, lại hỏi:

- Nếu ta cho cậu một trăm triệu thì sao?

Kẻ ăn xin nói:

- Vậy thì tôi có thể mua một chiếc xe. Sau này, tôi ra ngoài ăn xin sẽ thuận tiện hơn, nơi xa đến mấy cũng có thể đến được.

Thượng đế cảm thấy rất bi thương, lần này, ngài nói:

- Nếu ta cho cậu một tỷ thì sao?

Kẻ ăn xin nghe xong, hai mắt phát sáng:

- Tốt quá, tôi có thể mua tất cả những khu vực phồn hoa nhất trong thành phố này.

Thượng đế lấy làm vui mừng. Lúc này, kẻ ăn xin bổ sung một câu:

- Tới lúc đó, tôi có thể đuổi hết những tên ăn mày khác ở lãnh địa của tôi đi, không để họ cướp miếng cơm của tôi nữa.

Thượng đế nghe xong, lẳng lặng bỏ đi.

Bài học rút ra: Trên đời này, không phải là thiếu cơ hội, cũng không phải là vận mệnh trước giờ không công bằng, mà là thiếu đi cách thức tư duy đúng đắn. Tư duy của một người quyết định cuộc đời của người đó. Thay đổi cuộc đời bắt nguồn từ việc thay đổi tư duy.

8. Mẫu chuyện số 8.

Một người nọ đứng dưới mái hiên trú mưa, nhìn thấy Quan Âm cầm ô đi ngang qua. Người nọ nói:

Quan Âm Bồ Tát, xin hãy phổ độ chúng sinh một chút, cho con đi nhờ một đoạn được không ạ?

Quan Âm nói:

- Ta ở trong mưa, người ở dưới mái hiên, mà mái hiên lại không mưa, người không cần ta phải cứu độ.

Người nọ lập tức chạy vào màn mưa, đứng dưới mưa:

- Hiện tại con cũng ở trong mưa rồi, có thể cho con đi nhờ không ạ?

Quan Âm nói:

- Người ở trong mưa, ta cũng ở trong mưa, ta không bị dính mưa, bởi vì có ô, người bị dính mưa, bởi vì không có ô. Bởi vậy, không phải là ta đang cứu độ mình, mà là ô cứu độ ta. Người muốn được cứu độ, không cần tìm ta, hãy đi tìm ô!

Dứt lời Quan Âm bèn rời đi.

Ngày hôm sau, người nọ lại gặp phải chuyện nan giải, bèn đến miếu cầu xin Quan Âm. Bước vào trong miếu, mới phát hiện có một người đang vái lạy Quan Âm, người đó giống Quan Âm như đúc. Người nọ hỏi:

- Bà là Quan Âm sao ạ?

Người kia trả lời:

- Đúng vậy.

Người nọ lại hỏi:

- Vậy tại sao Quan Âm lại vái lạy chính mình?

Quan Âm cười nói:

- Bởi vì ta cũng gặp chuyện khó khăn, nhưng ta biết, cầu xin người khác không bằng cầu xin chính mình.

Bài học rút ra: Phong ba bão táp của cuộc đời, phải dựa vào chính bản thân mình. Cầu xin người khác không bằng cầu xin chính mình.

9. Mẫu chuyện số 9.

Anh chàng nọ:

- Ông chủ, tắm ở đây mất bao nhiêu tiền?

Ông chủ:

- Nhà tắm nam 40 nghìn, nhà tắm nữ 400 nghìn.

Anh chàng nọ:

- Ông ăn cướp đây à...

Ông chủ:

- Cậu muốn đến nhà tắm nam hay nhà tắm nữ?

Anh chàng nọ quyết đoán đưa ra 400 nghìn. Bước vào nhà tắm nữ liếc mắt nhìn, toàn là nam. Anh em trong nhà tắm:

- Lại một thằng nữa tới!

Bài học rút ra: Kinh doanh trước giờ không phải là dựa vào giá cả thấp, mấu chốt là dựa theo nhu cầu của khách hàng.

10. Mẫu chuyện số 10.

Một người cha nói với con của mình rằng:

- Hãy nắm chặt bàn tay của con lại, nói cho cha biết con có cảm giác gì?

Người con nắm chặt tay:

- Hơi mệt ạ.

Người cha:

- Con thử nắm chặt hơn nữa xem!

Người con:

- Càng mệt hơn ạ!

Người cha:

- Vậy con hãy buông tay ra!

Người con thả phào một hơi:

- Thoải mái hơn nhiều rồi ạ!

Người cha:

- Khi con cảm thấy mệt, nắm càng chặt sẽ càng mệt, buông nó ra, sẽ

thoải mái hơn nhiều!

Bài học rút ra: Buông tay mới nhẹ nhõm

11- Mẹ con bé gái 'người vượn' đến Hà Nội như lạc vào hành tinh khác

Đứng giữa hành lang bệnh viện, hàng trăm con mắt đổ xô vào mẹ con bé Lúa, đôi mắt 2 mẹ con ngỡ ngàng như bị lạc vào một hành tinh khác.

Khoảng 18h tối 7/4, chiếc xe cấp cứu của bệnh viện huyện Yên Minh đưa mẹ con bé Ly Thị Lúa xuống đến bệnh viện Nhi Trung ương. Cổng đưa con có khối u khổng lồ ra khỏi xe, đôi mắt 2 mẹ con ngỡ ngàng nhìn xung quanh.

Xoay tứ phương tám hướng, bà Chủ cùng con hết đưa mắt lên lại đưa mắt xuống. Chắc ngoài những đỉnh núi mịt mù mây phủ trên dãy Ba Tiên, nơi có cái bản Giàng Trù A mà 2 mẹ con sinh sống thì chưa bà giờ họ được nhìn thấy những ngôi nhà cao tầng, nguy nga tráng lệ đến vậy.



Hai mẹ con bé Lúa nhận được sự quan tâm của nhiều người có mặt tại bệnh viện.

Chấn chấn, cũng chưa bao giờ mẹ con bé Lúa thấy một nơi nào lại đông người và ồn ào đến vậy. Nó còn đông hơn cái chợ phiên ở xã Du Già, nơi thi thoảng bà Chủ xuống chợ để đổi ngô, đổi gà lấy những vật phẩm gia đình.

Sau cuộc điện thoại của anh Hải (cán bộ y tế bệnh viện Yên Minh) với bác sĩ viện Nhi, mọi người nhanh chân đưa cháu Lúa vào khoa khám bệnh.

Mặc dù, lúc đó đã hơn 18h tối, nhưng bệnh viện vẫn đông như tổ ong lúc bị vỡ. Tiếng trẻ con khóc, tiếng người nhà bệnh nhân xì xầm, tiếng bác sĩ gọi bệnh nhân... những âm thanh hỗn tạp đó va vào nhau tạo nên một bầu không khí đặc quánh “mùi” căng thẳng.

Vừa đi, bà Chủ vừa ngo ngác nhìn hai bên, khiến cán bộ y tế đôi lúc phải gọi lớn để bà theo kịp, không bị lạc.

Đi cùng với mẹ con cháu Lúa còn có Lò Văn Toàn (anh rể Lúa), cậu được đưa đi theo với nhiệm vụ làm thông dịch viên tiếng Mông cho 2 mẹ con. Bởi, cả bà Chủ và cháu Lúa chẳng thể nói nổi một câu tiếng Mông cho nên hỏi gì 2 mẹ con cũng chỉ ngo ngác nhìn nhau rồi nhìn vào người nói như muốn ngỏ: “Tôi không hiểu gì cả”.



Cái khối u quái dị của Lúa khiến ai cũng chú ý, thương cảm.

Suốt vài chục mét đi từ công viện vào các phòng khám, hàng trăm con mắt của bệnh nhân, người nhà bệnh nhân đổ dồn về phía mẹ con Lúa. Nhìn cái khối u to tướng, lưng lẳng ở sau lưng như sắp vỡ ra hoặc có thể rơi xuống đất khiến ai cũng lắc đầu.

Nhiều người nhìn 2 mẹ con rồi tiến lại hỏi thăm bệnh tình.

Đứng giữa hàng trăm con mắt nhìn vào mình và vô vàn những lời hỏi thăm, bà Chủ càng thêm ngỡ ngàng vì chẳng hiểu nổi những điều mọi người đang hỏi. Có lẽ, chưa bao giờ mẹ con bà nhận được sự quan tâm của nhiều người đến thế.

Sự ngỡ ngàng tăng lên cao độ khi liên tục có những người xa lạ đến cúi vào tay bà vài chục, một trăm nghìn. Bà nhìn sang nhóm PV VTC News đang hỗ trợ mẹ con làm thủ tục nhập viện với ánh mắt như muốn hỏi: “Sao người ta lại cho tiền?”



Nhiều người hảo tâm đến ủng hộ tiền cho mẹ con cháu Lúa.

Bác sĩ Lan (khoa điều dưỡng) người giúp đỡ đoàn làm thủ tục cho mẹ con bé Lúa nói: “Cảm ơn người ta đi, người ta cho tiền mẹ con chị đây.”

Trước khi giúp đoàn hoàn tất thủ tục nhập viện, bác sĩ Lan không quên nhét vào túi mẹ Lúa 1 triệu đồng: “Tiền này ta cho mẹ con chị để tạm chi ăn uống mấy ngày tới, nhớ cất cẩn thận.”

Cầm tiền trên tay, chắc đến lúc này mẹ bé Lúa cũng hiểu được phần nào những người lạ đang giúp 2 mẹ con. Về mặt bà thể hiện sự bất lực về ngôn ngữ, bởi bà chẳng thể nói được câu tiếng Kinh nào.

Trong lúc đó, bé Lúa cũng nằm im thin thít trên chiếc xe đẩy, đôi mắt ngơ ngác nhìn xung quanh.

Nhờ sự nhiệt tình giúp đỡ của cán bộ bệnh viện, mặc dù nhập viện khá muộn nhưng mẹ con Lúa được làm các thủ tục khám sơ bộ để nhập viện.

Đến 10 giờ tối 7/4, cả 3 mẹ con mới được ăn tối. Thế nhưng chẳng ai nuốt được hết suất cơm 30 nghìn đồng. Bà Chủ bảo, ăn mèn mèn (bột ngô) quen rồi ăn thế này (cơm) không quen.

Có lẽ đêm ấy, mẹ con Lúa là tâm điểm của cả bệnh viện. Bởi 2 mẹ con đi đến phòng khám nào, người bệnh và nhân viên cũng đổ xô đến hỏi. Họ quan tâm cũng là điều dễ hiểu, vì đến cả người trong nghề cũng còn ít khi thấy đứa bé nào cồng trên mình một khối u lớn đến vậy.

Nhiều người băn khoăn: “Sao bố mẹ Lúa không đưa cháu đi bệnh viện sớm, để cháu chịu đựng khối u đau đớn như vậy hơn 10 năm ròng. Hay chí ít, họ là người thiếu số thiếu hiểu biết thì chính quyền địa phương phải phát hiện và đưa họ đi chữa sớm hơn thì bé không khổ như thế này.”

Dẫu sao, việc địa phương đã hỗ trợ tôi đa cho 2 mẹ con để xuống được Hà Nội chưa bệnh là một điều đáng ghi nhận. Nhưng nhiều ý kiến cho rằng, nếu cán bộ địa phương cắt cử cán bộ ở lại với mẹ con Lúa thì sẽ tốt hơn. Hoặc chí ít cũng đồng hành với họ cho đến lúc phẫu thuật thì sẽ vẹn tình hơn.

Ngày đầu tiên ở Hà Nội, mẹ con Lúa như lạc vào một hành tinh khác. Bất đồng về ngôn ngữ khiến người anh rề chốc chốc lại phải chạy ra chạy vào để làm phiên dịch.

Dù sắp được phẫu thuật, nhưng trên mặt 2 mẹ con còn vương vấn những điều hoang mang.

Mọi sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm, cá nhân tổ chức xin vui lòng gửi đến Tài khoản Báo điện tử VTC News. Số TK: 0021.0002.48991, Ngân hàng Vietcombank – Chi nhánh Hà Nội.

Nội dung chuyên tiền: Ủng hộ cháu Ly Thị Lúa, Hà Giang.
Hoặc liên hệ trực tiếp Tòa soạn để có thông tin về nhận vật: Đường dây nóng Báo điện tử VTC News 01255.911.911 - email: toasoan@vtc.gov.vn.

Theo vtc.vn

12- Bé Lúa

Chú bé Lula ,sinh ra vào tháng 10 năm 1945, tại 1 gia đình nông dân ở Ba-Tây (Brazil- Vì nhà nghèo ,nên từ lúc mới 4 tuổi ,thằng nhỏ đã phải đi bán đầu-phụng ngoài đường ,nhưng vẫn quần áo tả tơi ,và thiếu ăn

Sau khi được lên tiểu học ,lúc đó đã dọn lên thủ đô Rio de Janeiro,sau buổi học chú bé thường hay cùng với 2 người bạn cùng lứa đi đánh giày ở đầu đường ,hôm nào không có khách ,thì coi như là nhịn đói.

Năm 12 tuổi ,vào 1 buổi xế chiều ,có 1 người khách ,là chủ 1 tiệm giặt ủi và nhuộm áo quần đến chiếu cố,3 đứa trẻ chạy lại chào hàng. Ông chủ tiệm nhìn vào 3 cặp mắt van xin khẩn khoản đó ,không biết quyết định chọn đứa nào.Cuối cùng ông ta nói : Đứa nào cần tiền nhất ,thì tôi cho nó đánh giày ,và sẽ trả công 2 đồng ,,

Công đánh 1 đôi giày chỉ có 20 xu ,2 đồng đúng là 1 món tiền rất lớn. 3 cặp mắt đều sáng lên.

Một đứa nhỏ nói : từ sáng đến giờ cháu chưa được ăn gì cả ,nếu không kiếm được tiền hôm nay ,cháu sẽ chết đói !“

Đứa khác nói: ,, Nhà cháu đã hết thức ăn từ 3 ngày nay ,mẹ cháu lại đang bệnh,cháu phải mua thức ăn cho cả nhà tối nay ,nếu không thì lại bị ăn đòn...“ .

Cậu Lula nhìn vào 2 đồng bạc trong tay ông chủ-tiệm ,nghĩ ngợi 1 lúc ,rồi nói : “Nếu cháu được ông cho kiếm 2 đồng này ,thì cháu sẽ chia cho 2 đứa đó mỗi đứa 1 đồng !!”

Câu nói của Lula làm Ông chủ Tiệm và 2 đứa nhỏ kia rất là ngạc nhiên.

Cậu giải thích thêm: “Tụi nó là bạn thân nhất của cháu, đã nhịn đói hết 1 ngày rồi ,còn cháu thì hồi trưa còn ăn được ít đậu phụng,nên có sức đánh giày hơn chúng nó, Ông cứ để cháu đánh đi ,chắc chắn Ông sẽ hài lòng”

Cảm động trước câu nói của thằng nhỏ,Ông chủ tiệm đã trả cho hẳn 2 đồng bạc ,sau khi được hẳn đánh óng đôi giày.Và thằng nhỏ Lula giữ đúng lời , đã đưa ngay cho 2 đứa bạn mỗi đứa 1 đồng.

Vài ngày sau, Ông chủ Tiệm đã tìm đến thằng nhỏ Lula, nhận chú bé cứ sau buổi tan học là đến học nghề ở tiệm giặt nhuộm của ông ta ,và bao cả bữa cơm tối .

Tiền lương lúc học nghề tuy là rất thấp ,nhưng so với đánh giày thì khá hơn rất nhiều.

Thằng bé hiểu rằng :Chính vì mình đã đưa tay giúp đỡ những người khốn đốn ,nên mới đem đến cho mình cơ hội làm thay đổi cuộc đời.

Từ đó ,miễn là có khả năng,chú bé Lula không ngần ngại giúp đỡ những người sống khốn khổ hơn mình.

Sau ,Lula nghỉ học đi làm thợ trong 1 nhà máy, để bênh vực cho quyền lợi của những người thợ ,cậu ta tham gia vào công-đoàn ,năm 45 tuổi, Lula lập ra đảng Lao-Công.

Năm 2002 ,trong cuộc ứng cử tổng-thống ,khẩu hiệu của Lula là : Ba bữa cơm no cho tất cả những người trong quốc gia này .Và đắc cử làm Tổng Thống xứ Brazil.Năm 2006 đắc cử nhiệm kỳ 2 ,cho 4 năm tới.

Trong 8 năm tại chức, Ông ta đã thực hiện đúng lời mình đã hứa :

-93% trẻ em và 83% người lớn ở nước này được no ấm.Thực hành đúng tâm niệm : giúp đời !!

Và nước Ba-tây dưới sự lãnh đạo của Ông đã không còn là "con khủng long nhai cỏ" mà đã trở nên "Con mãnh sư Mỹ Châu". Và xây nên nền kinh tế đứng thứ 10 trên thế giới.

Luiz Inácio Lula da Silva : đó là tên của vị tổng thống vừa giải nhiệm vào 31.12.2010 này .

13- Mỹ nữ tôn trọng người ăn xin và cái kết có hậu

Cô gái xinh xắn tên Huyền có kết cục có hậu khi tôn trọng người ăn xin.

Không như những người đi xin việc khác, cô gái xinh xắn tên Huyền bày tỏ thái độ **tôn trọng người ăn xin** và cảm thấy có lỗi vì định cho ông tiền nhưng lại quên mang theo ví. Vì hành động này, Huyền đã nhận cái kết có hậu.

Vào một mùa thu, sau khi tốt nghiệp đại học, Huyền đệ đơn xin việc làm quảng cáo tại nước ngoài với một công ty quốc tế. Sau mấy lần thử thách, cô ta tự biết rằng mình không giỏi như những người xin việc khác và cảm thấy khó xin được công việc này. Sau lần thử thách cuối cùng, cô bước ra khỏi toà nhà sang trọng của công ty đó cùng với những người xin việc khác và đi bộ trên một con đường nhỏ dưới ánh nắng chói chang. Các bạn xin việc khác rất vui vẻ, nhưng Huyền đi một mình sau mọi người và cảm thấy rất buồn chán.



Ảnh minh họa.

Đi bộ được một đoạn ngắn, có một *người ăn mày* đang đi trên đường đưa tay ra xin tiền từ các bạn này.

“Cút đi. Đừng đến đây và làm rầy cuộc vui này”, một bạn bực mình nói.

“Tránh xa ra, tôi không có tiền đâu”, một người gắt gỏng nói.

“Đường như đây là cách dễ nhất để làm tiền!”, một người khác mỉa mai.

Một số người quay mặt và tránh đi chỗ khác. Trong khi có người ném vài đồng trên đường rồi bỏ đi.

Không cần biết họ nói và làm những gì, nét mặt của người ăn xin vẫn bình lặng.

Dừng lại trước mặt người ăn xin, Huyền vui vẻ mỉm cười, đưa tay vào túi xách toan lấy tiền. Thế nhưng, cô thấy mắc cỡ vì đã bỏ quên cái ví ở nhà nên không tìm ra được một xu. Cảm thấy có lỗi, Huyền nắm lấy tay người ăn mày và nói với vẻ có lỗi: “Thưa ông, tôi xin lỗi. Tôi quên mang theo ví và không có tiền ở đây”.

“Không sao, cô, tôi xin biết ơn suốt đời. Những gì cô cho tôi còn quý hơn tiền bạc. Cô là người đầu tiên tôn trọng tôi”. Ngay lúc này, người ăn mày ứa nước mắt.



Huyền tôn trọng người ăn mày và được nhận vào làm ở công ty lớn. Ảnh minh họa.

Một tuần sau đó, Huyền nhận được thư báo tuyển dụng từ công ty lớn đó. Đó là một công việc mà cô luôn luôn mơ ước.

Nhân có giờ họp riêng, Huyền bèn hỏi người phỏng vấn tại sao cô được chọn, vì cô không phải là người giỏi nhất trong số các người xin việc. Người phỏng vấn trả lời: “Cô là người tốt nhất cho công việc

quảng cáo. Cô có thể là người không giỏi về những công việc khác, nhưng điều quan trọng nhất cho việc làm này là sự kính trọng người khác. Cô biết kính trọng người khác, không cần biết là địa vị của họ thấp kém đến đâu, và cô vẫn xem họ bình đẳng với cô. Kính trọng người khác trong tim mình còn hơn là đức độ".

Thật ra, màn dựng cảnh người ăn mày trên con đường nhỏ được tạo bởi công ty này.

Tôn trọng nhau là biết coi trọng sự sống của nhau, không phân biệt giới tính, tuổi tác, trình độ, sang giàu hay nghèo hèn, nông thôn hay thành thị, tôn giáo hay dân tộc... Dù là một em bé hay người nhỏ tuổi hơn, mình vẫn nên sống cung kính và tôn trọng – đó chính là đạo đức con người. Đạo đức chân thật, đem lại niềm vui, hạnh phúc cho mình và nhiều người. Thiếu đi một điều kiện thì chưa hẳn gọi đó là đạo đức trọn vẹn.

Theo Một thế giới

14- Sự quảng đại của một bà mẹ

Mẹ tôi chỉ có một con mắt, tôi ghét bà không chịu được và bà làm cho tôi xấu hổ.

Bà làm bếp trong căng-tin của trường tiểu học mà tôi đang học.

Một hôm, khi tôi còn ở trong trường thì bà đến thăm chỉ là để cho chắc rằng tôi không sao cả.

Tôi cảm thấy ngượng quá sức, làm sao mà bà dám làm chuyện như vậy đối với tôi?

Sau đó, tôi quên bà đi và nhìn bà với ánh mắt đầy thù hận...

Ngày hôm sau, một thằng bạn nói với tôi: mẹ mày chỉ có một mắt, ô a a !!

Ngay lúc đó, tôi muốn độn thổ lập tức, và mẹ tôi dứt khoát đi ra khỏi cuộc đời tôi,

Ngày hôm sau tôi đối chất với bà mà rằng: tại mẹ mà con trở thành trò cười của mọi người, tại sao mẹ không chết quách cho rồi?

Nhưng bà không trả lời tiếng nào.

Tôi không nghĩ đến điều tôi nói nữa vì tôi quá tức giận.

Tôi không tưởng tượng được điều mà bà đau khổ như thế nào trước những lời gièm pha của tôi.

Và tôi bỏ đi.

Tôi ra sức học, miệt mài và tôi được học bổng đi học ở Siongapore.

Tôi đi du học, rồi sau đó cưới vợ, mua một cái nhà và thành lập gia đình của tôi... Tôi sống một cuộc sống hạnh phúc và bình an.

Một ngày kia, mẹ tôi đến thăm tôi ở Singapore, đã từ nhiều năm tôi không thấy mặt bà. Bà chưa bao giờ gặp những đứa cháu nội của bà.

Bà đứng ở ngạch cửa, khi mà những đứa con của tôi chế nhạo bà.

Rồi tôi thét lên: Ai cho phép bà đến tận nơi đây và làm cho các con tôi sợ?

Hãy rời khỏi nơi đây lập tức

Bà trả lời một cách bình thản rằng: Tôi xin lỗi, tôi nhầm địa chỉ ... và bà biến mất.

Một ngày kia, tôi nhận được thư mời của trường cũ của tôi về tham dự một buổi họp mặt mà chủ đề là “quan hệ gần gũi gia đình”.

Tôi nói dối với vợ tôi để cô ta tin là tôi đi vì công việc.

Sau buổi họp, tôi tạt ngang nhà mà nơi đó tôi đã lớn lên. Nhờ các người hàng xóm, tôi biết được mẹ tôi đã qua đời.

Không một giọt nước mắt.

Những người hàng xóm trao lại cho tôi lá thư mẹ tôi để lại.

“Con yêu dấu, mẹ luôn luôn nhớ con.

Mẹ hối hận về cuộc viếng thăm của mẹ ở Singapore và đã làm các con của con sợ. Mẹ rất hài lòng khi mẹ biết được con về hợp mặt. Chỉ tiếc rằng mẹ không thể rời khỏi giường để đến gặp mặt con.

Mẹ thật buồn vì đã làm con xấu hổ nhiều lần trong cuộc sống của con.

Con biết không, khi con còn nhỏ, con đã bị tai nạn và mất đi một con mắt.

Và như tất cả các bà mẹ, mẹ không thể để con lớn lên với một con mắt mà thôi.

Vậy cho nên, mẹ đã cho con con mắt của mẹ...

Mẹ hãnh diện và tràn ngập niềm vui khi biết rằng người con của mẹ nhìn thế giới này với con mắt của mẹ.

Với tất cả tình yêu thương của mẹ.

... Mẹ của con...

Nhật Nhật Tân, fsc.

Chuyển ngữ

Lời bàn:

“Dù cha mẹ có bỏ con đi nữa thì ta vẫn đón nhận con”, bà mẹ mà còn quảng đại với con mình như thế thì sự quảng đại, lòng thương xót của Thiên Chúa còn vượt xa trăm nghìn lần.

*Chính vì yêu thương mà Đức Giê-su đã chết cho dân của Người và Người chết cho chúng ta tất cả. Điều này không được hiểu theo nghĩa chung chung, nhưng phải hiểu: Đức Giê-su chết cho **mỗi cá nhân chúng ta**. Mỗi người ki-tô-hữu phải ý thức điều này: « Đức Giê-su chết cho tôi, chết vì yêu. ». Thật vậy, Ngài dám bỏ 99 con chiên để đi*

tìm con chiên bị lạc, Ngài sẽ dẫn con chiên bị lạc đó về đàn, Ngài sẽ băng bó vết thương cho nó và chăm sóc con chiên bị bệnh, như chăm sóc những con chiên mập mạp và khỏe mạnh...

15- Vòng tròn nhân quả

Cuối năm 1972.....

Nàng.

Cuối cùng thì đời con gái của tôi cũng chấm dứt một cách đơn giản và tẻ nhạt như thế. Bắt đầu trên chiếc chõng tre ọp ẹp, trong chái lá phía sau nhà, nơi vốn là chuồng bò, nay những chứng nhân ấy đã bị bán tháo đi từ đời nào rồi, chỉ còn mùi phân bò khai ngai ngái, lẫn quần trong không khí và trên nền đất ướt ướt.

Tôi mặc lại áo quần, ngồi co ro ở một góc chõng, mắt ngó xuống đôi chân của mình, mấy móng chân đóng phèn vàng vàng quanh các khoé. Anh chàng kia cũng đang mặc lại bộ quân phục rằn ri. Ông tướng im re. Tôi liếc nhanh bằng tên trên túi áo. P.BINH, chẳng nhẽ là pháo binh? Chỉ có thế! Anh chàng ấy đã 'mua' đời con gái của tôi một cách vô cùng đơn giản, âm thầm và bình thản hết sức.

Ngay cả khi nằm trên chiếc chõng kia, tôi với ông tướng kia có dám nhìn mặt nhau đâu, không hôn, không hít gì ráo, không nói với nhau một lời. Tôi nhắm tít mắt lại.

Và mọi việc đã âm thầm kết thúc đến tội nghiệp.

Chàng.

Như một giấc chiêm bao. Thật sự mà nói, việc này ngoài sức tưởng tượng, ngoài dự tính và ngoài ý muốn của mình. Tôi là lính trẻ đánh giặc xa nhà (nói theo kiểu cải lương) đại đội biệt kích của tôi nằm rải rác sau một ngọn đồi nhỏ đã nhiều ngày qua. Một địa điểm chiến lược khá quan trọng trong vùng xôi đậu, xa lạ, hẻo lánh này.

Một buổi trưa, tôi liêu mạng vác ba lô, một mình đi thăm cái xóm nhỏ bên cạnh ngọn đồi. Nói đi thăm thì hơi quá, đúng hơn là đi đổi chác gà, vịt, đồ tươi. Ăn gạo xáy cả tháng trời chẳng em gần chết rồi.

Tôi bước vào một căn nhà lá, chòi lá thì hợp hơn.

Cô gái từ sau nhà bước ra khúm núm, lí nhí chào tôi. Cô ấy trông rất trẻ, tóc cột thành đuôi bằng cọng dây thun, bộ quần áo trên người cô đen mốc, bạc màu bần đất. Chân mang dép, một chiếc đút quay được bện bằng cọng dây dừa.

-Ông ông tìm ai?. Cô hỏi.

-Tôi không tìm ai cả! Tôi có nhiều đồ nhu yếu phẩm, tôi muốn đổi với cô một con gà, con vịt được không cô?

-Nhà em chẳng có gì hết ông ơi!

Mà nhà cô ấy không có gì thật, quanh nhà trống trơn, không bàn, không ghế, tôi chỉ thấy một tấm ảnh đàn ông và lọ hương, lạnh tanh, đặt ở dưới sàn đất.

Tôi nghe tiếng ho húng háng ở phía sau.

-Mẹ em bệnh, nằm sau nhà..

Tôi nhìn cô ái ngại, tôi không biết phải nói gì, chân dậm bước ra khỏi nhà, chợt tôi nhìn thấy một nỗi buồn thẳm, vô vọng trong đôi mắt kia, đôi mắt muốn nói lên ngàn lời mà đôi môi ngậm câm nín.

Cô bước ra sau nhà,tay vẫy vẫy làm hiệu cho tôi theo cô.Tôi đi ngang qua một chiếc giường,trên ấy tôi thấy một người đàn bà nằm bẹp dí như chiếc bánh tráng trên mặt vạc. Không biết bà này còn sống không nhỉ?..

Vào chái lá sau nhà,tay tôi sờ vào khẩu súng bên hông,hơi teo teo,vùng xôi đậu mà! Chỗ này chắc là chuồng trâu,chuồng gà gì cũng nên? Phên vách,mái lá te tua,nắng bên ngoài lổ chỗ chiếu dọc ngang trên nền đất.

Cô vỗ nhẹ nhẹ vào chiếc chông tre.

-Mời ông ngồi đây,em có việc khó nói muốn thưa cùng ông.

Ồi chà! Nói năng nghe được ta. Tôi quăng chiếc ba lô xuống đất,nhưng vẫn đứng im,tò mò nhìn cô gái chờ đợi.

Đầu cô cúi thấp,tay mân mê chấu áo.Cô lí nhí trong cổ họng,tôi phải nghiêng tai gần sát bên mới nghe tiếng được,tiếng không.

-Em rất cần chút ít tiền để mang mẹ lên nhà thương quận.Em năn nỉ,lạy ông giúp em.

Em bán thân này gán nợ cho ông vậy.

Chu choa ơi! Nghe như bị điện giật.Tôi mở to mắt nhìn lại cô,đầu cô cúi quá thấp,tôi chả nhận diện được nhiều. Trời đang nóng bức bên ngoài,tôi là anh lính trẻ,xa nhà,sống nay chết mai,bán trời không mời thượng đế,mê gái,mê rượu,mấy tháng trời nằm gai nếm gạo khô,tối nằm xấp thềm gái hùng hực.Tôi có phải là thần,là thánh gì đâu! Trời này,ai cũng như tôi, chỉ cần cô nào bèo ra một mảng thịt trắng trắng trong thân ra, là muốn đi tù ngay rồi.

Tôi phê lắm mà miệng vừa nói,đầu vừa lắc lia lịa.

- Không được đâu! Không được đâu!

Nước mắt cô gái nhỏ tong tong xuống chông,xuống áo.Đầu cô cúi càng thấp hơn,hai vai cô run lên từng chập.

-Em lạy ông! Ông ơi!

Vậy mà tôi đành lòng chấp nhận và thoả thuận cùng cô làm việc ấy. Và tôi lại khám phá ra rằng đây là lần đầu đời của cô.....

Tôi mặc lại bộ quân phục. Móc tiền ra đếm đúng số tiền mà cả hai đã thoả thuận,tôi không nhìn cô,đặt xấp tiền ấy trên chông.Cô gái ngồi co ro,sợ hãi,đầu vẫn cúi thấp,im thin thít.Tôi đứng tần ngần một lát,chặt lưỡi đặt nốt cả tháng lương xuống chông.Tôi moi hết mọi thứ trong ba lô ra,nào là gạo,đường,sữa,kem đánh răng...Đồ vật linh ka,linh kinh. Tôi bày ra tùm lum và nói nho nhỏ

-Tôi chỉ có thể,cô nhận hết đi,lo cho bà cụ.Cô đừng khóc nữa!Cô đừng khóc nữa!Tôi đi đây..

Nàng...

Ông lính ấy trông còn trẻ quá đi. Tôi có phiền hà gì đâu hề. Tôi có chút tiền,thì ông cũng có tí cháo thế thôi. Cớ sao ông tướng chuồn vội vậy.Đúng là khuôn phép nhà binh,ăn mau,cuốc sớm.

Ông tướng để lại cả khối tiền,cả đồng đồ ăn,đồ xài nữa.Tôi nhét tiền vào túi áo,gom lại những món đồ,lẫn lộn trong những món đồ kia tôi thấy lá thư,có lẽ ông ấy khi moi đồ ra,anh chàng đã bỏ sót lại mà không hay. Trên bì thư ghi Thiếu úy Lê Phục Bình KBC...

Người gửi là bà Trần thị Nhàn cư ngụ ở Bà Chiểu Saigon.

À há! Anh chàng tên là Lê Phục Bình,tôi cất bức thư và cố nhớ cái tên kỳ cục đó,và cái nốt ruồi nằm phía dưới mắt trái của anh chàng đã cướp phá đời mình.

Dù có chút tiền nhưng chúng cũng không giúp nhiều cho mẹ tôi. Bà cũng qua đời, mang theo đời con gái của tôi. Vài tháng sau tôi hay mình có bầu. Nhờ món tiền nhỏ của thằng cha đưa bé trong bụng, tôi trồng trọt rau cải, bỏ mồi ở chợ làng, tạm sống qua ngày, chờ ngày sinh nở. Thịnh thoảng mấy đứa nhỏ mắt dạy trong xóm chạy ngang ném đất bùn vào nhà gào lên.

- Con đi nhà nông, không chồng có chữa!
Lúc ấy, tôi đâm nhớ anh chàng có nốt ruồi dưới mắt trái kia hết sức.

Chàng...

Con bà nó! Sau cái vụ 'mây mưa' với cô gái đòi Thượng Đức kia. Tôi đói cả tháng và xui tận mạng. Đại đội tôi đánh nhau với bọn vẹt lu bù. Tôi bị thương và được chuyển về bệnh viện Cộng Hoà điều trị, cũng may không sứt mẻ gì hết, lại được giải ngũ hạng hai gì đó và làm việc ở Bộ chỉ huy tại Saigon.

Tôi lấy vợ giàu, thăng cấp, có hai đứa con trai, đời sống thong dong. Không hề nhớ chút gì đến cái chuyện lằng nhằng ở vùng Thượng Đức xưa nữa.

Năm 75! Miền Nam mất. Đời sống đảo ngược, thú thành vua, dân thành thú. Dân miền Nam mất ráo trọi, rù nhau lớp đi tù, lớp bỏ nước ra đi. Tôi và ba tôi, người là 'nguy bé' kẻ là 'nguy lớn', khăn gói chui đầu vào tù. Ba tôi bị đưa tận miền Bắc, (sau đó vài năm, nghe đâu ông mất một cách mơ hồ)

Còn tôi, từ trường Văn Khoa đến thành Ông Năm Học Môn, rồi lại chuyển vùng Trên. nơi tôi tù cũng không xa mấy nơi tôi đã từng đánh nhau với lũ vẹt trước kia. Đúng là 'NHÂN QUẢ' hi!

Chuyện cải tạo là chuyện dài, te tua, kể sao cho xiết. Có điều ngày ngày tụi tôi phải ra rừng để đốn cây về dựng trại, tôi đi qua một xóm nhỏ, tôi

mơ hồ nhớ, dường như đây là nơi của cô bé Thượng Đức ở là phải. Chỉ có vài năm mà cảnh vật đã thay đổi ghê nhỉ!

Đâu dám ngó tới, ngó lui. Cái tên bộ đội nó ngứa tay nện cho mình một búa súng là sung mẹ đầu như chơi.

Hai năm đầu vợ tôi ra thăm nuôi đều đặn. Đột nhiên lần thăm nuôi này tôi lại thấy mẹ tôi, còng lưng vác túi xách lên thăm.

-Ừ! Con Loan đâu? Mẹ tôi sờ sờ tay của tôi, mắt bà rơm rớm

-Mẹ con của nó đi rồi.

Bà thờ vào tai tôi.

-Chúng vượt biên rồi!

Những ngày tù tiếp nối của tôi lại thêm nhiều phiền muộn. Mưa nắng và thời gian nơi đây càng lúc càng làm ruột gan tôi khô héo thêm. Và tôi vẫn chờ mãi trong trại tù.

Rồi cũng đến ngày chúng thả tôi về .Saigon giờ với tôi sao xa lạ và vô cùng hoang vắng.Tự dưng tôi bị chối bỏ,bị đe dọa,bị trách cứ hằng ngày.Tôi là ai? Tên du thủ,du thực,đứng đường,mua đi,bán lại,dối trá,lừa lọc,gian hùng để sống sót. Mẹ tôi buồn rầu riết rồi cũng buông tay ra đi.Tôi đâm chay lì ,cô độc như một hòn đá.Ít cười,ít nói.đêm đến nhớ vợ,nhớ con và cô gái Thượng Đức không bao giờ hiện hữu nữa.

Cuối năm 92 tôi được qua Mỹ theo diện HO. Nhờ đám bạn cùng khoá bên ấy hết lòng giúp đỡ,tôi cũng không đến nỗi nào.Tôi chịu khó ngày học,đêm làm hòng học ở các tiệm ăn VN,cũng thành Việt Kiều như ai.

Nghe theo lời khuyên của đám bạn,tôi mua một chiếc xe thùng cà tàng nhỏ,săn tìm từ nguồn đồ cũ,tôi tậu mọi dụng cụ thuộc về vườn tược và bắt đầu cho công việc mới mẻ.

Tôi đậu xe trong bãi đậu gần các tiệm VN. Trên thành cửa xe tôi viết. Benny Le. Chuyên viên làm vườn. Ngoài ra tôi còn ghi thêm trên một tấm giấy cứng, đặt trên kiếng xe. Tôi kêu ngạo viết. Benny Le. Kỹ Sư Nông Lâm Súc. Chuyên cắt cỏ, tĩa cây, đổ rác, làm mọi chuyện, kể cả cắt móng chân cho chó, cắt móng tay cho bà chủ. he he he!

Ngày tôi cứ thế mà chờ thân chủ gọi. Sống phần lớn nhờ vào tiền tip mà thôi.

Nàng....

Thằng Phục Bình con cũng ra đời làm cửa. Mẹ ăn độn, con thì bú dặm với nước cháo, mới vài ngày nó cùng mẹ phơi nắng trồng rau cỏ. Trời sinh cá thì sinh nước. Mẹ con cứ sống nhẩn rãng ra. Tôi đặt tên nó cũng là Phục Bình, mang hai họ. Trần Lê Phục Bình. Tên nghe như quan lớn chứ bỏ sao!

Năm 75! Hết chỗ để nói, lộn xà ngẫu. Có sao tên chẵn trâu làng tự dung thành chủ tịch. Người giàu thì te tua hơn nhà nghèo. He he

Phong trào bỏ ruộng nuôi tôm rầm rộ khắp nơi. Tôi cũng liều mạng bỏ hết vốn ra đào ruộng, nuôi tép. Người ta làm thì phá sản, còn mẹ con tôi thì trúng mùa lia chia.

Từ nuôi tôm, rồi thu mua -tôm, dưa, chứa tôm, phân phối thực phẩm. Tôi giàu hời nào không hay. Tôi đột nhiên trở thành bà chủ trẻ đẹp, mấy tên thanh niên, bộ đội bu tôi như ruồi, tôi chán ngán đám ruồi nặng ấy lắm.

Đạo ấy làng tôi ghe thuyền nhiều lắm, chuyện vượt biên ngày âm ỉ, dân trong làng cứ ngày qua lại biến mất vài người. Việt kiều vinh quang về nước, ngày đi đánh cá, ngày về danh ca càng làm mọi người mơ ước ra đi dữ lắm.

Tôi âm thầm lo liệu sang nhượng, tích trữ tiền bạc. Bỏ xứ nghèo ra đi.

Xứ Mỹ.Sẵn tiền,tôi sang tiệm nhỏ cung cấp vật dụng về nghề làm móng.Phục Bình con xem thế mà thông minh,học giỏi.Đến năm 94/95 gì đó,thằng bé tốt nghiệp bác sĩ,nhờ vốn của mẹ,thằng bé mở phòng mạch đề tên.BS Trần Lê Phục Bình tên Mỹ Là Benny Tran.v.v
Đời đúng là một giấc mộng!

Chàng..

Tìm mãi nay mới biết được tin tức của vợ con tôi ở tận Seattle. Nằm đêm suy nghĩ dữ dội,tôi quyết định lái chiếc xe cà tàng cùng mọi vật dụng,chạy cà rịch cà tang lên kiếm vợ con,cũng gần hai mươi năm rồi,tôi không gặp mặt.

Ui cha! Nhà chi mà to thế này! Lại nằm tuốt trên cao.
Từ phía dưới tôi đứng tần ngần rồi bấm bụng đi lên các thang cấp.Tôi nhấn chuông,giọng người đàn ông Mỹ vang từ hộp cửa

-Who's there?

-Me,me,gardener! Tôi lúng ba,lúng búng

-Honey!you called a gardener?

-No! I did not. Tiếng đàn bà nhỏ nhỏ.

Một ông Mỹ to như Hercule bước ra,nhìn tôi,nhìn xuống chiếc xe chiến của tôi.

-Well! You are here,you can do the hedges ok

Ok! Lỡ phóng lao phải nhào theo.Con bà nó! Vác thang,vác kéo lên tận trên nhà là die rồi,còn làm ăn khỉ gì được nữa .Không biết có phải nhà của mụ Loan không đây?

Lần đầu tiên ở xứ Mỹ tôi bị te tua thật sự. Cứ leo lên,leo xuống,dời thang,cắt chưa tới đâu,cái thân ốm như con mắt của tôi đã hết xú quách rồi.

Tôi ngồi thở như trâu.Ngồi mà hy vọng con vợ tôi chường mặt ra. Con mụ này giàu rồi làm phách dữ nha!

Trời Seattle khá lạnh,thế mà mồ hôi,mồ kê tôi chảy ròng ròng.Tôi vừa thở,vừa khệ nệ mang chiếc thang dờn sang chỗ mới. Tiếng người đàn bà phía sau

-All done?

Tôi quay lại,vợ tôi hiện ra trắng tinh,đẹp đẽ như một hoàng.Tim tôi ngừng đập một giây,tôi vói chiếc thang khốn khổ trên vai,từ dung biến thành tượng đá.he he he!

-Loan đấy ư? Tôi cà lăm,cà lặt.

-Ông là ai mà biết tên tôi?

-Bình.Phục Bình đây! Loan không nhận ra sao?

Mà làm sao nàng nhận ra tôi cho được.Tôi ốm nhom,đen thui,áo quần cũ mềm,đầu đội chiếc nón quân đội TQLC,râu ria mọc không hàng lối,đứng đây với chiếc thang nhôm trên vai.Chắc không có hình ảnh nào sống động như thế hi hi hi. Gần hơn hai thập niên rồi chứ ít ỏi gì..
Loan mắt ,miệng mở to thảng thốt.

-Anh Phục Bình? Anh đến đây làm gì?

-Tôi chỉ muốn gặp lại hai đứa nhỏ mà thôi. Please Loan! Tôi nói như van xin

Mụ Loan thở một hơi dài,khuôn mặt nhu giãn lại

-Không phải tôi muốn khó dễ với anh. Hai đứa nhỏ tin rằng anh đã mất đã lâu.Nay cha của chúng là thằng Mỹ kia.Vả lại,giờ chúng lại không nói nhiều được tiếng Việt nữa.Anh có gặp lại chúng chỉ khó cho mọi người mà thôi,nhất là tôi. Anh có thấy thế không?

Tôi ngẫm nghĩ,lột nón xuống,nhìn lại bà vợ xinh đẹp của tôi một lần cuối,rồi lặng lẽ vác đồ nặng xuống nhà.

-Tiền công của anh đây! Tiền công của anh đây!

Mẹ nó! Bao nhiêu mà làm dữ thế! Tôi cứ lầm lũi đi không hề ngó lại,mặc cho hai vợ chồng phía sau kêu ồm ồm. Cho mày nợ tao cho mày biết! Tôi ngu ngốc nghĩ thế.

Lên xe tôi lái một đoạn,ngừng lại. Bà nó! Bữa nay lỗ nặng. Mất tiền xăng nhớt,tiền công cả ngày,mất vợ,mất con.
Đúng là Quả Báo cu Bình ơi!

Nàng...

Nhà cửa gì mà như rừng rậm gì nè! Cây cỏ cao tới gối.Phải nhờ mấy ông thất nghiệp làm một ngày cho rẻ mới được. Tôi lái chiếc Lexus chậm chậm vào bãi đậu xe,thấy cái tấm bảng vô duyên đập vào mắt.Benny Le. Kỹ Sư Nông Lâm Súc,làm mọi việc ngay cả cắt móng chân cho chó và bà chủ he he he! Viết như thế mà còn cười ngạo mạn nữa.Đúng là người khùng,kệ khùng thì khùng miễn rẻ là ok .

Tôi đậu gần chiếc xe cà tàng ấy,ông chủ xe ngồi ca e e .Mười năm không gặp,gặp rồi chán chết..Tôi cười cười gọi

-Chú ơi! Chú làm vườn nhà tôi bây giờ được không?

-Được chứ! Đang đói đây cô ơi!

Tôi đưa cho ông ấy tấm danh thiếp của con tôi

- Địa chỉ trong ấy,chú cứ đến có tôi ở nhà nha.

Ông thần cười hề hề,thôi tôi chạy theo cô cho chắc ăn,tôi nghe không kịp theo cái máy chỉ đường đâu.

Cái ông kỹ sư tếu ngạo này vậy mà siêng dữ ta.Sân cỏ độc đứng thấy ông thần cố đẩy cái máy cắt cỏ cũ si thấy mà tội.Chút nữa tip kha khá cho ông thần này mới được.

Chàng..

Cái mặt trắng này trông lảng quá, còn thơm như múi sầu riêng nữa. Bà đặt chìa danh thiếp chi cho mắc công hề. Mình cứ lái tàng tàng theo chiếc Lexus của nàng là xong ngay.

Lại nhà trên đời nữa, mấy cụ nhà giàu ham cao quá đi. Bà nó! Khô cho thằng kỹ sư như tôi lại phải ạch khiêng lên, khiêng xuống cái máy cắt cỏ khôn nạn này, cái máy thiếu điều còn nặng hơn thân tôi nữa. Để chi mà vườn tược như rừng thế này. Eo ui!

Làm xong job này chắc đời tàn theo năm tháng hu hu. ông kỹ sư ui! Tôi bắt tay làm việc ngay, gần hai tiếng cũng chưa xong cái sân cỏ thô tả kia, cỏ thì cao, sân thì dốc. Chưa kể chung quanh nhà hoa lá tèm lem, cỏ dại rác rưởi thấy mà ngán ngấm.

Bá thờ! Tôi ngồi dưới bóng mát bên nhà thờ phì phì, vừa uống nước, vừa móc chiếc danh thiếp ra đọc chơi.

BS Trần Lê Phục Bình.....

Trời ơi! Sao mà y chang tên mình vậy cả. Trần Lê Phục Bình tuồng như một điệp khúc vang trong bầu trời Cali nắng dữ.

Nàng..

Cái ông thần làm chưa đến đâu đã ngồi nghỉ rồi. Tôi đưa chai bia Bud cho ông thần, ông nhìn tôi trân trân làm mình phát ngượng. Chợt ông tưởng hỏi tôi

-Tên con bà là Trần Lê Phục Bình hở?

Vô duyên tệ! Rõ ràng trên tấm thiếp mà còn hỏi vợ vắn. Ông thần còn tò mò hỏi quê quán của tôi nơi đâu.

-chú hỏi chi thế, chú hỏi chi thế?

Tôi vừa hỏi đồng thời quay phắc lại nhìn kỹ khuôn mặt của ông thần này. Anh chàng đã lột chiếc nón lính xuống, cầm trên tay, để trước

bụng. Tôi nhìn thấy một đôi mắt sâu hoắm, buồn rầu, tóc cắt ngắn ngắn, râu ria mọc tứ tung. Tôi chột giật thót lên, bởi đập vào mắt tôi như một cú đấm sấm sét. Một nốt ruồi đen dưới mắt trái của anh chàng kia lộ ra rành rạnh.

Tôi bước đến ,cầm lấy đôi tay chai,đen,xương xẩu của ông tướng run run thót lên

-ANH CÓ PHẢI LÀ. LÊ PHỤC BÌNH ?

Lê phục Bình 2016

16- YÊU NHƯ CHÚA ĐÃ YÊU

Có con là điều tuyệt vời nhất đối với nhiều phụ nữ. Tuy nhiên, để đưa con chào đời khỏe mạnh, người mẹ đã phải chịu đựng và vượt quá rất nhiều khó khăn thử thách, thậm chí hy sinh cả mạng sống của mình. Tất cả những điều đó đã xảy ra với một bà mẹ Mỹ, người gần như bị chết ngay trên bàn đẻ, nhưng được chính đứa con sơ sinh của mình cứu sống kỳ diệu một tuần sau đó.

Cặp vợ chồng Shelly và Jeremy Cawley đã vô cùng hạnh phúc chờ đón đứa con gái đầu lòng của họ, Rylan chào đời. Giống như bất kỳ gia đình trẻ nào khác, trước đó, họ đã đi mua sắm rất nhiều quần áo và đồ dùng trẻ em, cũng như trang trí nhà cửa để chuẩn bị đón chào thành viên mới.

"Tôi nhớ rất rõ mình nằm trên một cái cang và được đưa đến phòng mổ. Tôi đã khóc và nói với các bác sĩ rằng, tôi rất sợ mình sẽ không tỉnh dậy sau ca mổ đẻ. Điều kỳ dị là, những lo lắng của tôi đã trở thành hiện thực", bà mẹ trẻ Shelly kể lại những gì mình đã trải qua. Trong ca mổ đẻ cấp cứu sau đó, bé Rylan đã chào đời an toàn và khỏe mạnh. Song, mẹ của em bị một cục máu đông lớn làm tắc nghẽn các động mạch chính, khiến cô rơi vào trạng thái hôn mê ngay trên bàn mổ. Các bác sĩ phát hiện, hai buồng phổi Shelly ứ đọng rất nhiều dịch, gây khó khăn trong việc cung cấp oxy cho não và làm giảm huyết áp của cô. Sản phụ trẻ được cho dùng máy hô hấp nhân tạo để duy trì sự sống, trong khi các bác sĩ tìm mọi cách cứu sống cô.

Sau một tuần hôn mê, chẳng còn mấy hy vọng sống dành cho Shelly. Trong một nỗ lực cuối cùng, trước khi chính thức tuyên bố bà mẹ trẻ đã chết, các bác sĩ đã thực hiện một hành động được cho là mang tính trực giác nhiều hơn khoa học. Họ đặt bé Rylan lên trên ngực Shelly, để hai mẹ con chạm vào da của nhau lần đầu tiên và kích thích để đưa con khóc bên bầu vú mẹ.

Và điều kỳ diệu thực sự đã xảy ra. Shelly bắt đầu bộc lộ các dấu hiệu sự sống. Trước sự kinh ngạc và vui sướng của mọi người, bà mẹ trẻ dần hồi sinh từ cõi chết và hiện đã hồi phục hoàn toàn. *"Tôi nghĩ đây là điều rất đáng kinh ngạc. Một đứa trẻ vô cùng non nớt (mới 1 tuần tuổi) lại có thể mang đến ảnh hưởng lớn đến như vậy. Trong lúc vô vọng, các bác sĩ gán như đã không thể làm được gì, nhưng con bé Rylan lại có thể... Tiếng khóc của con có thể đã tiếp cho tôi sinh lực để chiến đấu giành giật sự sống"*, Shelly bộc bạch. Cô và chồng đã viết một cuốn sách về câu chuyện kỳ lạ của mình với hy vọng sẽ tạo nên cảm hứng cho những người khác vững niềm hy vọng trong cuộc sống. (*Tuấn Anh, Bé một tuần tuổi cứu mẹ thoát chết kỳ diệu, theo Dippy, USA Today*).

Chính cháu bé Rylan bất ngờ đánh thức tình mẫu tử kỳ diệu, đã cải tử hoàn sinh cho mẹ Shelly. Một dấu chỉ của tình yêu tuyệt vời. Tình yêu nhân trần tuy còn bất toàn, hạn hẹp, mong manh vẫn là thần dược cứu sống. Tuy nhiên, *"Có phụ nữ nào quên được đứa con thơ*

của mình, đã mang nặng đẽ đau ? Cho dù nó có quên đi nữa, thì Ta, Ta cũng chẳng quên người bao giờ” (Is 49, 15). Tình Chúa cao siêu, tuyệt diệu, vô biên, vượt trội hơn cả mọi tình mẫu tử, còn thương ban cho con người được ân hưởng phúc trường sinh.

Yêu như chính mình

Trong chương 19 sách Lêvi, nêu ra chỉ thị về luân lý, những điều cấm đoán, nhưng nổi bật một điều khẳng định: *”Người không được trả thù, không được oán hận những người thuộc về dân người. Người phải yêu tha nhân như chính mình” (Lv 19, 18).* Tuy nhiên tình yêu quy chiếu bản thân làm tiêu chuẩn, thường mỏng dòn, thiếu hoàn hảo, khó trường tồn, vì con người vốn yếu đuối, mong manh, dễ thay đổi, mau lung lạc theo thời gian và không gian.

Tình yêu con người bất cập, vì thường lệ thuộc vào tâm trạng bất an, hay bất thường do hoàn cảnh, môi trường tác động, nên dễ dàng biến chuyển, phai màu, thay đổi, sáng nắng chiều mưa. *“Yêu nhau chưa ráo mồ hôi, chưa tan buổi chợ, đã rời nhau ra !” (Ca dao).*

Tình yêu con người bất hạnh, vì thói bá vật, thực dụng, tôn thờ tiền tài, danh vọng, chức tước, quyền lực. Những ảo ảnh phù phiếm không bao giờ đủ, không bao giờ thoả mãn bản năng thú tính và dục vọng bất tận. *“Hồi nào nhấn xuống nhấn lên. Bây giờ em đứng một bên anh không nhìn” (Ca dao).*

Tình yêu con người bất hảo, vì lòng vụ lợi ngăn cản, vây hãm, áp đảo, chế ngự. Muốn được phản hồi, mong được đáp lại, ước được đền ơn đáp nghĩa, thích được trân trọng, quý mến, ái mộ. *“Trách người quân tử bạc tình. Chơi hoa rồi lại bẻ cành bán rao !” (Ca dao).*

Tình yêu con người còn bất toàn, vì bị hạn chế bởi vị kỷ. Muốn chiếm hữu, hưởng thụ, lạm dụng, tham lam, vợ vét, tích lũy vào cái tôi bản tiện, bon chen, hẹp hòi, ganh tương, đối trá, tị hiềm. *“Có chớ em tình phụ xô. Có cam phụ quýt, có người phụ ta” (Ca dao).*

Yêu như Chúa đã yêu

"Thầy ban cho anh em một điều răn mới, là anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em" (Ga 13, 34). Chúa Giêsu trao cho nhân loại Điều Răn Mới: Anh em hãy yêu thương nhau không như Lễ Luật cũ đã ấn định: như chính mình, mà như Thầy đã yêu thương anh em. Đó chính là tình yêu phục vụ, khoan dung, hiền tế.

Xả kỷ, bỏ mình,
khiêm tốn, cúi mình,
quỳ xuống, hầu hạ rửa
chân cho các môn đệ,
Đức Giêsu muốn công
khai biểu lộ và nêu
 gương sáng ngời tình
yêu phục vụ. *"Vậy nếu
Thầy là Chúa, là Thầy,
mà còn rửa chân cho
anh em, thì anh em
cũng phải rửa chân cho*

nhau. Thầy đã nêu gương cho anh em, để anh em cũng làm như Thầy đã làm cho anh em" (Ga 13, 14-15). Không phải chỉ là một gợi ý, mong ước đơn thuần, nhưng chính là một mệnh lệnh rất cấp bách, minh bạch, rõ ràng và thực tế dành cho những ai muốn đi theo Người.

Với môn đệ Giuđa phản bội, Đức Giêsu hết lòng khoan dung, tha thứ, từ ái, nhẹ nhàng, thân thương nhắc nhở hồi tâm, cảnh tỉnh trước mặt các đồng môn. *"Thật, Thầy bảo thật anh em: có một người trong anh em sẽ nộp Thầy"* (Ga 13, 21). Nhưng ông Giuđa chẳng hề tỏ ra động lòng, nghĩ lại, trở về. Xót xa, đau buồn, nhẫn nhục, Người đành công khai, thẳng thắn cho mọi người biết đó là ai. *"Kể giờ tay chắm chung một đĩa với Thầy, đó là kẻ nộp Thầy... Giuđa, kẻ nộp Người cũng hỏi: "Rápbi, chẳng lẽ con sao ?" Người trả lời: "Chính anh nói đó !" Nhưng lòng chai dạ đá, Giuđa cứ cố chấp, tiếp tục lún sâu vào tội ác. Người đành tế nhị, ý tứ nhắc riêng: "Anh làm gì thì làm mau đi !" (Ga 13, 27). Dầu vậy, Người vẫn tỏ ra tiếc thương, không cứu vãn nổi người môn đệ bạc nghĩa, phụ tình."* *Đã hấn Con Người*

ra đi theo như lời đã chép về Người, nhưng khôn cho kẻ nào nộp Con Người: thà nó đừng sinh ra thì hơn !” (Mt 26, 23-25).

Với ông Phêrô sẽ xúc phạm thô bạo, Người cũng bình thản tỏ lòng rộng lượng, ưu ái, ân tình, chua xót cảnh báo: *"Anh sẽ thí mạng vì Thầy ư ? Thật, Thầy bảo thật cho anh biết: gà chưa gáy, anh đã chối Thầy ba lần” (Ga 13, 38).*

Khi kẻ thù ác vừa rời bàn tiệc, Đức Giêsu liền công bố cuộc khổ nạn bắt đầu khởi sự. Người sắp trở nên Con Chiên hiến tế, chuộc tội cho toàn thể nhân loại. Trung thành vâng lời Đức Chúa Cha, Người chịu khổ nhục, chịu đóng đinh, chịu chết trên thập giá. Đó chính là thời điểm Người được tôn vinh trọn vẹn qua Tình Yêu hiến tế *"Khi Giuđa đi rồi, Đức Giêsu nói: "Giờ đây, Con Người được tôn vinh, và Thiên Chúa cũng được tôn vinh nơi Người, Nếu Thiên Chúa được tôn vinh nơi Người, thì Thiên Chúa cũng sẽ tôn vinh Người nơi chính mình, và Thiên Chúa sắp tôn vinh Người” (Ga 13, 31-32).*

Yêu là dấu chỉ Kitô hữu

Lời trần trời cuối vô cùng thâm thía và cảm động của Đức Giêsu đến nay vẫn còn mãi vang vọng trên thế gian: *"Ở điểm này, mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ của Thầy: là anh em có lòng yêu thương nhau” (Ga 13, 35).* Yêu thương tha nhân như Người để làm chứng nhân sống động cho Đức Kitô. Nhưng yêu như Thầy Giêsu đã yêu chẳng phải dễ dàng thực hành, vì chẳng phải yêu trong chốc lát, tùy hứng, tùy tiện, mà phải yêu suốt đời, cho đến hơi thở cuối cùng, thật là một thách đố ngặt nghèo cho tất cả Kitô hữu. Hoàn toàn bất khả thi, nếu không có Đức Chúa Thánh Thần yêu thương, ban thêm sức mạnh tình yêu, lửa mến, niềm tin, đức cậy.

"Đừng để tháng ngày làm cho quả tim già nua. Hãy yêu thương với một tình yêu ngày càng mãnh liệt, mới mẻ, trong trắng hơn: tình yêu Chúa đổ vào quả tim con” (Đường Hy Vọng, số 178).

Lạy Chúa Giêsu Phục Sinh xin giúp chúng con biết bỏ mình, từ bỏ bản thân, khiêm nhu, hiền lành, khoan dung, thứ tha yêu thương phục vụ tha nhân, nhiệt thành sống cho tha nhân. Sẵn sàng chịu hao

mòn, chịu tan biến, để bùng lên ngọn lửa mến sưởi ấm tha nhân, đang cơ cực vì thế gian băng giá, lạnh lùng, vô tình.

Kính xin Mẹ Maria luôn cầu bầu, nhắc nhở, răn dạy chúng con biết thiết sự yêu thương, bác ái, chia sẻ, giúp đỡ mọi người, nhất là những người khốn khổ, đang bị bỏ rơi, khinh miệt, bên lề xã hội, để thế gian nhận ra chúng con chính là môn đệ của Chúa. Amen.

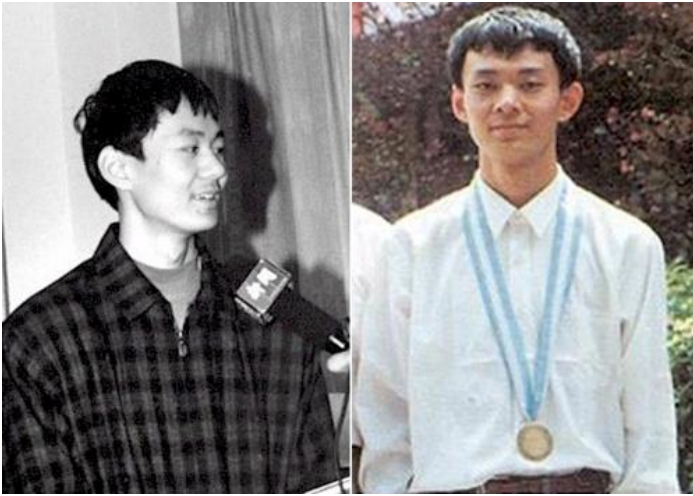
AM. TRẦN BÌNH AN

17-...tuyệt vời....tình mẹ bao la...

Câu chuyện rơi nước mắt về mẹ của tiến sĩ toán học Harvard

Đây là câu chuyện có thật về người mẹ của tiến sĩ An Kim Bằng (Jinpeng An), người Trung Quốc, tốt nghiệp toán học tại Đại học Harvard.

Câu chuyện xúc động về sự hi sinh của người mẹ dù đã được báo chí đăng tải rất nhiều nhưng vẫn khiến hàng triệu người phải rơi nước mắt mỗi lần đọc lại.



Ngày 5/9/1997 là ngày tôi rời gia đình đi nhập học ở khoa Toán, Đại học Bắc Kinh. Ngọn khói bếp dài cất lên từ trên nóc ngôi nhà nông dân cũ nát của gia đình tôi. Mẹ tôi đang nấu mì sợi, chân vẫn còn tập tễnh. Mấy hôm trước, để thêm tí tiền cho tôi nhập học, mẹ đẩy một xe chất đầy rau từ thôn ra thị trấn, trên đường bị trật chân. Còn số bột mì này có được nhờ mẹ đổi năm quả trứng gà cho hàng xóm.

Bưng bát mì, tôi đã khóc. Tôi buông đũa quỳ xuống đất, xoa nắn chỗ chân sưng phồng lên to hơn cả cái bánh bao của mẹ, nước mắt rơi xuống... Nhà tôi ở Thiên Tân, làng Đại Hữu Đới, huyện Vũ Thanh, vô cùng nghèo khó. Tôi có một người mẹ tốt nhất thế gian tên là Lý Diệm Hà.

Khi tôi ra đời, bà nội ngã bệnh ngay trên giường sưởi. Tôi bốn tuổi, ông nội lại mắc bệnh hẹp khí quản và bán thân bất toại, những món nợ trong nhà lớn dần theo năm. Khi bảy tuổi, tôi được đi học, học phí là mẹ vay người khác. Tôi thường đi nhặt những mẩu bút chì bạn bè vứt đi, dùng dây buộc nó lên một cái que rồi viết tiếp, hoặc dùng một cái dây chun xóa sạch những cuốn vở bài tập đã viết, rồi viết lại lên đó.

Mẹ thương tôi đến mức đi vay vải hào của hàng xóm để mua vở và bút chì cho tôi. Những khi mẹ vui vẻ là khi bắt kẻ bài kiểm tra nhỏ hay kỳ thi lớn, tôi luôn đứng đầu, toán thường được 100/100 điểm. Dưới sự khích lệ của mẹ, tôi càng học càng thấy ham thích. Tôi thực sự không hiểu trên đời còn có gì vui sướng hơn được học hành.

Chưa đi học lớp một tôi đã thông thạo cộng, trừ, nhân, chia và phân số, số phần trăm. Khi học tiểu học, tôi đã tự học để nắm vững Toán, Lý, Hóa của bậc trung học phổ thông. Khi lên trung học, thành phố Thiên Tân tổ chức kỳ thi vật lý của bậc trung học, tôi là đứa học trò nông thôn duy nhất của cả năm huyện ngoại thành Thiên Tân được giải, một trong ba người đỗ đầu. Tháng 6 năm đó, tôi được đặc cách vào thẳng trường Trung học số 1 danh tiếng của Thiên Tân, tôi vui sướng chạy như bay về nhà.

Nào ngờ, khi tôi báo tin vui cho cả nhà, mặt bố mẹ chất chứa toàn những đau khổ. Bà nội vừa mất nửa năm, ông nội đang gần kề cái chết, nhà tôi đã mắc nợ tới hơn mười nghìn Nhân dân tệ rồi. Tôi lặng lẽ quay về bàn học, nước mắt như mưa suốt một ngày. Đến tối, tôi nghe thấy ở ngoài nhà có tiếng ồn ào. Thì ra mẹ đang định dắt con lừa con của nhà đi bán cho tôi đi học, nhưng ba tôi không chịu. Tiếng ồn ào làm ông nội nghe thấy, ông lại đang bệnh nặng, trong lúc buồn bã ông đã qua đời. Sau lễ an táng ông nội, nhà tôi lại mắc thêm vài nghìn tệ tiền nợ nữa.

Tôi không còn dám nhắc đến việc đi học nữa. Cắt "Giấy báo nhập học" thật kỹ vào vỏ gối, hàng ngày tôi ra đồng làm việc cùng mẹ. Sau hai hôm, tôi và ba tôi cùng lúc phát hiện ra: con lừa con biến mất. Ba tôi sát mặt lại, hỏi mẹ tôi:

- Bà bán con lừa con rồi à? Bà bị thần kinh à? Sau này lấy gì kéo, lương thực hoa màu bà đẩy xe tay nhé, bà tự công nhé? Bà bán lừa một hai trăm bạc liệu cho nó học được một học kỳ hay là hai học kỳ?

Hôm đó mẹ tôi khóc, mẹ tôi dùng một giọng rất dữ dội rất hung dữ để gào lại ba tôi:

- Con cái mình đòi đi học thì có gì sai? Nó thi lên được trường số 1 của thành phố nó là đứa duy nhất của cả huyện này đây, tôi không thể để cho tiền đồ của nó bị lỡ dở được. Tôi sẽ dùng tay đây, dùng lưng vác, để cho nó đi học...

Cầm sáu trăm tệ mẹ vừa bán lừa, tôi thật sự chỉ muốn quỳ xuống dập đầu trước mẹ. Tôi đã thích được học quá rồi, mà còn học tiếp, thì mẹ sẽ khổ sở bao nhiêu, vất vả bươn chải thêm bao nhiêu?

Mùa thu năm đó tôi quay về nhà lấy áo lạnh, thấy mặt ba tôi vàng như sáp, gầy da bọc xương đang nằm trên giường sưởi. Mẹ bình thần bảo: "Có gì đâu, bị cảm, sắp khỏi rồi". Ai ngờ, hôm sau tôi xem vỏ lọ thuốc của ba, thì thấy đó là thuốc ngăn ngừa tế bào ung thư phát triển. Tôi kéo mẹ ra ngoài nhà, khóc hỏi mẹ mọi chuyện là thế nào. Mẹ bảo, từ sau khi tôi đi học, ba bắt đầu đi ngoài ra máu, ngày càng nặng lên.

Mẹ vay sáu nghìn tệ đưa ba lên Thiên Tân, Bắc Kinh đi khắp nơi, cuối cùng xác định là u nhu ruột bowel polyps, bác sĩ yêu cầu ba phải mổ gấp. Mẹ chuẩn bị đi vay tiền tiếp, nhưng ba kiên quyết không cho. Ông nói, bạn bè họ hàng đã vay khắp lượt rồi, chỉ vay mà không trả thì còn ai muốn cho mình vay nữa!

Hàng xóm kể với tôi, mẹ dùng một phương pháp nguyên thủy và bi tráng nhất để gặt lúa mạch. Mẹ không đủ sức gánh lúa mạch ra sân kho để tuốt hạt, cũng không có tiền thuê người giúp, bèn gặt dần. Lúa mạch chín chỗ nào gặt chỗ đó, sau đó dùng xe cải tiến chở về nhà. Tối đến mẹ trải một tấm vải nhựa ra sân, dùng hai tay nắm từng nắm lúa mạch đập lên một hòn đá to... Lúa mạch tròng trên ba mẫu đất của nhà, một mình mẹ làm. Khi mệt đến mức không đứng dậy nổi nữa thì mẹ ngồi xồm xuống cát, đầu gối quỳ đến chảy máu, đi đường cứ cà nhắc... Không đợi hàng xóm kể hết, tôi chạy như bay về nhà, khóc to gọi mẹ: "Mẹ, mẹ, con không thể đi học nữa đâu...".

Kết quả, mẹ vẫn tổng tôi lên trường. Tiền sinh hoạt phí mỗi tháng của tôi chỉ 60 đến 80 tệ, thật thảm hại nếu so với những người bạn học khác mỗi tháng có 200-240 tệ. Nhưng chỉ mình tôi biết, món tiền nhỏ này mẹ tôi cũng phải tần tiện lắm, từ ngày đầu tháng đã dành từng hào, bán từng quả trứng gà, rau xanh lấy từng đồng, có lúc dành dụm không đủ còn phải giặt tạm vài ba chục. Mà cha tôi, em trai tôi, dường như chẳng bao giờ có thức ăn. Nếu nhà ăn rau cũng chẳng dám xào mỡ, chỉ chan tí nước dưa muối ăn qua bữa. Mẹ không muốn tôi đói, mỗi tháng mẹ chăm chỉ đi bộ hơn mười cây số mua mì tôm với giá bán buôn.

Mỗi cuối tháng, mẹ vất vả cõng một túi nặng lên Thiên Tân thăm tôi. Trong túi ấy ngoài mì tôm ra, còn có nhiều xấp giấy loại mẹ phải đi bộ ra một xưởng in ngoài thị trấn cách nhà 6km để xin cho tôi (đó là giấy để tôi làm nháp toán), cả một chai tương cay rất to, cải bẹ muối thái sợi, và cả một cái tông đơ để cắt tóc. (Cắt tóc nam rẻ nhất Thiên Tân cũng phải 5 tệ, mẹ muốn tôi dành tiền cắt tóc để mua thêm lấy vài cái bánh bao mà ăn).

Tôi là học sinh cấp 3 duy nhất của Thiên Tân đến cả rau ở bếp ăn nhà trường cũng không mua nổi, chỉ có thể mua vài cái bánh bao, mang về ký túc ăn cùng mì sợi khô hoặc chấm với tương ớt, kẹp dưa muối để ăn qua bữa. Tôi cũng là học sinh duy nhất không có giấy kiểm tra, chỉ có thể tận dụng giấy một mặt của xưởng in để viết bài. Tôi là đứa học sinh duy nhất chưa bao giờ dùng xà phòng, khi giặt quần áo tôi thường đi nhà bếp xin ít bột kiềm nấu ăn (alkali - chất kiềm, dùng để hấp bánh bao, làm bánh nướng, làm nước soda) là xong. Nhưng tôi chưa bao giờ tự ti, tôi cảm thấy mẹ tôi khổ cực cả đời, như người anh hùng chống lại đói khổ. Làm con của người mẹ như thế, tôi rất tự hào.

Hồi mới lên Thiên Tân, tiết học tiếng Anh đầu tiên khiến tôi ù cạc. Khi mẹ lên, tôi kể cho mẹ nghe tôi sợ tiếng Anh thế nào, ai ngờ mẹ

chỉ cười bảo: "Mẹ chỉ biết con là đứa trẻ con khổ cực nhất, mẹ không thích con kêu khổ, vì chịu khổ được thì chả còn gì khó nữa".

Tôi bị nói lấp. Có người bảo, học tiếng Anh đầu tiên cần làm chủ được cái lưỡi của mình, bởi vậy tôi thường kiếm một hòn sỏi ngậm vào miệng mình, rồi gắng đọc tiếng Anh. Hòn sỏi cọ xát vào lưỡi tôi, có lúc máu chảy ra bên mép, nhưng tôi cố gắng kiên trì. Nửa năm trôi qua, hòn sỏi nhỏ đã bị mài tròn đi, lưỡi tôi cũng đã nhẵn, tôi đã thành người giỏi tiếng Anh thứ 3 của lớp. Tôi vô cùng cảm ơn mẹ. Mẹ đã khích lệ tôi vượt qua khó khăn lớn trong học tập.

Năm 1996, lần đầu tiên tôi được tham gia cuộc thi Olympic tri thức toàn quốc khu vực Thiên Tân, đoạt giải Nhất môn Vật lý và giải Nhì môn Toán học, tôi được đại diện Thiên Tân đi Hàng Châu tham gia Cuộc thi Olympic toàn Trung quốc môn Vật lý. "Đoạt lấy chiếc Cup giải Nhất toàn Trung quốc tặng mẹ, rồi lên đường dự Olympic Vật lý Thế giới". Không ngăn được nỗi khao khát trong lòng, tôi viết thư báo cho mẹ tin vui và mơ ước của tôi. Kết quả, tôi chỉ được giải Nhì. Tôi nằm vật ra giường, không ăn không uống. Dù là người đạt thành tích cao nhất trong đoàn Thiên Tân đi thi, nhưng nếu tính cả những nỗi khốn khổ của mẹ tôi vào, thì thành tích này không xứng đáng!

Tôi về trường, các thầy ngồi phân tích nguyên nhân thất bại cho tôi thấy: tôi muốn phát triển toàn diện cả Toán, Lý, Hóa, những mục tiêu của tôi quá nhiều nên sức lực tinh thần phải phân tán rộng. Nếu giờ chỉ chọn một mục tiêu trước mắt là kỳ thi Toán, nhất định tôi thắng.

Tháng 1 năm 1997, cuối cùng tôi cũng đã giành chiến thắng tại kỳ thi Olympic Toán toàn Trung Quốc với điểm số tuyệt đối, lọt vào đội tuyển Quốc gia. Cả mười kỳ thi kiểm tra ở đội tuyển, tôi đều là người đứng đầu. Với thành tích đó, tôi được sang Argentina tham gia kỳ thi Olympic Toán quốc tế. Nộp xong phí báo danh, tôi gói sách vở cần chuẩn bị và tương đậu cay của mẹ lại, chuẩn bị lên đường. Giáo viên chủ nhiệm và thầy giáo dạy Toán thấy tôi vẫn mặc bộ quần áo của người khác cho, những thứ áo quần màu sắc chả đâu vào đâu, kích cỡ

khác nhau, bèn mở tủ áo của tôi ra, chỉ vào những áo trấn thủ vá, những áo bông tay đã phải nối hai lần, vạt đã phải chắp ba phân, hỏi tôi: "Kim Bằng, đây là tất cả quần áo của em ư?"

Tôi chả biết nói sao, vội đáp: "Thầy ơi, em không sợ người khác chê cười! Mẹ em thường bảo, Phúc Hữu Thi Thư Khí Tự Hoa - trong lòng có sách vở tất mặt mũi sáng sủa, em mặc những thứ đồ này đi Mỹ gặp tổng thống Clinton em cũng chẳng thấy ngượng".

Ngày 27/7, Olympic Toán học Thế giới lần thứ 38 chính thức khai mạc. Chúng tôi thi liên tục suốt năm tiếng rưỡi, từ 8 giờ 30 phút sáng tới 2h chiều. Ngày hôm sau công bố kết quả, đầu tiên công bố huy chương Đồng, tôi không muốn nghe thấy tên mình; sau đó công bố huy chương Bạc, cuối cùng, công bố huy chương Vàng. Người đầu tiên, người thứ hai, người thứ ba là tôi. Tôi khóc lên vì sung sướng, trong lòng tự nói: "Mẹ ơi, con mẹ thành công rồi!".

Tin tôi và một người bạn nữa đoạt Huy chương Vàng kỳ thi Olympic Toán học ngay chiều hôm đó đã được Đài phát thanh Nhân dân Trung ương TQ và Đài truyền hình Trung ương TQ đưa. Ngày 1/8, chúng tôi vinh quang trở về, lễ đón long trọng được Hiệp hội khoa học Trung Quốc và Hội Toán học Trung Quốc tổ chức.

Khi đó, tôi muốn về nhà, tôi muốn sớm gặp mẹ, muốn chính tay tôi đeo tấm huy chương vàng chói lọi lên cổ mẹ... Hơn mười giờ đêm tối hôm đó, cuối cùng tôi đã đội trời đêm về đến nhà. Người mở cửa là ba tôi, nhưng người một tay ôm chặt lấy tôi vào ngực trước lại chính là mẹ tôi. Dưới trời sao vắng vặc, mẹ tôi ôm tôi rất chặt... Tôi lấy tấm huy chương vàng đeo lên cổ mẹ, khóc một cách nhẹ nhõm và sung sướng.

Ngày 12/8, trường Trung học số một của Thiên Tân chật ních người, mẹ được ngồi lên bàn Chủ tịch danh dự cùng với các quan chức Cục giáo dục Thiên Tân và các giáo sư toán học hàng đầu. Hôm đó, tôi đã phát biểu thế này:

"Tôi muốn dùng cả sự sống của tôi để cảm tạ một người, là người mẹ đã sinh thành và nuôi nấng tôi. Mẹ tôi là một người phụ nữ nông dân bình thường, nhưng những đạo lý mẹ dạy tôi nên người đã khích lệ tôi cả đời. Năm học lớp 10, tôi muốn mua cuốn sách "Đại từ điển Anh - Trung" để học tiếng Anh. Mẹ không có tiền, nhưng vẫn nghĩ cách giúp tôi. Sau bữa cơm sáng, mẹ tôi mượn một chiếc xe cải tiến, chắt một xe rau cải trắng. Hai mẹ con tôi đẩy ra chợ huyện cách hơn 40 km bán rau. Đến được chợ đã gần trưa, buổi sáng đó tôi và mẹ chỉ ăn hai bát cháo ngô nấu với khoai lang đỏ, lúc đó bụng đói cồn cào, chỉ mong có ai tới mua cho cả xe rau ngay.

Nhưng mẹ vẫn nhẫn nại mặc cả từng bó, cuối cùng bán với giá 1 hào một cân. Hai trăm cân rau đáng lẽ 21 tệ, nhưng người mua chỉ trả 20 tệ. Có tiền rồi tôi muốn ăn cơm, nhưng mẹ bảo nên đi mua sách trước, đó là việc chính của ngày hôm nay. Chúng tôi đến hiệu sách hỏi, giá sách là 8 tệ 2 hào 5 xu, mua sách rồi còn lại 1 tệ 7 hào 5 xu. Nhưng mẹ chỉ cho tôi 7 hào rưỡi đi mua hai cái bánh bột nướng, một tệ kia còn phải cất đi để dành cho tôi làm học phí. Tuy ăn hết hai cái bánh nướng, nhưng đi bộ tiếp 40km về nhà, tôi vẫn đói tới mức hoa mắt chóng mặt, lúc này tôi mới nhớ ra tôi đã quên không phân cho mẹ ăn một miếng bánh nướng nào, mẹ tôi chịu đói cả ngày, vì tôi mà kéo xe suốt 80km đường xa.

Tôi hối hận tới mức chỉ muốn tát cho mình một cái, nhưng mẹ tôi chỉ bảo: "Mẹ ít văn hóa, nhưng mẹ nhớ khi nhỏ được thầy giáo dạy là, Golgi có nói một câu: Nghèo đói là trường đại học tốt nhất. Nếu con có thể tốt nghiệp trường đại học này, thì những trường đại học như Thiên Tân, Bắc Kinh con chắc chắn đều đỗ".

Khi mẹ nói thế mẹ không nhìn tôi, mẹ nhìn ra con đường đất xa xôi, cứ như thể con đường đất đỏ có thể thông tới tận Thiên Tân, đi thẳng tới Bắc Kinh. Tôi nghe mẹ bảo thế, tôi không thấy đói nữa, chân tôi không mỏi nữa... Nếu nghèo đói là trường đại học tốt nhất, thì tôi

muốn nói rằng, người mẹ nông dân của tôi chính là người thầy giáo giỏi nhất của đời tôi".

Dưới khán đài, không biết có bao nhiêu đôi mắt đã ướt đẫm, tôi quay về phía người mẹ tóc hoa râm của tôi, cúi người xuống kính cẩn...

Sưu tầm

18- Truyện: Con cá chết đuối

Có một người chuyên thuần hóa, nuôi dạy thú hoang, thú dữ...biết hành động, làm trò vui khi nghe tiếng người sai khiến,. Ông ta là một bậc thầy trong việc nuôi, dạy thú làm xiếc, nhưng ông ta có vẻ như chưa hài lòng với những thành công nuôi dạy thú của ông. Ông nghĩ phải làm thế nào để đưa một con cá lên sống trên cạn và phải đi được như động vật hai chân.

Ông bắt đầu thực hiện bằng cách “mỗi ngày ông đổ bùn vào hồ nước nuôi cá.”

Hồ nước bị đặc dần dần theo ngày tháng, con cá ông nuôi cũng mỗi ngày dần dần bị đẩy lên sống trong vũng bùn loãng, lúc nào đầu cá cũng ngẩng cao trên mặt bùn để thở. Mỗi lần cho cá ăn, ông ta thường tìm cách làm cho cá phải cất mình cao khỏi mặt bùn, ngóc đầu lên đớp mồi như những lần ông cho mèo hay chó ăn, chúng cũng phải chồm lên vồ mồi. Bùn càng ngày càng khô dần, con cá ông nuôi cũng đã quen dần với môi trường sống thay đổi chậm chạp.

Và ông đã thành công. Con cá ông nuôi từ bùn loãng, sệt, qua đặc, rồi sau cùng bùn đã trở nên khô cứng, cũng qua cách tập luyện kiên

nhẫn của ông, đến nay, cá đã nghe được những tiếng gọi của ông, làm theo những gì ông chỉ dạy, và kỳ công hơn cả là con cá ấy đã đi được trên hai cánh đuôi như loài động vật hai chân. Ông có thể dẫn con cá của ông đi chơi như người ta dẫn chó, mèo đi dạo mát mỗi chiều.

Rồi có một buổi chiều, như nhiều buổi chiều ông vẫn dẫn cá đi chơi, ai thấy cũng dòm ngó, trầm trồ thích thú vì quá lạ. Không lạ sao được ! Cá sống trên cạn, lại biết đi nữa ! Bất chợt, trời đổ cơn mưa . Ông chạy tìm nơi trú mưa. Đến khi trời ngớt mưa, ông nhìn lại, thấy con cá của ông không còn cột ở đầu dây. Chợt một hình ảnh làm ông choáng váng, khi ông nhìn thấy con cá ông nuôi dạy trong bao năm tháng nay đã chết. Nó chết thật rồi. Nó nằm trương bụng trong một vũng nước chỉ sâu hơn chiều cao của nó.

Cá đã chết, chết trong chính môi trường sống nguyên thủy của nó, chỉ vì nó không còn bơi được nữa, không còn thích hợp với chính môi trường sống của nó. Con cá chết đuối!

19- Tình già quý và hiếm biết chừng nào !

Khi thức dậy, không thấy tôi, mình ùng khóc...

(Ảnh đính kèm : Linh thủy)

Ông cụ quay sang nhìn người bạn già đi bên cạnh mình, ông mỉm cười: Bà này, mỗi buổi sáng, dậy sớm, đi tập thể dục, nghe chim hót, ngắm

mặt trời lên, có bà bên cạnh, với tôi cứ như là đã chờ đợi từ lâu lắm rồi.

Thì ông công tác xa, lại được giữ lại làm cố vấn, tôi ở xa ông cũng quen rồi. Có khi bây giờ ông về, tôi lại chưa quen ấy chứ! Cái bà này, tôi kể cả là ở xa, nhưng khi ở bên bà, tôi có thấy lạ gì đâu? Tôi vẫn thấy lòng mình thanh thản lắm.

Thì giờ già rồi, chỉ mong thanh thản thôi.

Ngày nào họ cũng cùng nhau đi như thế. Dưới con mắt ngưỡng mộ của cả người trẻ và người già. Người trẻ nhìn ông bà mà ước: Ước gì già mình cũng được như thế. Người già thì ghen tỵ vì có người còn có người bạn đồng hành, có người thì không. Nhưng nhiều khi già rồi, lại trái tính, trái nết, mấy ai mà được tình cảm như hai ông bà. Tình già vẫn còn vương, nhất là cụ ông, cũng xấp xỉ bảy mươi tuổi nhưng vẫn phong độ nhanh nhẹn lắm. Đúng là quân nhân có khác. Được rèn luyện qua gian khổ nên mới được như vậy. Còn cụ bà có vẻ yếu đuối hơn, lưng bà cũng đã không còn thẳng nữa, nhưng khuôn mặt phúc hậu khi nào cũng lấp lánh ánh cười.

Ông kéo ghế cho bà ngồi xuống bên cạnh, còn mình thì ngồi chiếc ghế gỗ nhỏ, ông chăm chú nhìn nồi cháo đang sôi, lát lại lấy cái giá ngoáy cho cháo đỡ bị dính dưới đáy nồi. Bà bảo để bà làm cho, nhưng ông nhất định không chịu, ông cười :

Bao nhiêu năm, chỉ toàn bà nấu cháo cho các con tôi, cho bố mẹ tôi, bây giờ, tôi có nấu cho bà ăn tới hết đời cũng chưa thỏa lòng mà! Bà nhìn ông, đôi mắt nâu đã nhạt màu vì thời gian ngân ngấn nước, mấy sợi tóc bạc trắng của bà phất phơ trước mặt. Bà vén mấy sợi tóc cho gọn rồi nhìn ông:

Thứ tôi nuối tiếc duy nhất là khi còn trẻ chúng ta không được sống gần nhau. Ông là một người đàn ông dịu dàng. Nhưng bây giờ, ông về rồi. Với tôi thế là đủ!

Ông nhìn bà, ánh mắt lấp lánh niềm vui, và ngập tràn yêu mến. Đúng là khi già, người ta mới cần người làm bầu làm bạn, có người sớm tối bên nhau, câu chuyện câu trò thì cùng nhau ăn bát cháo trắng cũng ấm lòng biết mấy.

Bà nhìn giàn mướp trở đầy hoa vàng, những con ong mật từ đâu kéo về bay vo vo trước hiên nhà. Ánh nắng buổi sáng chưa gắt, chút gió mát từ ngoài sông thổi lại khiến không khí thoáng dịu vô cùng. Bà nhắc ông:

Thằng cả nó bảo hôm nay nó cũng nghỉ phép đưa cả vợ con nó về đây. Ông tính mua cái gì về làm cơm bây giờ?

Ôi dào, bà kệ chúng nó, nó về khác biết mua gì mà ăn. Bà chăm nó mấy chục năm, phải để nó chăm lại bà chứ?

Nhưng mà chúng nó về đây, biết cái gì mà mua.

Ông nhìn bà, ánh mắt cười vẫn không đổi.

Thì mua được cái gì, ăn cái đó!

Bà cũng cười nhìn ông:

Vậy thì nghe ông!

Rồi như sực nhớ ra điều gì, bà bảo ông:

Quên mất, nhà mình có gà đấy, việc gì phải mua cái gì nữa. Chuyện đó cứ để đấy, tôi với bà ăn cháo đã.

Ông bung hai bát cháo để lên chiếc bàn nhỏ ở góc sân, hai ông bà ngồi ăn cháo và nói chuyện gì đó rất vui, khiến bà cứ nhìn ông rồi tủm tỉm

cười hoài. Những nếp nhăn trên mặt cứ xô vào rồi lại dần ra, như dấu bước của thời gian, cứ im lìm, lặng lẽ nhưng không thể xóa nhòa.

Khi còn trẻ, hai ông bà cùng mệnh kim, nên người ta nói, ở với nhau rất hay va chạm. Bà là người phụ nữ thông minh, lại chịu thương chịu khó, nhưng cũng khá bướng bỉnh, nên khi nào ông cũng là người nhường nhịn bà. Ông cười:

Thua ai mới sợ, chứ thua vợ là đương nhiên! Này nhé: Tôi làm sao mà để được cho bà được hai đứa con vừa ngoan ngoãn như bà, làm sao mà một lúc chăm cả bốn đứa trẻ (ý ông nói là cả bố mẹ chồng, các cụ xưa chả có câu: Một già một trẻ bằng nhau là gì)... Ngoài ra, bà biết sửa điện, biết tháo lắp các đồ điện trong nhà bị hỏng, bà biết nấu những món ăn ngon mà chỉ về nhà ông mới được ăn ...

Nói chung là vì bà vĩ đại như thế, nên ông thua là cái chắc. Có lẽ suốt cuộc đời bà, chưa khi nào phải cãi nhau với ông. Nói ra thì chẳng ai có thể tin. Bà biết vì ông lúc nào cũng thương và trọng bà.

Trong thâm tâm bà cũng vậy, khi còn trẻ, lấy ông vì yêu ông, và cho tới tận bây giờ, tình cảm đó vẫn không thay đổi. Ngày ấy trẻ, những lần ông về buổi tối khi nào hai ông bà cũng nằm tâm sự tới khuya, có lần bà ôm ông nói :

Sau này chúng mình già, anh không được chết trước em, em không muốn mình sống cô đơn một mình. Em đã sống cô đơn một mình nhiều rồi, nay mai anh về, em không muốn mình lại phải một lần nữa sống như thế. Vì vậy, nhất định anh phải sống lâu hơn em đây! Em sẽ rất sợ nếu một sáng nào đó em tỉnh dậy và chỉ còn lại một mình. Em sẽ khóc đến hết nước mắt! Em không muốn sống cô đơn không có anh lần hai. Anh nhớ đấy nha!

Từ đó, bà thấy ông ít uống rượu hơn, nghe nói, ông còn bỏ cả thuốc lá mặc dù ông nghiện nặng. Không phải vì ông muốn sống lâu hơn bà, mà vì ông muốn, khi về già, ông phải khỏe mạnh hơn bà để có thể

chăm sóc bà, và cũng có thể, để sống bên bà tới cùng thì thôi. Ông cũng sợ phải sống một mình, nhưng ông sợ bà phải sống một mình hơn. Nhưng nỗi niềm ấy, ông không nói cho bà biết. Đàn ông thường là thế. Yêu ai yêu hơn cả tính mạng của mình, nhưng vẫn cứ lặng lẽ mình mình biết, mình mình hay.

Từ ngày có ông về nhà, bà vui vẻ lên nhiều, sức khỏe cũng tốt hơn, bệnh huyết áp thấp của bà cũng đỡ hơn nhiều. Sáng nào ông cũng dậy sớm hơn, đánh thức bà và họ lại nắm tay nhau đi tập thể dục. Vậy mà đột nhiên mấy hôm nay, khi nào bà tỉnh dậy cũng chỉ thấy có một mình trên giường, ông thức từ khi nào? Ông đã đi tập thể dục một mình sao? Bà thầm nghĩ: Cái ông này, làm gì cũng được vài bữa (Thật ra cái vài bữa bà nói ấy cũng đã hơn ba năm rồi).

Bà dậy, mặc thêm cái áo len, trời sang thu nên buổi sáng hơi lạnh. Bà thấy ông từ đằng xa, tay xách túi đồ ăn sáng, khuôn mặt có vẻ dăm chiêu. Nhưng vừa nhìn thấy bà, ông lại mỉm cười ngay được. Bà nhìn ông, người đàn ông cao lớn, đẹp trai ngày nào, rồi cũng thành một ông già, thời gian trôi cứ ngỡ mới là hôm qua, nhưng thời gian cũng thật khắc nghiệt với con người và với cả tình yêu.

Thấy vẻ mặt suy tư của bà, ông cười:

Bà lại đang nghĩ gì thế?

Tôi chỉ nghĩ không biết ông đi đâu?

Ông cười :

Tôi đi mua bánh khúc của bà Dần đấy. Món này bà thích nhất mà. Gớm, bà bà ấy làm bánh khúc cỡ cũng ba bốn chục năm rồi ấy nhỉ? Bánh khúc của bà ấy, thì chẳng ai làm ngon được bằng ông ạ. Từ ngày hai đứa con nhà mình mới hai ba tuổi, đã ăn bánh của bà ấy rồi. Mà ăn bánh khúc của bà ấy, thì đi ăn ở đâu cũng không thấy ngon nữa.

Nhưng vừa rồi bà ấy bảo, bà ấy bán nốt tuần này thôi. Bà ấy thấy mệt rồi.

Bà thờ dài, nhìn ông :

Thì chúng ta già cả rồi mà. Ông nhìn xem, cây mít này tôi trồng khi thằng Hải mới được mấy tuổi, vậy mà năm nay nó cũng đã cần cỗi rồi! Có ra được quả nào nữa đâu!

Cứ để nó đấy làm kỉ niệm bà ạ !

Nhưng sao dạo này không thấy ông dậy đánh thức tôi dậy cùng thế? Ông nhìn xa xa, rồi quay lại nhìn bà, ánh mắt vẫn âu yếm như thế: Tôi thấy bà ngủ ngon quá, nên không đánh thức bà dậy làm gì. Lần sau, ông cứ đánh thức tôi dậy đi cùng ông!

Ông biết tâm tình của bà. Ông đưa tay nắm lấy tay bà bảo:

Thôi tôi với bà về ăn bánh khúc thôi!

Nhưng tất cả những buổi sáng sau nữa, ông vẫn không đánh thức bà. Khi nào tỉnh dậy trên giường, bà cũng chỉ thấy có một mình. Lúc đầu bà có chút hốt hoảng, nhưng sau vài buổi sáng, bà biết, ông không đi đâu xa, ông chỉ đang ngồi ở ngoài sân hoặc lại đi lại mua đồ ăn sáng, nên bà vẫn thấy an lòng. Bà chỉ thấy thắc mắc, dạo này nhiều lúc vắng bà, là ông lại trầm ngâm đến lạ. Có lần bà về rồi, nhưng ông không biết, khuôn mặt ông nặng trĩu suy tư. Chợt bà thấy lòng mình có chút bất an.

Ông đang ngồi nấu cháo bên chiếc bếp than nhỏ quen thuộc ở góc sân. Nhưng nồi cháo đã trào cả ra ngoài mà ông không biết. Bà cầm chiếc áo khoác lên người ông rồi mở vung nồi cháo cho đỡ trào. Giọng bà vẫn dịu dàng như mọi khi:

Buổi sáng cuối thu rồi, trời sắp chuyển lạnh đấy ông ạ. Mà dạo này, tôi thấy ông gầy đi!

Ông đưa mắt nhìn bà, miệng nở một nụ cười:

Bà yên tâm, tôi ốm sao được!

Nhưng dạo này, tôi thấy ông cứ suy nghĩ đi đâu ấy!
Tôi thì nghĩ đi đâu được ngoài bà!

Mấy tháng sau, người ta không còn thấy hình ảnh hai vợ chồng già dắt tay nhau đi dạo nữa. Mà chỉ thấy có một mình bà cụng đi vào mỗi buổi sáng. Khuôn mặt bà không còn rạng rỡ như ngày nào. Đôi mắt dường như mờ đục hơn, như được phủ mờ bởi một lớp sương mỏng. Bà đi quanh một vòng rồi lặng lẽ về nhà, nấu cháo, múc hai bát và đặt trên bàn. Bà ăn cháo và ánh mắt bà lại lấp lánh ánh cười.

Một năm sau, đúng ngày ông mất, bà cũng ra đi. Khi con gái dọn dẹp đồ đạc của cha mẹ mới phát hiện ra lá thư của ông viết cho bà, nét chữ run run nhòe ứot, không biết vì nước mắt của ông khi viết hay của bà mỗi khi đọc, cô chỉ thấy những nếp gấp gần như bị rách ra:

Mình à!

Tôi muốn được sống lâu hơn mình để có thể nấu cháo cho mình ăn mỗi sáng, đánh thức mình dậy mỗi sáng và để mình không phải sống cô đơn một mình những năm tuổi già. Khi trẻ, tôi đã để mình sống cô đơn như vậy. Tôi muốn bù đắp lại cho mình.

Những ngày tháng này, là những tháng ngày hạnh phúc nhất đời tôi. Khi được sống bên mình, được chăm sóc cho mình để bù đắp những tháng ngày tôi không làm tròn trách nhiệm của một người chồng. Nhưng ông trời không chiều lòng người rồi.

Tôi biết, nếu đột ngột một sáng nào đó mình tỉnh dậy và không còn thấy tôi ở bên cạnh nữa, chắc hẳn mình sẽ không chịu nổi đâu. Nên khi tôi biết tôi bị ung thư giai đoạn cuối, tôi biết tôi sẽ chẳng sống được lâu nữa. Tôi đã hết sức lo lắng bởi tôi lại thất hứa với mình rồi. Sáng nào tôi cũng tỉnh giấc trước mình và để mình lại đó. Tôi muốn mình quên cảm giác ấy đi. Để sau này khi tôi đi rồi, mình không quá hụt hẫng. Không biết mình đã quên chưa? Nhưng dù sao, khi thức dậy một sáng nào đó, không có tôi bên cạnh, mình cũng đừng khóc đấy ! Khi không có tôi bên cạnh, mình vẫn phải chăm sóc bản thân và sống vui vẻ. Nếu mình cảm thấy cô đơn quá, thì có thể về ở với thằng cả. Vợ chồng nó sẽ thay tôi chăm sóc mình.

Tôi vẫn chưa nói câu này với mình: Tôi yêu mình!

Bức thư trên tay cô gái chữ đã nhòe gần như không đọc được nữa. Lau nước mắt, cô gái lặng lẽ đặt bức thư của bố dưới bức ảnh của mẹ trên bàn thờ. Dù không thể cùng đi với ông, nhưng cuối cùng bà cũng đã thỏa nguyện được về gần ông. Cô gái thấy tự hào về bản thân mình, vì cô được sinh ra từ chính tình yêu sâu đậm, đẹp đẽ của cha mẹ mình. Và cô tin, ở một nơi nào đó, chắc hẳn, bố cô lại sáng sáng đánh thức mẹ dậy, hai người cùng nhau thong dong đi tập thể dục mỗi sáng, trong ánh mắt mờ đục vì thời gian của họ, hạnh phúc vẫn cứ hiện lên rạng ngời hơn cả ánh bình minh!

Tuệ Minh - Ohay TV - Sưu tầm : hoa tran

20- Tên cướp

Vào một buổi tối mùa đông lạnh buốt, một người đàn ông đang lái chiếc xe ba gác bỗng phát hiện bên lề đường có hai mẹ con co rúm vì lạnh. Ông ngừng lại và mời 2 mẹ con lên xe. Bà mẹ đồng ý, leo lên và ông ta tiếp tục đi. Vài phút sau, ông quan sát xem hai người khách ra

sao và ông chợt nhận thấy bà mẹ mặt trắng bệch có vẻ rất yếu vì không chịu nổi cơn lạnh. Ông đứng lại và thỉnh thoảng ông đẩy bà ta xuống xe và nhanh nhẹn phóng xe đi với đứa bé. Bà mẹ hoảng hồn. Sau một phút lấy lại bình tĩnh, bà rượt theo chiếc xe quyết tâm bắt cho được anh chàng vừa cướp con của bà. Bà chạy, trời lạnh, đuối sức. Nhưng nghĩ đến tên gian manh cướp đi con gái bé bỏng của bà, sự tức giận điên người đã cho bà sức mạnh và bà tiếp tục rượt theo tên cướp.

Nhiều phút sau, hết hơi, thì bà lại thấy tên cướp đứng bên chiếc xe ba gác, tay ấm con gái bà được quấn trong cái mền ấm áp. Bà vừa chui vừa nhảy bổ vào định cho tên cướp một trận. Vào lúc đó dân làng nghe ồn ào nên cũng chạy tới và hỏi chuyện gì xảy ra. Bà mẹ liền kể sự việc tên lái xe ba gác cướp con của bà nên bà phải rượt theo. Họ liền quay qua anh tài xế, làm dữ để hỏi cho ra lẽ. Rất bình tĩnh, anh tài xế yêu cầu họ lắng nghe anh giải thích. Thì ra, khi anh thấy hai mẹ con run lập cập, anh đoán là hai mẹ con không chịu nổi cơn lạnh này cho đến khi về tới làng và chắc chắn bà ta sẽ chết vì lạnh và vì anh ta chỉ có một cái mền cho đứa bé mà thôi. Anh nghĩ rằng, nếu anh “bắt” đứa bé thì bà mẹ vì thương con, không thể nào ngồi yên mà bỏ con của mình trong tay người lạ như thế và đúng vậy, bà đã có được sức mạnh để rượt theo và nhờ vậy, bà được sưởi ấm và đi về đến làng.

Thế đấy, nhiều khi phải cẩn thận khi xét đoán theo dáng vẻ bên ngoài vì có khả năng mình “bị gạt”.

21- Ngọn gió

Một chiếc tàu buồm đi về hướng tây, một chiếc khác đi về hướng đông;

Cũng một ngọn gió đó thổi lên đưa hai con thuyền đi.

Nhưng đúng là cánh buồm; không phải ngọn gió định con đường mà họ muốn đi.

22- Ba cái rá

Socrate, một nhà triết học nổi tiếng có ý kiến cao siêu khôn ngoan . Một ngày kia có một người đến tìm vị triết gia và nói với ông rằng:

- Thưa ông, ông có biết không, tôi vừa học được điều này từ người bạn của ông.

Socrate trả lời:

- Khoan khoan. Trước khi bạn kể chuyện với tôi, tôi muốn bạn làm cho tôi một thử nghiệm, thử nghiệm về 3 cái rá

Người kia hỏi:

- Ba cái rá ư? Người kia hỏi lại.

Socrate

- Đúng vậy. Trước khi bạn kể cho tôi đủ thứ chuyện về người khác, tốt nhất là bạn nên dành chút thời gian để lọc điều mà mình muốn nói. Đó là điều tôi gọi là thử nghiệm 3 cái rá. Cái rá thứ nhất là cái rá sự thật. Bạn có kiểm chứng nếu điều bạn muốn nói là đúng không?

Người kia đáp:

- Không. Tôi chỉ nghe nói...

Socrate

- Tốt lắm. Vậy thì bạn không biết điều đó có đúng hay không. Vậy thì mình thử lọc cách khác bằng cái rá thứ hai, đó là lòng

tốt. Điều mà bạn muốn nói với tôi về người bạn của tôi, có phải đó là điều tốt không?

Người kia trả lời:

- Không đâu ! Ngược lại nữa là khác.

Socrate tiếp tục:

- Vậy thì bạn muốn kể với tôi những điều không hay về người bạn của tôi và bạn cũng không chắc những điều bạn nói là đúng. Vậy bạn còn một cái rá nữa để thử nghiệm, đó là lợi ích của điều bạn muốn kể. Điều mà bạn muốn kể với tôi về điều mà người bạn tôi đã làm, có ích lợi gì không?

Người kia trả lời:

- Không. Thật sự là không.

Socrate kết luận:

Vậy nếu điều bạn tính kể cho tôi không đúng, không tốt mà cũng không có ích, thì tại sao bạn muốn kể cho tôi?

- Luật “Mắt đền mắt, răng đền răng” của thời cổ xa xưa đây đó vẫn còn tái diễn ra hàng ngày. Chúng ta thấy cơn đồ ngày càng nhiều, đủ thứ cơn đồ xã hội đen, gây thù báo oán đã và đang ngấm ngấm xảy ra trong xã hội. Người ta ăn miếng trả miếng và càng ngày càng đi vào vòng lẩn quẩn của hận thù ghen ghét không lối thoát, dẫn đến sự chết mà thôi. Qua bài tin mừng, Chúa Giêsu mở ra cho chúng ta một lối thoát đó là lấy thiện thắng ác, dùng tình yêu tha thứ đáp trả hận thù, lấy lòng nhân từ mà chinh phục kẻ dữ, vì kẻ dữ cũng có một linh hồn mà chúng ta phải ra công cứu vớt. Khi dậy đùng báo thù, Chúa Giêsu không có ý cổ võ cho sự nhu nhược, nhát đảm, nhưng là để nêu cao tình thần cao thượng, khoan dung, quảng đại tha thứ.

Chính Chúa Giêsu Người đã làm gương cho chúng ta, khi treo trên thập giá, Chúa đã tha thứ cách tuyệt đối cho những người kết án và đóng đinh “lạy Cha xin hay tha cho chúng vì chúng không biết việc chúng làm”. Lòng tha thứ không báo oán chính là tuyệt đỉnh yêu thương mà Chúa Giêsu đã giáo huấn và nêu gương cho chúng ta. Người mong chúng ta vượt qua giới hạn hẹp hòi, hận thù để thắng sự ác bằng tình thương, dập tắt bạo động bằng lòng khoan dung tha thứ và đừng để sự ác thắng được mình, nhưng hãy lấy thiên mà thắng ác

23- Thánh An-tôn



**Thánh Antôn ở Padua
(1195-1231)**

Quy tắc đời sống của Thánh Antôn là "từ bỏ mọi sự và theo Đức Kitô," đúng như lời ghi trong Phúc Âm. Nhiều lần Thiên Chúa đã gọi thánh nhân đến các hoạch định mới và ngài đã đáp ứng một cách nhiệt thành và tận tụy hy sinh để phục vụ Đức Giêsu Kitô cách trọn vẹn hơn.

Vị thánh rất nổi tiếng này sinh ở Bồ Đào Nha, và tên rửa tội là "Ferdinand." Ngài được sự giáo dục kỹ lưỡng của các tu sĩ dòng Augustine và sau đó đã gia nhập Dòng. Khi hai mươi lăm tuổi, cuộc đời ngài chuyển hướng. Lúc bấy giờ, ngài nghe tin một số tu sĩ dòng Phanxicô bị bách hại bởi người Moor và được tử đạo ở Morocco -- đó là Thánh Bernard và các bạn. Ferdinand khao khát được chết vì Đức

Kitô nên ngài gia nhập dòng Phanxicô. Lúc bấy giờ, dòng này mới thành lập và Thánh Phanxicô vẫn còn sống. Ferdinand lấy tên là "Antôn" và đến Phi Châu để rao giảng cho người Moor. Nhưng ngay sau đó, ngài lâm bệnh nặng phải trở về Ý và sống trong một nơi hiu quạnh, chấp nhận công việc rửa chén trong nhà bếp và dành thời giờ để cầu nguyện, đọc Kinh Thánh.

Thầy Antôn không bao giờ nói về mình, nên không ai trong nhà dòng biết được sự thông minh và tài giỏi thực sự của ngài. Mãi cho đến khi có buổi lễ tấn phong, và vì không ai trong dòng kịp chuẩn bị nên Thầy Antôn đã được chọn để diễn giảng. Những năm tìm kiếm Đức Kitô trong sự cầu nguyện, trong Kinh Thánh và phục vụ Chúa trong sự nghèo hèn, khiêm hạ đã chuẩn bị Thầy Antôn được sẵn sàng để Thần Khí dùng đến khả năng của thầy. Bài giảng của thầy đã làm mọi người kinh ngạc và từ đó trở đi, cho đến khi ngài từ trần vào chín năm sau đó, Thầy Antôn đã đi rao giảng khắp nước Ý. Ngài nổi tiếng đến nỗi dân chúng phải đóng cửa tiệm để đến nghe ngài giảng.

Được công nhận là một người siêng năng cầu nguyện, hiểu biết Kinh Thánh và thần học, Thầy Antôn là thầy dòng đầu tiên được dạy thần học cho các thầy khác. Kiến thức uyên thâm của thầy lại được Thiên Chúa dùng để rao giảng cho những người lạc giáo và hoán cải những kẻ lầm lạc.

Người thời ấy thường tìm đến Thầy Antôn để xin chữa lành hồn xác. Nhiều phép lạ đã xảy ra qua lời cầu bầu của thánh nhân ngay khi còn sống.

Thầy Antôn từ trần ở Arcella, gần Padua, nước Ý khi ngài ba mươi sáu tuổi. Chỉ một năm sau, ngài đã được Đức Giáo Hoàng Grêgôriô IX phong thánh.

Người ta thường vẽ Thánh Antôn bế Hài Nhi Giêsu vì Đức Giêsu đã hiện ra với ngài. Thánh Antôn là người hiểu biết thâm sâu, nhất là về

Kinh Thánh, do đó Đức Giáo Hoàng Piô XII đã tuyên xưng ngài là "Tiên Sĩ Tin Mừng," hoặc Tiên Sĩ Kinh Thánh.

Lời Bàn

Nhiều khi chúng ta muốn được người đời để ý đến những công việc tốt lành của chúng ta, nhưng ít ai muốn chú ý. Đó là lúc chúng ta cầu xin Thánh Antôn giúp chúng ta vui lòng chấp nhận, và chú tâm đến những gì chúng ta có thể đem lại cho đời, hơn là nhận được từ người đời.

Lời Trích

Trong một bài giảng, Thánh Antôn nói: "Các thánh giống như các vì sao. Trong sự quan phòng của Thiên Chúa, Ngài đã giấu họ nơi kín đáo để đừng chiếu tỏa trước mặt người khác dù đôi khi họ muốn như vậy. Tuy nhiên, họ phải sẵn sàng hy sinh đời sống chiêm niệm âm thầm để đổi lấy việc bác ái, một khi tâm hồn họ nhận ra đó là lời mời của Đức Kitô."

24- Truyện Hay Về Thánh Cả Giuse:

Trên Xe Lửa

Câu Truyện Trên Xe Lửa Truyện xảy ra ở nước Đức.

Hôm đó là ngày 18 tháng 3 năm 188 ... Chuyến xe lửa khởi hành từ Mayence chạy hết tốc lực về hướng Cologne. Trong những ngày của tháng ba, đó là một ngày thật đẹp; càng đẹp hơn nữa vì đó là một ngày hiếm có trong mùa xuân. Ánh nắng mơn man trên đồng cỏ xanh, và đồng cỏ xanh thì đang nở ra những hoa cúc trắng và những đoá hoa đỏ đón mùa xuân về.

Trong một toa xe có hai hành khách: một linh mục và một thương gia. Thoạt đầu, chẳng ai để ý đến nhau, họ thích thú nhìn phong cảnh mỹ lệ trải dài trước mắt họ, nhất là trên sông Rhin, cảnh càng đẹp như tranh vẽ. Họ hồi tưởng lại thời những hiệp sĩ xa xưa, khi nhìn thấy vọng lâu bằng đá của những lâu đài cổ nay đổ nát hết, đang che bóng trên cuộc sống hoạt động và đôi khi hoang dã của những người dân quê chất phác.

Xe vừa qua khỏi thành phố Bonn. Vị linh mục lấy sách nguyện ra, đọc kinh thần vụ theo bốn phần. Ông chăm chú đến người khách đồng hành trước mắt ông, khoanh tay nghiêm chỉnh và dường như cũng muốn cầu nguyện. Đọc xong kinh, linh mục hỏi ông:

-Ông bạn cũng là người công giáo ạ?

Thương gia mỉm cười thân ái trả lời:

-Phải a. Tôi muốn hôm nay được sống với gia đình, mặc dầu đúng vào thời điểm đầu mùa xuân này, thì một thương gia như tôi ít muốn cắt đứt những cuộc doanh thương bề bộn.

-A! mai là ngày lễ kính Thánh Giuse. Ngài có phải là thánh bổn mạng của ông không nhỉ?

-Không, thưa cha, thánh bổn mạng của tôi không phải là Đức Giuse; nhưng nhà tôi có tên là Joséphine, vì thế tôi rất quý trọng ngày mai. Mà tôi còn quý trọng hơn nữa vì một lý do khác.

Thương gia im lặng. Ông bị một xúc cảm mạnh chi phối; một giọt nước mắt rơi xuống bộ râu đen của ông.

-Thế hẳn ông là một môn đệ tri ân của Thánh Cả? -Vâng, đúng thế, thưa cha. Nhưng cũng chỉ mới mấy năm thôi. Trước kia tôi chẳng tôn kính Ngài chút nào.

Rồi ông lại im lặng. Linh mục cũng không muốn nói gì thêm: ông không muốn cưỡng bách lòng tin tưởng của người bạn đồng hành.

Sau một lúc như để suy nghĩ, thương gia mới lại lên tiếng:

-Thưa cha, cha là linh mục, tôi muốn nói với cha tất cả để tôn vinh Đức Thánh Giuse. Cha có thể công bố câu chuyện này, cả trên toà giảng cũng được ...

Thoạt đầu tôi cũng được giáo dục căn bản theo tinh thần công giáo; nhưng về sau thì tôi đã buông lơi tất cả. Người mẹ tốt lành của tôi qua đời. Cha tôi là một người yêu trần tục, cũng chẳng để ý gì đến việc giáo dục tôi. Thế là tôi trở nên, thương hối! y như biết bao nhiêu thanh thiếu niên cùng tuổi tôi: lãnh đạm, vô đạo ... Thế rồi tôi bỏ bê tất cả những bổn phận của một người công giáo. Tôi không nhớ gì đến Thiên Chúa nữa. Nhưng Thiên Chúa đã không bỏ tôi. Tôi tin rằng; ở trên trời, người mẹ thánh đức của tôi đã cầu nguyện cho tôi. Tôi trở thành nhà buôn, và việc kinh doanh nào của tôi cũng được Thiên Chúa chúc lành cho cả. Tôi cưới một người vợ, nàng làm cho đời tôi thật hạnh phúc: Chúa đã chọn nàng để giúp tôi trở lại với Người. Nàng rất tốt lành, rất đạo hạnh, đến nỗi tôi nghĩ rằng nàng sẽ chẳng bao giờ lấy tôi, nếu nàng đã biết rõ về tôi. Nhưng phần tôi, tôi giả hình là có những tâm tình tôn giáo mà thực ra hồn tôi không có. Thật tôi đã có cái can đảm buồn thảm để đóng một tấn hài kịch bi hổ. Ít lâu sau lễ cưới, tôi mới để rơi mặt nạ ... Người vợ đáng thương của tôi suýt chết vì đau khổ: nàng cầu xin, nàng van nài, nhưng vô ích. Tôi yêu nàng thật, nhưng tôi lại có nhãn tâm công khai khinh bỉ, nhạo báng nàng, khi tôi thấy vào buổi tối, nàng làm việc tôn kính Thánh Giuse hay Đức Mẹ Đồng Trinh trước một bàn thờ nhỏ.

Một hôm cách đây mấy năm, ngày 18 tháng 3 tôi tặng nàng một món quà rất quý để mừng lễ thánh bổn mạng nàng là Đức Giuse. Nàng tiếp nhận và thân ái cảm ơn tôi; nhưng nàng lại nói thêm một câu nói giọng nghi ngờ:

-Chỉ có một món quà tặng khác, mới làm em thật sung sướng.

-Quà gì thế em?

-Đó là linh hồn anh, anh quý yêu ạ!

Nói rồi, tiếng nàng nghẹn đi vì thổn thức. Tôi cố gắng an ủi nàng mà không ăn thua gì. Nàng cứ khóc mãi. Tôi nói với nàng:

-Thế em muốn gì, cứ nói đi, anh hứa sẽ làm ngay.

-Thế hả, chiều nay, anh đi nhà thờ với em nha. Hôm nay có cha giảng và châu phép lành Mình Thánh nữa.

-Tuồng gì, chứ nếu em chỉ muốn thế thì lau nước mắt đi, em quý yêu. Anh sẽ đi với em.

Nhà thờ giáo hữu ngồi đông chật. Vị linh mục nói rất lưu loát, nhưng tôi vẫn lạnh như đồng và hờ hững. Bài giảng dài của cha chỉ có mỗi một điều xúc động tôi. Linh mục còn trẻ, nhưng đã dám nói xác tín rằng không bao giờ có ai kêu cầu Thánh Giuse mà không được ngài bảo trợ đầy mãnh lực. Ngài còn quả quyết rằng, cho dầu ai đó là một kẻ hèn tin đi nữa, một tội nhân khốn cùng đi nữa, khi gặp hiểm nguy mà cầu xin Thánh Cả, là Thánh Cả đến giúp đỡ họ ngay. Lúc ra khỏi nhà thờ, vợ tôi nói với tôi:

-Anh quý yêu, anh phải vất vả đi kinh doanh nhiều. Anh hứa với em nhé! Hứa với em là những lúc gặp nguy hiểm, anh hãy luôn luôn đọc lời kinh này nhé:

-Lạy Thánh Cả Giuse, xin cầu cùng Chúa cho con!

-Quá được. Anh hứa với em: “Lạy Thánh Cả Giuse, xin cầu cùng Chúa cho con!” Dễ thôi, khó gì đâu.

* * *

Ít lâu sau, tôi lại đi doanh thương bằng xe lửa trên con đường chúng ta đang đi đây. Tôi trở lại Cologne. Trong toa chúng tôi có cả thầy là tám người. Chúng tôi đi gần đến ngay chỗ này đây, thì còi xe bỗng rú lên báo động. Rồi liền đó, một tiếng chạm rất mạnh, một tiếng vỡ vụn. Tôi vội kêu lên:

-Lạy Thánh Giuse, xin cứu giúp con!

Rồi nhảy ra khỏi chỗ ngồi. Sự biến chỉ xảy ra trong một tích tắc. Nhìn lại, ôi! thầy xác bảy người đồng hành với tôi nằm la liệt kia, ngay dưới đất, gãy nát thảm thê giữa những mảnh vụn của toa xe. Một mình tôi, nhờ phép lạ Thánh Cả Giuse làm, đã thoát nạn, chỉ bị sây sứt xoàng thôi, không hề hấn gì. Từ ngày đó, tôi thực sự trở lại với Chúa trong

đạo công giáo. Và hằng năm, cứ vào tháng ba, chính tay tôi lại trang hoàng hoa nến bàn thờ Đức Thánh Cả Giuse. Cùng với vợ con, tôi quỳ gối trước toà Đức Thánh Cả, hết dạ tri ân đọc lời kinh mà thời gian không thể làm phai nhạt:

-Lạy Thánh Cả Giuse! Xin cứu giúp chúng con!

Theo Trésor d'Histories

CON ĐI RỒI CON LẠI VỀ

Sửa dạy con cái là vấn đề khó, nhất là gặp phải người con kém nết. Thánh Giuse là nhà giáo dục lành nghề, ta hãy xin ngài ra tay giúp đỡ. Một bà mẹ có cô con gái mười sáu tuổi, bỏ học tập đi ca múa. Bà không cho phép, cô bắt mẫn lấy trộm tiền bạc trốn lên Sài Gòn. Bà buồn rầu lắm, nhưng con ra khỏi nhà như chim xỏ lồng, biết tìm đâu ra? Bà chạy đến khóc lóc kêu khẩn Thánh Giuse.

Khỏi sáu ngày, bỗng thấy xe hơi đến đậu trước nhà, bà chạy ra xem thì đó là cô gái quý do hai nhà sư dẫn về.

Hỏi ra thì cô trốn vào trú tại một ngôi chùa ở Sài Gòn nói dối là đi lạc. Nhưng đêm nào cô cũng thấy ruột nóng y như là lửa đốt, không thể chịu nổi nữa, nên nghĩ đến chuyện trở về. Để đỡ đòn, cô yêu cầu hai nhà sư dẫn về và xin cha mẹ tha thứ.

(Nhật ký Thánh Giuse Mỹ Hòa 1974)

THÁNH GIUSE THƯƠNG YÊU CON TRẺ

Tích 1: Đối với Thánh Giuse, các thiếu nhi là hình ảnh Chúa Hải đồng, nên Ngài dành cho các trẻ em một sự yêu thương che chở đặc biệt.

Năm 1638, ông Augery có đưa con bảy tuổi, phải bệnh dịch hạch, hầu chết chẳng còn trông cứu được. Trong cơn buồn bã, ông kêu khẩn

Thánh Giuse, nếu con ông qua khỏi, ông sẽ đi châu lễ chín ngày, lại thấp đèn và gắn bảng ghi ơn trước tòa Thánh Cả tại nhà thờ.

Trong khi đó, bác sĩ truyền đưa em bé xuống biệt phòng, vì thấy bệnh tình nguy kịch, hẳn chỉ còn trông sống được vài giờ nữa thôi. Nhưng vừa tới biệt phòng, thì em bé liền khỏi. Ông lòng đầy hoan hỉ và biết ơn, tức tốc thi hành lời hứa.

Tích 2: Năm 1857, một gia đình nghèo gồm hai vợ chồng và năm người con. Chồng nằm bệnh viện, đưa con út tên là Phaolô đau gần chết. Bà mẹ đáng thương đó bỗng nhớ tới cuốn sách thánh Thánh Giuse, bà đọc với biết bao chúm tích lạ lùng. Bà liền bảo các con cùng bà làm tuần cửu nhật. Đến cuối tuần cầu nguyện thì Phaolô ăn biết ngon, qua hai tuần lễ thì hoàn toàn bình phục.

(Le Trésor d'histoires pour le mois de St. Joseph, J. Millot)

HAI MƯƠI NĂM KHÔNG XUNG TỘI

Các gia đình Công giáo Việt Nam rất đáng khen về mặt giúp nhau giữ đạo. Nhiều người khô khan, nhờ lời cầu nguyện và nhắc nhở của gia đình mà nên tốt. Thánh Giuse gia trưởng rất sẵn sàng giúp đỡ trong việc này.

Một bà ngoài năm mươi tuổi, đến xin khấn cho chồng đã bỏ xung tội hơn hai mươi năm.

Hỏi ra thì ông cũng không bê bối về cờ bạc, hoặc mắc vợ nọ con kia, chỉ say đắm ba chén rượu mà mắc tính khô khan. Vậy mà mỗi khi vợ con nhắc đến việc xung tội thì nổi xung la mắng, đập phá dữ lắm. Mấy linh mục quen biết đã khuyên ông mà cũng không được.

Hôm ấy là ngày thứ tư, bà đến khấn tại đền Thánh Giuse Mỹ Hòa, và ngày thứ sáu tiếp theo bà cùng các con đã ăn chay đền tội cho ông.

Cách một tuần lễ thấy bà đến tạ ơn vì chồng đã xung tội. Hỏi trong trường hợp nào thì bà cho biết mấy người bạn rủ chồng bà đi cát nhà mướn ở một tỉnh xa. Tại đó đương có tuần tĩnh tâm tổ chức cho nam

giới, ông liền theo các bạn đến tham dự và đã làm hòa với Chúa sau hai mươi năm xa cách ngài.

(Nhật ký họ Thánh Giuse Mỹ Hòa)

GIỮ GÌN ĐÓA HOA TRINH KHIẾT

Có một nữ tu bị cám dỗ nặng nề về đức thanh tịnh. Ban đêm ban ngày, và ngay cả lúc đọc kinh cầu nguyện, trí lòng chị hằng bị ám ảnh bởi những tư tưởng xấu xa.

Thoạt đầu chị chống trả mạnh mẽ, nhưng lâu ngày chùn mõi, chị như ngã lòng.

Trong lúc buồn rầu bối rối, chị đã cầu cùng Đức mẹ “Lạy Mẹ đáng mến, con xin Mẹ chỉ dạy Đấng Thánh nào mạnh mẽ trước mặt Chúa và đẹp lòng Mẹ hơn cả, để con nhận làm quan thầy phù hộ qua cơn hiểm nghèo này”.

Cầu nguyện rồi, chị mệt quá liền thiếp đi, bỗng mơ thấy Đức Mẹ hiện đến bảo chị hãy nhận Thánh Giuse làm quan thầy và phó mình trong tay ngài gìn giữ.

Tỉnh lại, chị vui mừng lắm, liền sốt sắng dâng linh hồn và thể xác cho Thánh Giuse. Quả nhiên cơn cám dỗ lui đi và sự bình an trở lại.

Về sau, một đôi khi kẻ thù có xông đánh, chị lại chạy đến nấp mình dưới áo choàng của Thánh Giuse và được toàn thắng.

(Tháng ông Thánh Giuse, Cổ Lương)

EM BÉ KHỎI BỆNH BẨM SINH

Vợ chồng chúng tôi có một con trai tám tháng, tên là Giuse Ngô Văn Trọng.

Chẳng may, cháu mắc tật bẩm sinh nơi xương cổ, đầu ngoẹo về bên phải, ngã trên vai như một trái dưa. Bà con xóm ngõ thấy vậy đều thương cháu.

Chúng tôi đưa cháu đến hỏi bác sĩ thì ông bảo cháu mắc tật nơi xương cổ, không làm gì được lúc này. Phải đợi khi cháu lớn mới giải phẫu được, nhưng kết quả cũng mong manh. Chúng tôi hết sức lo buồn. Nhưng chúng tôi không ngã lòng. Liên cầu khẩn Thánh Giuse, vì gia đình chúng tôi đã từng nhận được nhiều ơn ngài.

Nhân ngày lễ Giáng sinh năm 1968, sau khi chúng tôi viếng máng cỏ tại nhà thờ, thì linh mục Giuse bông cháu dâng cho Chúa Hải Đồng và Thánh Cả. Về tới nhà, đêm ấy thì cháu được khỏi tật, đầu cổ ngay ngắn như các trẻ em khác.

Xóm ngõ đã chứng kiến tích này đều tạ ơn Thánh Cả và chung vui với gia đình chúng tôi.

(Gia đình Giuse Ngô Văn Chiêu và Maria Tự Thị Khuyên, Chí Hòa).

25- XUỐT NHẸ ĐỪNG LÀM THÂM

Cuộc đời ngắn ngủi có là bao
Như cơn gió thoảng buổi chiều tàn
Tình mến trao nhau chưa thoả đáng
Bạn lòng vô ích chuyện lan man.

Vấn vỏi vô cùng kiếp nhân gian
Nay còn mai mất chẳng sai lầm
Nóng giận vu vơ điều lắm cấm
Đề rồi dạy dứt mãi lương tâm.

Chỗ xước còn nhẹ đừng làm thâm
Việc nhỏ xé lớn càng đau lòng
Muốn vết thương lành cách mau chóng
Xoa dầu nhẩn nhịn thế là xong.

An bình, hạnh phúc ai cũng mong
Cớ sao bỏ bụng những bất đồng
Hãy tập an hòa trong cuộc sống
Bớt thù - bè bạn sẽ thêm đông.

Khắc ghi chỉ dạy của cha ông
Tận dụng thời gian để sinh lời
Lòng thanh - tâm tịnh - hồn thoi thối
Bao dung - nhân hậu - phúc khôn vơi ...

BAT - 12/6/2016

Nội dung

Lời giới thiệu.....	1
<u>1-</u> Một Giấc Chiêm Bao – Lê Hoa.....	7
<u>2-</u> Đứa Con Dị Chứng.....	17
<u>3-</u> Làm ăn thua lỗ.....	32
<u>4-</u> Ghi Chép “Đêm Trục” Của Một Bác Sĩ.....	43
5- Giọt nước mắt cảm ơn.....	47
6- Hành động của cô gái trẻ dưới trời mưa tầm tã khiến ngàn người xúc động.....	54
7- Hãy mặc cho con bộ đồ màu đỏ (Song ngữ).....	57
8- Hiếm có nhưng vẫn có thể có!.....	59
8- Huyền thoại và vô danh.....	63
9- Những hình ảnh đẹp.....	67
<i>Hôn chân người lạ có ý nghĩa gì?</i>	67
10- Kelly Grovier.....	73
11- Mẹ con bé gái 'người vượn' đến Hà Nội như lạc vào hành tinh khác..	78
12- Bé Lụa.....	82
13- Mỹ nữ tôn trọng người ăn xin và cái kết có hậu.....	84
Cô gái xinh xắn tên Huyền có kết cục có hậu khi tôn trọng người ăn xin.	84
14- Sự quảng đại của một bà mẹ.....	87
15- Vòng tròn nhân quả.....	90
16- YÊU NHƯ CHÚA ĐÃ YÊU.....	101

17-...tuyệt vời....tình mẹ bao la.....	106
18- Truyện: Con cá chết đuối	114
19- Tình già quý và hiếm biết chừng nào !	115
20- Tên cướp	122
21- Ngọn gió	123
22- Ba cái rá	124
23- Thánh An-tôn.....	126
24- Truyện Hay Về Thánh Cả Giuse:	128
25- XƯỚT NHẸ ĐỪNG LÀM THÂM	136